|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 1**  **Tiết: 2** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:……..** |

**CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG HỌC CỦA EM**

**TIẾT CHỦ ĐỀ: TỰ HÀO TRƯỜNG EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những nét truyền thống và nổi bật của nhà trường.

- Biết được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường và ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà trường

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

**2. Đối với học sinh**

- Tìm hiểu về nghi thức buổi lễ chào cờ.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ cho buổi lễ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo (môn dạy) trong trường và các bạn trong lớp.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo trong trường (môn giảng dạy) hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Các em thân mến, vậy là một năm học ở ngôi trường học mới đã trôi qua. Một năm học mới với biết bao cảm xúc đọng lại trong mỗi người. Những cảm xúc khi các em trở thành HS THCS thật đáng trân trọng. Bên cạnh niềm tự hào, háo hức xen lẫn những hồi hộp, băn khoăn…khi trở thành học sinh lớp 6, chắc hẳn trong mỗi chúng ta cũng đã có những suy nghĩ, cảm nhận, tự hào về nhà trường cũng như nắm được những nét nổi bật và truyền thống của nhà trường. Để nắm rõ hơn về những nét truyền thống, nổi bật của nhà trường, cũng như biết được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường, ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Tự hào trường em.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu truyền thống nhà trường (13 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điều em tự hào về truyền thống nhà trường; chia sẻ điều em tự hào nhất về nhà trường; giới thiệu được những nét truyền thống, nét nổi bật, tự hào về nhà trường thông qua sản phẩm; chia sẻ được cảm xúc khi tìm hiểu về nhà trường và các sản phẩm.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trong suốt một năm học lớp 6, các em cũng đã có những hiểu biết nhất định về ngôi trường THCS của mình như lịch sử của ngôi trường, tên các thầy cô giáo và bộ môn các thầy cô đảm nhiệm...*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Hãy nêu những điều em tự hào về nhà trường.*  ? *Chia sẻ điều em tự hào nhất về nhà trường.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Giới thiệu những truyền thống, nét nổi bật, tự hào về ngôi trường THCS của em thông qua các gợi ý. (Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)*  ***- Lịch sử hình thành và phát triển nhà trường:***  + Tên trường.  + Các dấu mốc thời gian quan trọng trong lịch sử phát triển của nhà trường:  + Năm ra đời.  + Các năm phát triển: thay đổi về đội ngũ sư phạm, số lượng học sinh; các bằng khen, danh hiệu, giải thưởng của nhà trường, của giáo viên  + Cơ sở vật chất của nhà trường: đầy đủ trang thiết bị, hiện đại, sạch sẽ…với sự ủng hộ lớn mạnh của phụ huynh…  + Sự kiện nổi bật liên quan đến trường:  **- Về giáo dục:**  + Đối với các thầy cô giáo: sự kiện liên quan đến các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, các sáng kiến kinh nghiệm được ứng dụng vào giảng dạy…  + Đối với HS: sự kiện liên quan đến các cuộc thi HSG các cấp của HS…  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện, trồng cây xanh, dọn vệ sinh trường lớp….  + Hoạt động ngoại khóa, tham quan, du lịch…  + Hoạt động văn nghệ chào mừng các sự kiện lớn, hội thi văn nghệ, thể dục – thể thao…  **- Tấm gương thầy cô, học sinh:**  + Trong hoạt động dạy và học: tấm gương về cô giỏi trò giỏi, chăm ngoan.  + Trong hoạt động văn nghệ, thể dục – thể thao: tấm gương HS có năng khiếu nổi bật, tích cực luyện tập về các hoạt động hát, múa, vẽ, đá bóng, cầu lông…  + Tấm gương thầy cô, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn cố gắng vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt thành tích cao trong học tập.  + Tấm gương thầy cô, học sinh hoạt động nghiên cứu khoa học tích cực, nghiêm túc, đồng thời tham gia nhiệt tình các hoạt động xã hội.  - GV yêu cầu HS *chia sẻ cảm xúc về việc tìm hiểu truyền thống nhà trường và các sản phẩm của em cùng các bạn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về truyền thống nhà trường  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  ***- Lịch sử hình thành và phát triển nhà trường:***  + Tên trường: THCS……………….  + Các dấu mốc thời gian quan trọng trong lịch sử phát triển của nhà trường:  + Năm thành lập:  + Các Hiệu trưởng của từng thời kì:  Năm …….- …….: Cô …………….  Năm …….- …….: Thầy ………………..  Năm ……-…….: Thầy ……………….  - Các danh hiệu thi đua qua các thời kì:…..  - Trường đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn  - Trường được công nhận kiểm định chất lượng cấp độ …  - Thư viện trường đạt thư viện tiên tiến  **- Về giáo dục:**  + Hàng năm trường có HSG cấp Huyện  + Đội ngũ các thầy cô đạt chuẩn và trên chuẩn  + Nhiều năm nhà trường có GV dạy giỏi cấp huyện và cấp tỉnh tiêu biểu:  - Em cảm thấy tự hào vì:  + Được học tập và rèn luyện trong ngôi trường có bề dày thành tích, truyền thống học tập và tham gia các hoạt động xã hội.  + Thầy cô giáo nhiệt tình giảng dạy, hướng dẫn và đưa ra lời khuyên để HS đạt được kết quả học tập tốt nhất.  + Có nhiều tấm gương bạn bè để cố gắng noi theo và học tập.  + Cơ sở vật chất của nhà trường hiện đại, tốt, đáp ứng được yêu cầu học tập.......  - Để lan tỏa niềm tự hào đó cần:  + Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về lịch sử, sự kiện và các thành tích nổi bật của ngôi trường.  + Thường xuyên rèn luyện, phấn đấu và trau dồi về kiến thức, kĩ năng…để xứng đáng là một trong những học sinh của ngôi trường.  - Giới thiệu những truyền thống, nét nổi bật, tự hào về ngôi trường TH-THCS em thông qua các sản phẩm:  + Trưng bày sản phẩm: Mô hình trường học bằng các vật liệu, pano, áp phích về hình ảnh trường…  + Thuyết trình: bài thuyết trình về lịch sử nhà trường…  + Biểu diễn nghệ thuật:  + Hát bài về ngôi trường: Mái trường mến yêu, Bụi phấn, Nhớ ơn thầy cô…  + Vẽ về mái trường, thầy cô, bạn bè mà em yêu mến....... | **1.Tìm hiểu truyền thống nhà trường**  - Những điều tự hào về nhà trường:  Lịch sử hình thành và phát triển nhà trường:  Về cơ sở vật chất  Về các hoạt động giáo dục:  Về các hoạt động xã hôi:  Về các tấm gương dạy tốt-học tốt  - Cảm xúc: yêu quý, tự hào, phát huy truyền thống nhà trường |

**Hoạt động 2: Phát huy truyền thống nhà trường (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường và ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Phát huy truyền thống nhà trường.*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về truyền thống nhà trường.*  - *Tăng thêm niềm tự hào về truyền thống nhà trường.*  - *Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường.*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - *Ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường.*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về cách thức phát huy truyền thống nhà trường.*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề *Phát huy truyền thống nhà trường:*  + Ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường: là một trong những nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh, khơi dậy tình trường lớp, yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc trong thế hệ trẻ.  + Cách thức phát huy truyền thống nhà trường:  - Với Ban giám hiệu nhà trường:  + Xây dựng, bổ sung kho dữ liệu về giáo dục truyền thống của trường.  + Tổ chức nhiều hình thức sinh động, dễ tiếp thu, cảm nhận với học sinh như: sân khấu hóa, hội thi, hội diễn theo chủ đề để thu hút đông đảo học sinh.  + Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng tuyên dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện.  + Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, góp phần hình thành các kỹ năng thói quen tốt trong môi trường học đường, ngoài xã hội như: Ứng xử văn hóa, thân thiện, lành mạnh, chủ động học tập, nghiên cứu khoa học, thường xuyên đọc sách, trau dồi kiến thức.  + Tích cực vận động học sinh sống đẹp, chia sẻ, học tập những câu chuyện đẹp về lối sống trong xã hội trong học sinh, sinh viên.  *- Với Ban đại diện cha mẹ học sinh:*  + Nhiệt tình ủng hộ các kế hoạch, phong trao của nhà trường.  + Động viên HS tham gia nhiệt tình vào các phong trào của nhà trường.  *- Với Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh:*  + Tổ chức chuyên mục sinh hoạt đầu tuần, mít tinh kỷ niệm, gặp mặt truyền thống, các cuộc thi tìm hiểu, tổ chức các cuộc du khảo “Về nguồn”, hội diễn văn nghệ...  + Thi viết báo bảng với chủ đề “Người thầy”, tổ chức cuộc thi ảnh và video “Trường học trong trái tim tôi”, phong trào “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” và các hoạt động kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27-7)…  + Duy trì và đẩy mạnh thông qua các hoạt động như: nhận chăm sóc khu di tích lịch sử, đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.  + Tổ chức thăm hỏi, tặng quà và giúp đỡ các gia đình chính sách, các gia đình thương binh, liệt sĩ, các Mẹ Việt Nam Anh hùng; tham gia tu sửa, làm sạch nghĩa trang liệt sĩ; Lễ thắp nến tri ân các Anh hùng liệt sĩ...  *- Với học sinh:*  + Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.  + Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về truyền thống nhà trường, kiến thức….  - Với chính quyền địa phương:  + Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cấp bộ Đoàn, gia đình và xã hội đặc biệt là phát huy tối đa vai trò công tác Đoàn, Đội.  + Đưa công nghệ thông tin và internet vào phục vụ các hoạt động giáo dục truyền thống.  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Phát huy truyền thống nhà trường**  *+ Mỗi trường đều có những truyền thống, thành tích nổi*  *bật trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục, thể thao, mà học sinh cảm thấy tự hào.*  *+ Kết quả học tập và rèn luyện mà các em đạt được góp phần phát huy truyền thống nhà trường – nơi mà các em đang theo học.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

* *Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.*
* *Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về truyền thống nhà trường, kiến thức….*

*+ Về văn nghệ, thể dục - thể thao: tích cực tham gia vào các hội diễn văn nghệ, hội thao….*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

+ Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện sự ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở lớp, ở trường của các bạn.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của nhóm trong tuần vừa qua.

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

- Sưu tầm một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn.

-----------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 3** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:…………..…..** |

**SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ VỀ MONG MUỐN CỦA EM TRONG NĂM HỌC MỚI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Học sinh chia sẻ về những suy nghĩ, mong muốn của mình trong năm học mới.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Giao tiếp với hợp tác: Hình thành kĩ năng kết bạn với những người bạn mới; hợp tác với các bạn trong lớp và các hoạt động; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo: Tự xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp.

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin và thích ứng với môi trường học tập mới.

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Lập kế hoạch hoạt động.

*- Năng lực riêng:*

Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường, tự hào là HS của trường; trân trọng và có ý thức giữ gìn công trình, cảnh quan sư phạm của nhà trường.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Bài phát biểu cảm xúc của mình.

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Chia sẻ về mong muốn của em trong năm học mới**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về những mong muốn của em trong năm học mới theo những gợi ý sau:

+ Hãy chia sẻ những cảm xúc của em sau tuần học đầu tiên tại ngôi trường mới?

+ Vì sao lại có những cảm xúc ấy?

+ Điều gì khiến em ấn tượng nhất/ hài lòng nhất trong tuần học vừa qua? Vì sao?

+ Những cảm nhận của em sau tuần học đầu tiên ở trường trung học cơ sở khác gì so với hồi em học ở trường tiểu học?

+ Em có những mong muốn gì trong năm học mới?

+ Em có những kế hoạch gì để đạt được những mong muốn ấy.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng nội quy lớp học.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

**Hoạt động 2: Kết luận**

- Giáo viên nhận xét, kết luận: Những trải nghiệm đầu tiên ở trường trung học cơ sở luôn là những kí ức không thể nào phai. Những trải nghiệm ấy có thể bao gồm cả những điều tốt hoặc chưa tốt, những điều khiến em hài lòng hoặc chưa hài lòng nhưng chúng sẽ trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc đời HS của các em. Hãy trân trọng những cảm xúc ấy. Và mỗi bạn trong quá trình học tập và phấn đấu sẽ luôn có những ước mơ. Đó là những kỳ vọng và mong muốn của các em. Hãy cố gắng hết sức của mình để đạt những ước mơ đó.

*Ngày tháng 9 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 2**  **Tiết: 5** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:…………..…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: GIỮ GÌN TRƯỜNG LỚP GỌN GÀNG, SẠCH ĐẸP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những hành vi thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ

- Biết được những việc làm cụ thể để khắc phục những hành vi còn chưa ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ ở trường

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi thảo luận nhóm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của suy nghĩ về những hành vi đó, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

Tìm hiểu về những hành vi và những thói quen giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch sẽ**.**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS nghe hát và hỏi 1 số câu hỏi .

**3. Sản phẩm học tập:**HS có được tâm thế thải mái khi vào bài học

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho học sinh nghe bài hát “em yêu trường em” qua đây gv đặt 1 câu hỏi hs trả lời

- Em đã có những hành động nào để giữ gìn bảo vệ trường lớp của em sạch sẽ.

Bài học ngày hôm nay sẽ giúp các em nhận biết đâu là những hành vi thói quen ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ để các em khắc phục những hành vi đó có hành động đẹp thói quen tốt để trường lớp của chúng mình xanh – sạch – đẹp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu truyền thống nhà trường**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, học sinh hiểu được những hành vi và hành động cần thiết để giữu gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *ngăn nắp, gọn gàng là cách sống khoa học và cũng là 1 trong những cách để tiết kiệm thời gian.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? E*m hãy chia sẻ những hành vi thể hiên sự ngăn nắp gọn gàng và hành vi không thể hiện sự ngăn nắP, gọn gàng của học sinh trong các hoạt động nhà trường?*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *(Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)*  *- Hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ*  - Hành vi chưa ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ  - GV yêu cầu HS *chia sẻ cảm xúc suy nghĩ của em về những hành vi đó?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về truyền thống nhà trường  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.    **Ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ góp phần xây dựng nhà trường xanh- sạch- đẹp** | **1.Ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở trường**   * Hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ:   - Bọc sách vở cẩn thận.  - Dán nhãn vở đầy đủ.  - Sắp xếp ghế sau giờ chào cờ.  - Chủ động dọn rác xung quanh nơi mình ngồi.  - Đến sớm trực nhật lớp.  - Tích cực tham gia các hoạt động tổng vệ sinh của lớp, trường.  ..   * Hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ:   - Để sách vở bừa bộn.  - Viết, vẽ bừa lênsách vở, bàn ghế, tường lớp học...  - Vứt rác không đúng nơi quy định.  - Để giấy rác, vỏ chai, hộp đồ ăn... trong ngăn bàn.  - Chỉ dọn dẹp qua loa khi được phân công trực nhật.  ...  Cảm xúc, suy nghĩ của em về những hành vi:   * Ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: vui vẻ, hài lòng. * Chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: khó chịu, bực tức. |

**Hoạt động 2: Đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở nhà trường

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV em hãy nêu những hành vi thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường học?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở nhà trường**  -Thường xuyên  - Thỉnh thoảng  - Chưa bao giờ  Hành vi thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường học  + Sắp xếp bàn ghế ngay ngắn gọn gàng.  + Để đồ dùng cá nhân (cặp sách, sách vở, xe đạp…) đúng nơi qui định.  + Không viết, vẽ lên bàn học.  + Làm trực nhật.  + Bỏ rác đúng nơi qui định. |

**Hoạt động 3: Cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp. gọn gàng, sạch sẽ

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ  - GV gợi ý cho HS:  Nhóm 1: Thảo luận cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường  Nhóm 2: Trao đổi cách rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.  Ngăn nắp gọn gàng sach sẽ là những thói quen cần thiết của mỗi cá nhân, giúp các em duy trì được sức khỏe tốt và đạt hiệu quả cao trong quá trình học tậo | **3. Cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**   * Hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: không bọc, dán nhãn sách vở cẩn thận. * Nguyên nhân: do sự lười biếng của bản thân. * Cách khắc phục:   + Cùng anh/chị/em trong nhà bóc, dán nhãn sách vở chuẩn bị cho năm học mới.   + Chọn những loại bọc, nhãn vở phù hợp với sở thích của bản thân.   b. Một số cách rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ:   * Đặt mục tiêu rèn luyện rõ ràng. * Lên kế hoạch để thực hiện những hoạt động phù hợp để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. * Tạo thói quen ngắn nắp, gọn gàng, sạch sẽ từ những việc nhỏ nhất: sắp xếp sách vở gọn gàng sau khi hết tiết học, bỏ giấy rác vào thùng đựng của lớp... |

**Hoạt động 4: Hành động đẹp- thói quen tốt**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để có hành động đẹp thói quen tốt

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hỏi để có **Hành động đẹp- thói quen tốt chúng ta cần thường xuyên thực hiện những việc làm gì?**  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | 4. **Hành động đẹp- thói quen tốt**  Thực hiện thường xuyên các vệc làm  + Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh của nhà trường  +vệ sinh lớp học  +tham gia làm sạch đẹp sân trường |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về thực hiện giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch sẽ*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về thực hiện giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch sẽ*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có xây dựng phong trào giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch sẽ*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:  - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có xây dựng phong trào giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch sẽ*

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV hướng dẫn HS về nhà.

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

- Sưu tầm một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

-----------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 6** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:………….…..** |

**SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ KINH NGHIỆM VÀ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN THÓI QUEN NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ Ở TRƯỜNG CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Cách thực hiện tốt nội quy lớp học

- Chia sẻ được kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.

- Xác định được bộ qui tắc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

- Các biện pháp thực hiện tốt nội quy lớp học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**1. Mục tiêu:** Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**2. Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**3. Sản phẩm:** Nội dung chuẩn bị cua GV và HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

\*, Báo cáo thảo luận

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**1. Mục tiêu:**

- Chia sẻ được những kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen

- Đưa ra cách thực hiện tốt nội quy lớp học.

**2. Nội dung:** Các tổ nhóm tổ chức xây dựng nội quy lớp học và cách thực hiện nội quy đó.

**3. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

Tổ chức cho HS trao đổi chia sẻ những kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường.

\* Thực hiện nhiệm vụ

- Yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: Xác định hững kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.

- Khuyến khích các tổ thể hiện kết quả thảo luận của tổ mình dưới các hình thức khác nhau như bảng quy tắc, sơ đồ tư duy hoặc tranh, áp phích...

- GV yêu cầu lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- Cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành quy tắc để rèn luyện thói quen tốt ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường.

\* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

- GV khích lệ HS chia sẻ với lớp về:

+ Những kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.

+ Những cách thực hiện nội quy lớp học của HS?

- GV nhận xét chung cách thực hiện tốt nội quy lớp học mà lớp đề ra.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG.

**1.Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

**2.Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp

**3.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

4.Tổ chức thực hiện:

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
* Đại diện các tổ chia sẻ về kinh nghiệm hay và kết quả tốt đẹp thông qua rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.

*Ngày tháng 9 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 3**  **Tiết: 8** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:…………..…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: HÒA ĐỒNG VÀ HỢP TÁC VỚI CÁC BẠN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập và thể hiện sự sáng tạo.

***Năng lực riêng:***Hòa đồng với bạn bè.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Giấy nhớ các màu khác nhau.

**2. Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (3’)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Ai nhanh hơn!*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết các câu ca dao - tục ngữ thể hiện sự đoàn kết.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Để nắm rõ hơn làm thế nào để phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này, để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh, chúng ta cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Hòa đồng với các bạn (15’)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được tình huống mà em thể hiện được sự hòa đồng với các bạn và HS nêu được biểu hiện của sự hòa đồng với các bạn.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: *Em hãy chia sẻ một tình huống mà em đã thể hiện sự hòa đồng với các bạn.*  - GV hướng dẫn HS và gợi ý 1 tình huống mà em đã thể hiện sự hoà đồng với các bạn: bạn quên mang sách giáo khoa, em đã cho bạn xem chung để cùng nhau học bài:  -GV yêu cầu: *Từng nhóm cử đại diện trình bày các tình huống.*  - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận về những biểu hiện của sự hòa đồng với các bạn trong các tình huống đã chia sẻ.  - Biểu hiện của sự hoà đồng trong tình huống GV đã gợi ý: sẵn sàng cho bạn xem chung sách.  - GV yêu cầu học sinh nêu biểu hiện của các tình huống còn lại. GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Hòa đồng với các bạn**    - Sự hòa đồng với các bạn thể hiện:  + Trong giao tiếp.  + Trong học tập.  + Trong các hoạt động tập thể.  - Biểu hiện của sự hòa đồng thể hiện ở:  + Luôn cởi mở, thân thiện với bạn bè.  + Tích cực tham gia các hoạt động tập thể. |

**Hoạt động 2: Thể hiện mối quan hệ hòa đồng với các bạn (17’)**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách thể hiện sự hòa đồng với các bạn trong học tập, giao tiếp và các hoạt động chung.

**2.Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3.Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu các tình huống như SGK  *-*GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS: *Thảo luận về cách thể hiện sự hòa đồng với các bạn trong từng tình huống*    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Tình huống 1: Thể hiện thái độ cởi mở, thân thiện, chủ động bắt chuyện và làm quen với bạn.  + Tình huống 2: Hỏi lí do sau đó tích cực vận động, thuyết phục các bạn tham gia cùng lớp.  + Tình huống 3: Khuyên các bạn nên có sự đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong công việc chung thay vì tự tách ra làm riêng lẻ.  - Thực hành thể hiện sự hòa đồng với các bạn trong học tập, giao tiếp và các hoạt động chung  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Thể hiện mối quan hệ hòa đồng với các bạn.**  Mối quan hệ hòa đồng với các bạn được thể hiện ở:  + Thái độ cởi mở, thân thiện, chủ động bắt chuyện và làm quen với bạn.  + Nhường nhịn, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.  + Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong công việc. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (4’)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hòa đồng với các bạn*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: *Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hòa đồng với các bạn*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5’)**

**1.Mục tiêu:**HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

**2.Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**3.Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**4.Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

*+ Suy nghĩ về những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học đoàn kết”.*

*+ Thảo luận và thống nhất với các bạn trong nhóm về nội quy nhằm xây dựng “Lớp học đoàn kết”.*

- GV yêu cầu HS: *Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.*

- GV tổng kết: *Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn HS với nhau và giữa HS với thầy cô giáo là điều ai cũng mong muốn. Vì vậy,  mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được.*

**\* Hướng dẫn về nhà (1')**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Đọc trước bài mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 9** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:………….…..** |

**SINH HOẠT LỚP: CHIA SẺ VỀ TÌNH BẠN CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Cách thực hiện tốt nội quy lớp học

- Chia sẻ về tình bạn của mình

- Xác định được quy tắc ứng xử với các bạn.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

- Các biện pháp thực hiện tốt nội quy lớp học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**1. Mục tiêu:** Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**2. Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**3. Sản phẩm:** Nội dung chuẩn bị cua GV và HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. **2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

\*, Báo cáo thảo luận

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**1. Mục tiêu:**

- Chia sẻ về tình bạn

- HS giới thiệu được về người bạn mới của mình.

**2. Nội dung**: các tổ nhóm, cá nhân xây dựng và chia sẻ về qui tắc ứng xử trong tình bạn để làm sao có được mối quan hệ tốt đẹp.

**3. Sản phẩm**: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

Tổ chức cho HS trao đổi chia sẻ những kinh nghiệm về qui tắc ứng xử trong tình bạn để làm sao tạo dựng và duy trì được mối quan hệ tốt đẹp trong tình bạn.

\* Thực hiện nhiệm vụ

- Yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: Xác định những kinh nghiệm về qui tắc ứng xử trong tình bạn để làm sao tạo dựng và duy trì được mối quan hệ tốt đẹp trong tình bạn các của em.

- Khuyến khích các tổ thể hiện kết quả thảo luận của tổ mình dưới các hình thức khác nhau như bảng quy tắc, sơ đồ tư duy hoặc tranh, áp phích...

- GV yêu cầu lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- Cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành quy tắc để tạo dựng, duy trì mối quan hệ tốt đẹp trong tình bạn ở trường, ngoài xã hội.

\* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

- GV khích lệ HS chia sẻ với lớp về:

+ Những về qui tắc ứng xử trong tình bạn để làm sao tạo dựng và duy trì được mối quan hệ tốt đẹp trong tình bạn các của em.

+ Mạnh dạn chia sẻ về những người bạn mới của mình.

- GV cho HS chuẩn bị phần giới thiệu về người bạn mới của mình ở trường trung học cơ sở theo các gợi ý sau:

*+ Tên của bạn;*

*+ Sở thích của bạn;*

*+ Điều em ấn tượng nhất về bạn.*

*+ Những biện pháp em đã vận dụng để tạo dựng và duy trì được tình cảm tốt đẹp đối với bạn.*

***Lưu ý:*** *Mỗi HS có thể lựa chọn hình thức giới thiệu về người bạn mới của mình như phác hoạ chân dung, làm thơ, viết đoạn văn mô tả, kể chuyện, sáng tác thơ về bạn...*

- GV nhận xét chung cách thực hiện tốt nội quy lớp học mà lớp đề ra.

- *Khi lên học ở trường trung học cơ sở, các em sẽ có nhiều người bạn mới. Ấn tượng về người bạn mới, về lần đầu làm quen, kết bạn luôn là những kỉ niệm khó quên. Và để duy trì tốt tình cảm đó là cả một quá trình cần sự cố gắng và trân trọng của cả 2 bên.*

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1**. **Mục** **tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG.

**1. Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

**2. Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp

**3. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

4.Tổ chức thực hiện:

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
* Đại diện các tổ chia sẻ về kinh nghiệm hay trong việc tạo lập và duy trì tình bạn tốt đẹp.

*Ngày tháng 9 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 4**  **Tiết: 11** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:………….…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: HÒA ĐỒNG VÀ HỢP TÁC VỚI CÁC BẠN (Tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hợp tác với các các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Giấy nhớ các màu khác nhau.

**2. Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các bạn trong lớp học.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Để nắm rõ hơn làm thế nào để phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này, để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh, chúng ta cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Hợp tác với các bạn ( 10')**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách xác định biểu hiện hợp tác trong một số tình huống và nêu được các việc làm thể hiện sự hợp tác với các bạn.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu tình huống như SGK  *-*GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS: *Tìm biểu hiện hợp tác của các bạn lớp 7C trong tình huống nêu trên.*  - GV yêu cầu HS: *Chia sẻ tình huống, việc làm của bản thân thể hiện sự hợp tác với các bạn*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  a. Biểu hiện hợp tác của các bạn lớp 7C trong tình huống:   * Cả lớp thống nhất thi đua học tốt, giành nhiều hoa điểm 10. * Mỗi tổ đều chủ động nhận nhiệm vụ. * Tổ 1: cả tổ họp và lên ý tưởng làm báo tường, sau đó thông báo cả lớp để cùng sưu tầm, viết... * Tổ 2: trao đổi về cách trang trí lớp học và cùng nhau thực hiện. * Tổ 3: phân công cụ thể công việc cho từng bạn và hỗ trợ nhau cùng thực hiện.   -Tình huống, việc làm của em thể hiện sự hợp tác với các bạn:  Cô giáo giao cho nhóm em tìm hiểu kiến thức, sưu tầm tranh ảnh về các loài động - thực vật để chuẩn bị cho tiết học sau và chỉ định em làm nhóm trưởng. Em đã cùng các bạn chia nhiệm vụ ra thành nhiều phần nhỏ và phân công cụ thể cho từng người để có thể hoàn thành nhanh, hiệu quả và chất lượng hơn.  - Những việc làm mà em có thể thực hiện để hợp tác với bạn:   * Cùng nhau bàn bạc, trao đổi ý kiến. * Phân công nhiệm vụ hợp lí. * Hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau. * Sẵn sàng làm giúp công việc của bạn khi bạn có lí do chính đáng: ốm, có việc đột xuất...   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **3. Hợp tác với các bạn.**  - Những việc làm mà em có thể thực hiện để hợp tác với bạn:   * Cùng nhau bàn bạc, trao đổi ý kiến. * Phân công nhiệm vụ hợp lí. * Hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau. * Sẵn sàng làm giúp công việc của bạn khi bạn có lí do chính đáng: ốm, có việc đột xuất... |

**Hoạt động 2: Cách thức hợp tác với bạn trong thực hiện nhiệm vụ chung (8’)**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách hợp tác với bạn để thực hiện nhiệm vụ chung

**2.Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm: *Lựa chọn một nhiệm vụ chung và đề xuất cách thức hợp tác để thực hiện nhiệm vụ*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Nhiệm vụ: Bài tập nhóm.  - Cách thức hợp tác:  +Trao đổi về yêu cầu học tập và thống nhất cách thức làm việc.  +Phân công nhiệm vụ phù hợp cho từng thành viên.  +Chia sẻ thông tin, tài liệu với các bạn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **4. Cách thức hợp tác với bạn trong thực hiện nhiệm vụ chung**  - Cách thức để hợp tác với bạn:   * Cùng nhau bàn bạc, trao đổi ý kiến. * Phân công nhiệm vụ hợp lí. * Hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau... |

**Hoạt động 3: Hợp tác để giải quyết vấn đề. (8’)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách hợp tác với bạn để giải quyết vấn đề.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: *Thảo luận, đóng vai xử lí tình huống SGK*  -GV yêu cầu HS: *Lựa chọn một vấn đề nảy sinh trong quá trình hợp tác với các bạn và thảo luận cách giải quyết.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Xử lý tình huống: Nếu là thành viên trong nhóm, em sẽ bình tĩnh nói chuyện với Hải và giải thích cho bạn hiểu sự cần thiết phải hợp tác với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Sau đó thuyết phục các bạn còn lại nghe Hải chia sẻ quan điểm và có những phản hồi tích cực nếu ý kiến của bạn có giá trị.  -Vấn đề nảy sinh trong quá trình hợp tác với các bạn: Một bạn trong nhóm không hoàn thành nhiệm vụ được giao khiến tiến độ của nhóm bị chậm, làm các bạn khác cảm thấy khó chịu.  -Cách giải quyết:  +Tìm hiểu nguyên nhân khiến bạn không hoàn thành nhiệm vụ được giao.  +Cùng nhau lên kế hoạch và phân chia lại công việc để hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn.  +Thường xuyên nhắc nhở, hỗ trợ lần nhau để không xảy ra trường hợp tương tự.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **5. Hợp tác để giải quyết vấn đề.**  Các bước hợp tác để giải quyết vấn đề:  Bước 1: Phân tích tình huống, xác định mâu thuẫn.  Bước 2: Cùng nhau đưa ra phương án giải quyết.  Bước 3: Lựa chọn phương án, cùng nhau thực hiện.  Bước 4: Đánh giá kết quả hợp tác để giải quyết vấn đề. |

**Hoạt động 4. Sổ tay niềm vui tình bạn (7’)**

**1.** **Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách làm cho bản thân một cuốn sổ tay niềm vui tình bạn.

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn. HS thực hành.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân và sản phẩm là cuốn sổ tay niềm vui tình bạn.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: *Thiết kế sổ tay niềm vui tình bạn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Ghi lại những niềm vui, cảm xúc tích cực của em khi giao tiếp, hợp tác với các bạn trong học tập, trong các hoạt động tập thể.  - Bổ sung những câu chuyện tình bạn của HS vào cuốn sổ và giữ gìn kỉ vật về tình bạn của cả lớp.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện chia sẻ sản phẩm cá nhân  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét | **6. Sổ tay niềm vui tình bạn.**  *Thông điệp:*  *- Tình bạn là điều không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi con người*  *- Hợp tác với bạn sẽ giúp các em phát triển mối quan hệ bạn bè hòa đồng và thực hiện những nhệm vụ chung hiệu quả.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (3’)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hợp tác với các bạn*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: *Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hợp tác với các bạn*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5’)**

**1. Mục tiêu:**HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**3. Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

*+ Suy nghĩ về những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học hạnh phúc”.*

*+ Thảo luận và thống nhất với các bạn trong nhóm về nội quy nhằm xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.*

- GV yêu cầu HS: *Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.*

- GV tổng kết: *Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn HS với nhau và giữa HS với thầy cô giáo là điều ai cũng mong muốn. Vì vậy, mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được về các hợp tác, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh để cùng nhau xây dựng “Lớp học hạnh phúc” theo các tiêu chí sau:*

*+ Yêu thương: HS yêu thương, động viên, quan tâm, hỗ trợ lẫn nhau, đặc biệt là giúp đỡ các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật về trí tuệ, thể lực...; thành lập và duy trì các nhóm đôi bạn cùng tiến, giúp nhau tiến bộ trong học tập.*

*+ Tôn trọng: mọi thành viên trong lớp đều được tôn trọng, đảm bảo an toàn, không phân biệt, đối xử, kì thị; mọi hoạt động liên quan đến kế hoạch của lớp đưa ra đều được bàn bạc, thảo luận, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực; thầy cô phân công nhiệm vụ cho HS một cách công bằng, hợp lí, phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân.*

*+ Chia sẻ: Thầy cô và HS cùng nhau chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn; chia sẻ khó khăn, tâm tư, tình cảm với thầy cô, các bạn; lớp có hộp thư “Điều em muốn nói”; tích cực tham gia các hoạt động để thấu hiểu được, yêu thương và chia sẻ cùng nhau.*

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1’)**

Đọc soạn chủ đề tiếp theo:

**Kế hoạch đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành. |  |

-----------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 12** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:………….…..** |

**SINH HOẠT LỚP:**

**KỂ NHỮNG CÂU CHUYỆN THỂ HIỆN SỰ HOÀ ĐỒNG HỢP TÁC VỚI BẠN.**

**CHIA SẺ Ý NGHĨA CỦA SỰ HÒA ĐỒNG VÀ HỢP TÁC.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Cách thực hiện tốt nội quy lớp học

- Chia sẻ về tình bạn của mình

- Xác định được quy tắc ứng xử thể hiện sự hoà đồng, hợp tác với các bạn.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

- Các biện pháp thực hiện tốt nội quy lớp học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**1. Mục tiêu:** Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**2. Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**3. Sản phẩm:** Nội dung chuẩn bị cua GV và HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b.

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

\*, Báo cáo thảo luận

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ về tình bạn. Kể những câu chuyện thể hiện sự hoà đồng hợp tác với bạn.

- Nêu được ý nghĩa của sự hòa đồng và hợp tác.

- HS giới thiệu được về người bạn mới của mình.

**b. Nội dung:** các tổ nhóm, cá nhân xây dựng và chia sẻ về qui tắc ứng xử, câu chuyện thể hiện sự hoà đồng hợp tác với bạn.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

Tổ chức cho HS trao đổi chia sẻ những kinh nghiệm về qui tắc ứng xử, những câu chuyện thể hiện sự hoà đồng hợp tác trong tình bạn để làm sao tạo dựng và duy trì được mối quan hệ tốt đẹp trong tình bạn.

\* Thực hiện nhiệm vụ

- Yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: Xác định những kinh nghiệm về qui tắc ứng xử trong tình bạn để làm sao thể hiện sự hoà đồng hợp tác với bạn

- Yêu cầu HS chia sẻ những câu chuyện thể hiện sự hoà đồng hợp tác với bạn.

- Khuyến khích các tổ thể hiện kết quả thảo luận của tổ mình dưới các hình thức khác nhau như bảng quy tắc, sơ đồ tư duy hoặc tranh, áp phích... kể chuyện dưới nhiều hình thức: tranh ảnh, video clip….

- GV yêu cầu lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- Cùng HS bổ sung, tổng hợp những việc làm thể hiện sự hoà đồng hợp tác với bạn.

\* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

- GV khích lệ HS chia sẻ với lớp về:

+ Những về qui tắc ứng xử trong tình bạn để làm sao tạo dựng và duy trì được mối quan hệ tốt đẹp trong tình bạn các của em và thể hiện sự hoà đồng hợp tác với bạn.

+ Mạnh dạn chia sẻ về những người bạn mới của mình.

- GV cho HS chuẩn bị phần giới thiệu về người bạn mới của mình ở trường trung học cơ sở theo các gợi ý sau:

*+ Tên của bạn;*

*+ Sở thích của bạn;*

*+ Điều em ấn tượng nhất về bạn.*

*+ Em đã làm như thế nào để hoà đồng và hợp tác với bạn.*

***Lưu ý:*** *Mỗi HS có thể lựa chọn hình thức giới thiệu về người bạn mới của mình như phác hoạ chân dung, làm thơ, viết đoạn văn mô tả, kể chuyện, sáng tác thơ về bạn...*

- GV nhận xét chung cách thực hiện tốt nội quy lớp học mà lớp đề ra.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ hạngthi đua cao hơn.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG.

**1.Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

**2.Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp

**3.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

4.Tổ chức thực hiện:

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
* Đại diện các tổ chia sẻ về kinh nghiệm hay để có thể hoà đồng và hợp tác với các bạn trong trường học.

*Ngày tháng 9 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 5**  **Tiết: 14** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…………..….…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết được cách để rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- Tài liệu về phương pháp học tập, phong cách học tập.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (6 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương vượt khó thành công trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tập tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trong suốt những năm học tiểu học, các em cũng đã có những hiểu biết nhất định về điểm mạnh, điểm hạn chế của mình trong học tập,….*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Hãy xác định các môn học mà em có điểm mạnh và những môn học em còn gặp khó khăn.*  ? *Trao đổi với bạn về cách học những môn mà em học có hiệu quả..*  *? Em lựa chọn được lời khuyên phù hợp nào của các bạn để thực hiện tốt những môn học mà em gặp khó khăn.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  a. Hãy xác định các môn học mà em có điểm mạnh và những môn học em còn gặp khó khăn.  Gợi ý:   * Những môn học em có điểm mạnh:   + Em cảm thấy hứng thú khi học  + Em có thể tập trung học   * Những môn học em còn gặp khó khăn:   + Em thấy khó khăn trong tiếp nhận kiến thức môn học  + Em khó tập trung, mệt mỏi khi học  b. Trao đổi với bạn về cách học những môn mà em học có hiệu quả.  c. Lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tốt những môn học mà em gặp khó khăn.  **Trả lời:**  a. Những môn học mà em có điểm mạnh: toán, lý, sinh.  Những môn học em còn gặp khó khăn: văn, sử.  b. Cách học những môn mà em học có hiệu quả:  - Môn toán: nắm vững lý thuyết, giải nhiều bài tập, học nhóm.  - Môn lý: vẽ sơ đồ tư duy, làm nhiều bài tập vận dụng và nâng cao.  - Môn sinh: tóm tắt ý chính của bài học, ôn lại bài ngay trong ngày, không học thuộc lòng mà đi sâu vào tìm và hiểu bản chất của vấn đề.  c. Một số lời khuyên để học tốt những môn học mà em gặp khó khăn:  - Học ở nơi thoải mái, yên tĩnh.  - Sắp xếp thời gian học tập phù hợp: phân bổ thời gian hợp lí, không học quá sớm hoặc quá muộn...  - Nắm vững lý thuyết môn học.  - Học nhóm để giúp đỡ nhau giải quyết các vấn đề của bài học…  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập.**  - Những môn học tốt, những môn học yếu hơn.  - Kinh nghiệm trong học tập  - Chỉ ra được nguyên nhân  - Cách khắc phục |

**Hoạt động 2: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong cuộc sống; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để thành công hơn trong cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: Hã liệt kê những điểm mạnh, điểm hạn chế của em theo gợi ý SGK/19.  a. Hãy liệt kê những điểm mạnh, điểm hạn chế của em theo gợi ý dưới đây:  - Điểm mạnh:  + Những việc nào em thường làm tốt nhất?  + Những kết quả đạt được mà em cảm thấy hài lòng nhất.  + Người khác nhận xét em có điểm mạnh gì?   * Điểm hạn chế:   + Em thường thấy khó khăn khi làm những việc gì?  + Những kiến thức, kĩ năng nào em còn hạn chế?  + Người khác đánh giá điểm hạn chế của em là gì?  b. Chia sẻ với bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.  - HS thực hiện cá nhân.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV gợi ý cho HS:   * Điểm mạnh:   +Những việc em thường làm tốt nhất: khả năng thuyết trình, nói trước đám đông.  + Những kết quả đạt được mà em cảm thấy hài lòng nhất: nhận được sự khen ngợi, tán dương, công nhận từ thầy cô giáo và bạn bè.  + Người khác nhận xét em có điểm mạnh: hoà đồng, hoạt bát.   * Điểm hạn chế:   + Em thường thấy khó khăn khi: học các môn tự nhiên như toán, lý, hoá...  + Những kiến thức, kĩ năng em còn hạn chế: khả năng tư duy, hệ thống kiến thức của bài học, kĩ năng tính toán nhanh...  + Người khác đánh giá điểm hạn chế của em: chưa mạnh dạn giơ tay phát biểu trong giờ học, thiếu cẩn thận.   * Chia sẻ với bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân:   + Điểm mạnh của mình là có năng khiếu nghệ thuật. Mình vừa biết đánh đàn piano, vừa biết thổi sáo. Ngoài ra còn có thể nhảy và vẽ tranh khá đẹp.  + Tuy nhiên mình rất nhút nhát, rụt rè. Mình không dám đứng trước đám đông để thể hiện những khả năng của bản thân và chính điều này đã khiến mình mất đi một vài cơ hội để phát triển năng khiếu. | **2. Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống.**  - Điểm mạnh  - Điểm hạn chế |

**Hoạt động 3: Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS tìm ra được cách khắc phục những điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống, dự kiến những việc làm để rèn luyện bản thân và thực hiện để thành công hơn trong học tập và cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** |
| **3. Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: Lập kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống theo gợi ý SGK/20.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/1_1556.png?itok=teCTCSWT  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện cá nhân  - HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.  - Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **Trả lời:**  a. Gợi ý kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Các điểm hạn chế | Cách khắc phục | Dự kiến việc sẽ làm | Kết quả mong đợi | | Tiếng anh nói lắp bắp, không trôi chảy | Tích cực luyện tập nhiều hơn | - Học thuộc 5 từ mới mỗi ngày.  - Nghe các bài hát tiếng Anh yêu thích.  - Đọc truyện tranh song ngữ Anh – Việt. | Nói lưu loát tiếng Anh | | Thường xuyên có cảm xúc tiêu cực | Thả lỏng và suy nghĩ tích cực hơn | - Chủ động bắt chuyện với mọi người.  - Mỉm cười vào buổi sáng với chính mình.  - Tích cực đọc những câu chuyện vui. | Trở thành một con người lạc quan, vui vẻ |  * HS về nhà tiếp tục trao đổi với người thân và hoàn thiện bản kế hoạch trên. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày những vấn đề, những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày những vấn đề, những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

*+ Về cuộc sống…*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: Xây dựng kịch bản tiểu phẩm: thể hiện thông điệp "vượt lên chính mình" trong học tập cũng như trong cuộc sống.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên tiểu phẩm.*

*+ Nội dung trọng tâm cần trình bày.*

*+ Thông điệp muốn gửi gắm qua tiểu phẩm.*

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Lập kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

+ Xây dựng và thực hiện kịch bản cùng đội nhóm.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi đã thực hiện được sau mỗi tuần học.

- Chuẩn bị bài sau: Xem trước các mục còn lại của bài.

-----------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 15** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………..…..** |

**SINH HOẠT LỚP: TRAO ĐỔI VỀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP HIỆU QUẢ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Cách thực hiện tốt nội quy lớp học

- Trao đổi kinh nghiệm học tập cùng bạn và giúp bạn cùng tiến.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

- Các biện pháp thực hiện tốt nội quy lớp học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU) ( 5’)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35’)**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**1. Mục tiêu:** Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**2. Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**3. Sản phẩm:** Nội dung chuẩn bị cua GV và HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới.

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

\*, Báo cáo thảo luận

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**1. Mục tiêu:** chia sẻ kinh nghiệm học tập và giúp bạn cùng tiến.

**2. Nội dung:** các nhóm chia sẻ và giúp bạn cùng tiến

**3. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* GV yêu cầu HS trao đổi theo tổ về các kinh nghiệm, phương pháp học tập với bạn bè theo các hình thức sơ đồ tư duy, bài chia sẻ... và lấy ví dụ áp dụng các phương pháp đó.

- HS chia sẻ.

- Giúp bạn trong lớp cùng tiến. GV phân công các bạn học khá giỏi giúp đỡ các bạn còn tiếp thu chậm để bạn tiến bộ.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG. (5’)

**1.Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

**2.Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp

**3.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

4.Tổ chức thực hiện:

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
* Đại diện các tổ chia sẻ về kinh nghiệm hay để có thể hoà đồng và hợp tác với các bạn trong trường học.

*Ngày tháng năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 6**  **Tiết: 17** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:………….….…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN (Tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách rèn luyện đức tính chăm chỉ, kiên trì trong công việc.

- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- Tài liệu về phương pháp học tập, phong cách học tập.

- Thông tin về tôn trọng sự khác biệt.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương kiên trì và chăm chỉ trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Rèn luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong công việc (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS kể được những câu chuyện về những tấm gương kiên trì và chăm chỉ. Nêu được những biểu hiện của tính kiên trì và chăm chỉ. Tìm ra cách phù hợp để rè luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong công việc hàng ngày.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS thực hiện, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu:  + Chia sẻ những câu chuyện về tấm gương kiên trì, chăm chỉ mà em biết.  + Nêu những biểu hiện của tính kiên trì và chăm chỉ  - HS thực hiện cá nhân.  - GV nhận xét, đưa ra ví dụ tham khảo  a. Gợi ý:  Nguyễn Ngọc Ký sinh ngày 28/6/1947 tại xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, Nam Định. Khi lên bốn, một cơn bạo bệnh bất ngờ đã cướp đi cả hai bàn tay của ông, khiến chúng bị liệt và mãi mãi không cầm được bút nữa. Tuy nhiên, Nguyễn Ngọc Ký quyết không đầu hàng số phận và đã luyện viết bằng bàn chân của chính mình. Đây là một chuyện rất khó khăn, vất vả vì không cầm vững được cây viết đã muốn buông xuôi. Dần dần bình tâm lại, ông đã viết được chữ O, chữ A, sau đó còn vẽ được thước, xoay được compa, làm được lồng chim và những thứ đồ chơi để chơi. Sau này, Nguyễn Ngọc Ký xuất sắc tốt nghiệp ngành Ngữ văn của Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi trở về quê nhà làm thầy giáo.  b. Một số biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ:  - Luôn cần cù, chăm chỉ, nỗ lực, chịu khó, quyết tâm hoàn thành công việc đã đặt ra.  - Trong học tập: chăm chỉ học bài, làm bài tập về nhà và chú ý lắng nghe cô giáo giảng bài.  - Tự giác, chủ động thực hiện công việc.  - Không bỏ cuộc khi gặp khó khăn, trở ngại.  - Không trông chờ, ỷ lại vào người khác  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi: Nêu cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  Thảo luận cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.   |  |  | | --- | --- | | Nội dung cần rèn luyện | Cách rèn luyện | | Kiềm chế sự nóng giận, vội vàng | - Học cách hít sâu, thở đều.  - Điều chỉnh suy nghĩ và tự kiểm tra lại ý kiến của bản thân về sự việc khiến mình tức giận.  - Nghỉ ngơi, thư giãn bằng cách nghe nhạc nhẹ, đọc sách.  - Tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người xung quanh. | | Tự giác | - Xác định rõ điều mình muốn và cần đạt được.  - Lập kế hoạch chi tiết về những việc cần làm.  - Đặt báo thức hoặc nhờ mọi người xung quanh nhắc nhở. |   - HS: Chia sẻ và thực hiện việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ hằng ngày. | **4. Rèn luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong công việc**  **-** Những tấm gương.  - Biểu hiện của tính kiên trì và chăm chỉ.  - Cách rèn luyện |

**Hoạt động 2: Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được các biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và thể hiện sự tôn trọng với mọi người.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS thực hiện, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** |
| **5. Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu:  - HS thảo luận nhóm:  a. Nêu biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và thể hiện sự tôn trọng với mọi người.  b. Trao đổi về cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt.  Trao đổi về cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  a. Biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và thể hiện sự tôn trọng với mọi người:  - Đối xử tử tế, lễ độ với mọi người.  - Luôn lịch sự với tất cả những người từng gặp và tiếp xúc.  - Tập trung và lắng nghe người khác khi giao tiếp một cách tích cực.  - Hiểu và tôn trọng thói quen, sở thích của mỗi người.  - Tiếp thu ý kiến người khác dành cho mình.  - Luôn giữ thái độ bình tĩnh, kiềm chế sự tức giận...  b. Cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt:  - Không áp đặt suy nghĩ của mình lên người khác.  - Luôn quan tâm và lắng nghe để biết họ đang gặp vấn đề gì.  - Đặt bản thân mình vào hoàn cảnh của người khác để hiểu tại sao họ lại chọn hướng đi và hành động như vậy.  - Biết cách chia sẻ và đồng cảm với người khác. |

**Hoạt động 3: Hành động vì sự khác biệt (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS thực hiện được các sản phẩm thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** |
| **5. Hành động vì sự khác biệt**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: HS thực hiện được các sản phẩm thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.  + HS thực hiện cá nhân: Vẽ tranh, áp phích  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu một số sản phẩm sưu tầm được.  Thực hiện các sản phẩm để thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội. Thực hiện các sản phẩm để thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.Thực hiện các sản phẩm để thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày những vấn đề, những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày những vấn đề, những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

*+ Về cuộc sống…*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương mà em biết có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: Xây dựng kịch bản tiểu phẩm: thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên tiểu phẩm.*

*+ Nội dung trọng tâm cần trình bày.*

*+ Thông điệp muốn gưi gắm qua tiểu phẩm.*

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Hoàn thiện bức thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

+ Xây dựng và thực hiện kịch bản cùng đội nhóm.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi đã thực hiện được sau mỗi tuần học.

- Chuẩn bị bài sau.

---------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 18** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:………….….…..** |

**SINH HOẠT LỚP: TRAO ĐỔI VỀ Ý NGHĨA CỦA TÍNH KIÊN TRÌ,**

**SỰ CHĂM CHỈ TRONG CÔNG VIỆC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết được ý nghĩa, tác dụng của tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

- HS kiên trì chăm chỉ hơn trong công công việc cũng như trong học tập.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.

- Năng lực riêng: Kiên trì chăm chỉ trong công việc cũng như trong học tập.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

- Các biện pháp thực hiện để kiên trì chăm chỉ trong công việc, trong học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU) (5’)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35’)**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**1. Mục tiêu:** Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**2. Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**3. Sản phẩm:** Nội dung chuẩn bị cua GV và HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới.

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

\*, Báo cáo thảo luận

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**1. Mục tiêu:** Chia sẻ kinh nghiệm giúp HS kiên trì, chăm chỉ trong công việc cũng như trong học tập.

**2. Nội dung:** Các nhóm chia sẻ kinh nghiệm để kiên trì, chăm chỉ hơn.

**3. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* GV yêu cầu HS trao đổi theo tổ về các kinh nghiệm, phương pháp rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ với bạn bè theo các hình thức sơ đồ tư duy, bài chia sẻ... và lấy ví dụ áp dụng các phương pháp đó.

- HS chia sẻ.

- Giúp bạn trong lớp cùng thực hiện.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt.

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhắc nhở công việc cần thực hiện.

**3. Sản phẩm:** Công việc HS cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG. (5’)

**1. Mục tiêu:** Thể hiện được tính kiên trì chăm chỉ trong công việc, trong học tập.

**2. Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp.

**3. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

4.Tổ chức thực hiện:

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
* Đại diện các tổ chia sẻ về kinh nghiệm hay để có thể kiên trì và chăm chỉ hơn.

*Ngày tháng 10 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 7**  **Tiết: 20** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…………..….…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ:**

**NHẬN BIẾT KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Kiểm soát được cảm xúc bản thân trong tình huống cụ thể.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân trong các tình huống cụ thể.

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Sưu tầm những câu ca dao tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.

- Sưu tầm tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống; tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- HS trình bày:**

+ Bức thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

+ Trình bày kịch bản chi tiết cùng đội nhóm xây dựng về sự đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và chỉ ra cách biểu lộ cảm xúc qua hình ảnh đó?

**3. Sản phẩm học tập:**HS thực hiện.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và trả lời câu hỏi*.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ .

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận biết cảm xúc của bản thân (14 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận biết được cảm xúc của bản thân trong các tình huống cụ thể.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** |
| **1. Nhận biết cảm xúc của bản thân**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt:  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Mô tả các tình huống làm nảy sinh các cảm xúc của bản thân mà em nhận biết được.*  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0527/anh-7_1.png  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  ***\* Chia sẻ về các tình huống làm nảy sinh cảm xúc của em.***  **Phương pháp giải:**  + Tình huống xảy ra ở đâu, khi nào?  + Nhân vật gồm những ai?  + Em nảy sinh cảm xúc gì khi xảy ra tình huống đó?  ***Lời giải chi tiết:***       Kì thi học sinh giỏi môn Toán vừa qua em đạt giải Nhất toàn tỉnh. Cô giáo và các bạn ai cũng chúc mừng và ngưỡng mộ em. Điều này khiến em cảm thấy vô cùng hãnh diện và tự hào vì mình đã xuất sắc đạt được thành tích cao. Đặc biệt, khi về đến nhà em còn được bố mẹ tổ chức một bữa liên hoan lớn và một món quà bất ngờ. Em cảm thấy vô cùng sung sướng, hạnh phúc và tự nhắc mình phải cố gắng hơn nữa trong các kì thi tiếp theo.   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Các cảm xúc** | **Mức độ xuất hiện** | **Mô tả tình huống mà em có cảm xúc** | | | | **Trong học tập** | **Trong mối quan hhệ với các bạn** | **Trong mối quan hệ với bố mẹ, thầy cô** | | 1 | Bất ngờ | Thỉnh thoảng | Em tự mình giải được một bài toán khó | Em được Hà tặng món quà làm quen | Được bố mẹ tặng quà sinh nhật | | 2 | Hào hứng | Thỉnh thoảng | Em được kết nạp Đoàn | Em có cơ hội được làm quen với người bạn mới |  | | 3 | Buồn | Thỉnh thoảng | Em bị điểm kém môn Toán | Em và bạn giận nhau | Em bị bố mẹ trách phạt |   GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. |

**Hoạt động 2: Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân (14 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, thấy mình cần rèn luyện những gì để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***\* Hãy xác định mức độ kiểm soát cảm xúc của bản thân.***  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0527/anh-8_1.png  **Phương pháp giải:**  + Em tự thấy mình có mức độ kiểm soát cảm xúc như nào?  + Em đã nhận biết đúng cảm xúc của bản thân hay chưa?  + Trong các tình huống thực tế em đã biết kiềm chế cảm xúc của mình?   * HS thực hiện cá nhân trả lời * GV nhận xét, đánh giá.   **Lời giải chi tiết:**       Em thấy mình là người có khả năng kiểm soát cảm xúc trung bình vì em có thể nhận biết đúng cảm xúc của bản thân trong mỗi tình huống khác nhau nhưng đôi khi chưa kiềm chế được cảm xúc của mình, thậm chí nhiều khi còn có những hành động nóng vội, hay chưa quyết đoán.   * ***GV nêu yêu cầu*** * ***HS thực hiện cá nhân***   ***\* Đánh giá mức độ kiểm soát cảm xúc của em trong tình huống sau:***  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0527/anh-9.png  **Phương pháp giải:**  + Trong tình huống như vật, em có thể kiểm soát cảm xúc tốt không?  + Nếu trò đùa vui thì em có cảm xúc gì?  + Nếu là trò đùa nguy hiểm, em có cách ứng xử như nào?  **Lời giải chi tiết:**  Trong tình huống như vậy, em có thể kiểm soát cảm xúc tốt. Nếu trò đùa của Bình là đùa vui thì em sẽ vui vẻ, trò chuyện lại với bạn. Nếu trò đùa của Bình có chút nguy hiểm, thay vì tỏ ra khó chịu, tức giận, em sẽ góp ý với bạn để lần sau bạn không trêu đùa như vậy nữa.  ***- GV nêu yêu cầu***  ***- HS thảo luận nhóm***  ***- Đại diện nhóm tập hợp ý kiến và báo cáo***  ***\* Chia sẻ điều em thấy mình cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn.***  **Phương pháp giải:**  + Khi gặp khó khăn em cần rèn luyện điều gì để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn?  + Trước đám đông em có trạng thái như nào?   * **GV nhận xét, đánh giá, bổ sung.**   **Lời giải chi tiết:**  Điều em thấy mình cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn:  + Lạc quan khi gặp khó khăn, loại bỏ những suy nghĩ tiêu cực  + Tự tin trước đám đông, không rụt rè, e sợ  + Kiềm chế bản thân khi nóng giận…. | **2.Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.**  -Xác định mức độ kiểm soát cảm xúc của bản thân.  - Đánh giá mức độ kiểm soát cảm xúc trong tình huống cụ thể.  - Những điều cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi:

*- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về cảm xúc của con người trong cuộc sống.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Nhận biết cảm xúc của bản thân là gì?*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá, cung cấp kiến thức nếu cần.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Sưu tầm tư liệu nói về việc kiểm soát cảm xúc

+ Ghi ra những việc mình đã gặp, đã làm liên quan đến cảm xúc trong những ngày qua.

-------------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 21** | **Ngày soạn:……………..**  **Ngày dạy:…………..…..** |

**SINH HOẠT LỚP: CHIA SẺ KỈ NIỆM HẠNH PHÚC CỦA EM**

**TRONG NHỮNG NĂM HỌC ĐÃ QUA**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Học sinh chia sẻ về những suy nghĩ, những kỉ niệm về năm học đã qua.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin chia sẻ kỉ niệm hạnh phúc của em trong năm học qua

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Lập kế hoạch hoạt động.

*- Năng lực riêng:*

Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường, tự hào là HS của trường; trân trọng và có ý thức giữ gìn công trình, cảnh quan sư phạm của nhà trường.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Bài phát biểu cảm xúc của mình.

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Chia sẻ kỉ niệm hạnh phúc của em trong những năm học đã qua.**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS cá nhân chia sẻ kỉ niệm hạnh phúc của em trong những năm học đã qua theo

+ Hãy chia sẻ những kỉ niệm hạnh phúc của em trong những năm học đã qua.

+ Vì sao lại có những kỉ niệm ấy.

+ Điều gì khiến em ấn tượng nhất/ hài lòng nhất trong năm học vừa qua? Vì sao?

+ Những cảm nhận của em trong năm học vừa qua, năm đầu tiên ở trường trung học cơ sở khác gì so với hồi em học ở trường tiểu học?

+ Em có những mong muốn gì trong năm học mới?

+ Em có những kế hoạch gì để đạt được những mong muốn ấy.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng nội quy lớp học.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

**Hoạt động 2: Kết luận**

- Giáo viên nhận xét, kết luận: Những trải nghiệm đầu tiên ở trường trung học cơ sở luôn là những kí ức không thể nào phai. Những trải nghiệm ấy có thể bao gồm cả những điều tốt hoặc chưa tốt, những điều khiến em hài lòng hoặc chưa hài lòng nhưng chúng sẽ trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc đời HS của các em. Hãy trân trọng những cảm xúc ấy, những kỉ niệm ấy. Nếu là kỉ niệm vui thì em hãy lưu giữ, còn nếu là kỉ niệm buồn thì hãy lãng quên. Và mỗi bạn trong quá trình học tập và phấn đấu sẽ luôn có những ước mơ. Đó là những kỳ vọng và mong muốn của các em. Hãy cố gắng hết sức của mình để đạt những ước mơ đó.

*Ngày tháng 10 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 8**  **Tiết: 23** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………...…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ:**

**NHẬN BIẾT KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN (Tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách rèn luyện kiểm soát cảm xúc.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân trong các tình huống cụ thể - Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Sưu tầm những câu ca dao tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.

- Sưu tầm tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống; tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- HS trình bày:**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và chỉ ra cách biểu lộ cảm xúc qua hình ảnh đó?

**3. Sản phẩm học tập:**HS thực hiện.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và trả lời câu hỏi*.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ .

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Luyện tập kiểm soát cảm xúc (23 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS được luyện tập xử lí các tình huống cụ thể, sẽ tìm cách để kiểm soát được cảm xúc tiêu cực.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

**3. Luyện tập kiểm soát cảm xúc.**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**- HS thảo luận nhóm**

**+ Nhóm 1: Tình huống 1**

**+ Nhóm 2: Tình huống 2**

**+ Nhóm 3: Tình huống 3**

***\* Luyện tập kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong các tình huống sau:***

Tình huống 1: Bố mắng em khi em gái bị ngã lúc hai anh em cùng chơi.

Tình huống 2. Kết quả bài thì của em không tốt như mong đợi,

Tình huống 3. Em và bạn bất đồng quan điểm.

* **GV hướng dẫn phương pháp giải:**

+ Phân tích tình huống:

- Câu chuyện xảy ra như nào?

- Tìm hiểu nguyên nhân câu chuyện đó

- Đối với mỗi tình huống em có cách ứng xử và kiểm soát cảm xúc tiêu cực như thế nào?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện cá nhân

- HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.

- Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS

GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.

GV chốt kiến thức.

**Lời giải chi tiết:**

+ *Tình huống 1:*

- Bình tĩnh giải thích với bố mẹ nguyên nhân em ngã

- Tuyệt đối không cáu gắt, to tiếng với bố mẹ

+ *Tình huống 2:*

- Gạt bỏ những suy nghĩ tiêu cực, buồn bã

- Thư giãn đầu óc và tinh thần bằng cách nghe nhạc…

- Rà soát lại kiến thức và tự động viên bản thân phải cố gắng hơn trong lần kiểm tra tiếp theo

+ *Tình huống 3:*

- Kiềm chế cơn nóng giận

- Lắng nghe giải thích của bạn và chia sẻ quan điểm của mình để từ đó cùng nhau thống nhất ý kiến.

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi:

- *Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là gì?*

*- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là gì?*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá, cung cấp kiến thức nếu cần.

*Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta luôn phải đối mặt với nhiều loại cảm xúc, từ nhưng cảm xúc yêu thương cho đến khó chịu, thậm chí là những cảm xúc đáng sợ. Theo Tiến sĩ Lê Thẩm Dương “cảm xúc là những rung cảm của mỗi người trước sự việc, sự vật hay con người” . Khi bạn không quản lý được cảm xúc của mình sẽ tạo nên những thói quen tiêu cực như việc bạn hay than vãn về cuộc sống, bạn thường cảm thấy bất lực về một vấn đề gì đó,..*

*Kỹ năng kiểm soát cảm xúc không có nghĩa là bạn phải tìm mọi cách để loại bỏ, khống chế hay kìm hãm cảm xúc của bản thân. Mà đó là việc bạn học cách kiểm soát cảm xúc để làm chủ cảm xúc của bản thân trong mọi tình huống giao tiếp cho dù hoàn cảnh thực tế có tiêu cực như thế nào đi nữa.*

*Có một điểm chung ở những người thành công đó là họ có khả  năng kiểm soát cảm xúc bản thân rất tốt. Họ hiểu rằng “cảm xúc là kẻ thù lớn nhất của thành công” và do đó họ học cách kiểm soát cảm xúc của bản thân một cách có chủ đích.*

*Cho nên ngay từ bây giờ, bạn hãy học cách kiểm soát cảm xúc và học cách giữ cho cảm xúc của mình luôn ở thế tích cực để có thể thành công trong tương lai.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: **Học cách kiểm soát cảm xúc** chưa bao giờ là dễ dàng, nhất là đối với những bạn trẻ. Tuy nhiên nếu cố gắng rèn luyện và điều chỉnh cảm xúc từng ngày, chắc chắn bạn sẽ thành công trong việc làm chủ cảm xúc cá nhân của mình. Hãy nêu 5 bài học về **kỹ năng kiểm soát cảm xúc**hữu hiệu mà em sưu tầm được?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

***1. Học cách kiểm soát cảm xúc của bản thân bằng việc điều chỉnh các hành động của cơ thể.***

Khi gặp phải các tình huống khiến cảm xúc của bạn trở lên tiêu cực thì bạn phải học cách kiểm soát nó. Kỹ năng kiểm soát cảm xúc để khiến cảm xúc trở lại trạng thái cân bằng đó chính là thông qua việc điều chỉnh cơ thể bằng cách làm một vài động tác đơn giản như:

* Thả lỏng người
* Hít thở sâu: động tác này sẽ làm tâm trạng dịu đi.
* Thay đổi tư thế ngồi, tư thế đứng sao cho bản thân thoải mái hơn.

Hãy luôn nhớ rằng các hành động, động tác sẽ có tác dụng rất lớn trong việc kiểm soát cảm xúc của bạn.

***2. Học cách kiểm soát cảm xúc bằng trí tuệ***

Tiến sĩ Lê Thẩm Dương nhấn mạnh: “Con người cần có trí tuệ cảm xúc”, nghĩa là phải có khả năng điều chỉnh cảm xúc của mình bằng trí tuệ. Trí tuệ cảm xúc là sự suy nghĩ chín chắn trước một tình huống từ đó **điều chỉnh và quản lý cảm xúc** một cách có hiệu quả.

Hãy luôn luôn nhìn người khác bằng thái độ tích cực và nhân ái, bạn sẽ tránh được những cảm xúc tiêu cực nảy sinh trong tâm hồn, tránh để cảm xúc ấy điều khiển hành vi của mình. Hãy cố gắng tìm những điểm tốt, những điều đáng để học tập của người đối diện, biết đâu điều đó giúp bạn có thêm nhiều kinh nghiệm cho cuộc sống của mình.

Một ví dụ đơn giản như thế này, bạn vừa bị sếp la mắng và bắt làm lại báo cáo mà mình đã rất tốn công để hoàn thành. Chắc chắn cảm xúc chi phối bạn lúc này đó là bực bội, uất ức, khó chịu…Thế nhưng nếu suy nghĩ một cách tích cực hơn, đó có thể là cơ hội để bạn có thêm thời gian rà soát, điều chỉnh lại bản báo cáo của mình. Nhờ đó mà bản báo cáo sẽ trở nên hoàn thiện hơn, cấp trên của bạn cũng từ đó đánh giá bạn cao hơn!

***3. Cách điều khiển cảm xúc bằng sử dụng ngôn từ.***

Khi bạn suốt ngày than vãn về hoàn cảnh xung quanh tức là bạn đang tạo nên một cảm xúc tiêu cực cho chính bản thân mình. Ngưng than vãn và thay vào đó hãy dùng những từ ngữ mang tính khích lệ, động viên tinh thần. Đó là cách điều khiển cảm xúc giúp bạn nhìn nhận cuộc sống một cách tích cực hơn, nhờ vậy mà cảm xúc của bạn cũng trở nên tốt hơn.

Sử dụng ngôn từ để điều khiển cảm xúc không chỉ hữu ích với bạn mà còn giúp bạn kiểm soát cảm xúc của cả những người trong cuộc giao tiếp. Ví dụ khi bạn và đồng nghiệp đang có một cuộc tranh luận “nảy lửa” do hai bên bất đồng ý kiến. Bạn cảm thấy ý kiến của đồng nghiệp đó không phù hợp, không khả thi. Thay vì thẳng thừng chê bai ý kiến của đồng nghiệp đó là “quá tồi, quá tệ hại, chẳng có gì sáng tạo…” sẽ dẫn đến những cảm xúc tiêu cực cho đối phương. Thì tốt hơn cả bạn nên thay thế bằng cách nói dễ nghe hơn như “ý kiến của bạn không tệ chút nào” hoặc “mình thích điểm này ở ý tưởng của bạn nhưng có những điểm này chưa phù hợp lắm thì phải”…

Có câu: “Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”. Vì thế thay vì phát ra những câu từ khó nghe, làm tổn thương đến người khác thì tốt nhất bạn nên chọn cách diễn đạt dễ chịu hơn, hòa nhã hơn.

Quản lý cảm xúc trong giao tiếp bằng ngôn từ là [**kỹ năng giao tiếp**](https://camnanggiaoduc.org/ky-nang/ky-nang-giao-tiep/) không thể thiếu. Việc điều chỉnh ngôn từ cần được áp dụng ngay từ những tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày. Bởi mối quan hệ của chúng ta được tạo ra từ những tình huống giao tiếp mà chúng ta trải qua cùng đối phương*.*

***4. Kiểm soát cảm xúc bằng cách rèn luyện sự tự tin***

Thoạt nghe nhiều người sẽ thắc mắc rằng, vì sao tự tin lại ảnh hưởng đến **kiểm soát cảm xúc?** Sự thực cảm xúc là một bản năng, nhưng kiểm soát cảm xúc lại là một sự lựa chọn. Bạn dùng lý trí để lựa chọn bạn nên tức giận, hay nên buồn bã, hay nên vui vẻ,… Nếu không đủ tự tin bạn sẽ rất hoài nghi về sự lựa chọn của mình.

Bên cạnh đó, nhiều người bị rơi vào cảm xúc tiêu cực cũng bởi vì thiếu tự tin. Bạn thấy mình không bằng người ta, bạn sẽ bi quan và nhiều lúc tức giận vô cớ; kém tự tin làm bạn cảm thấy sợ hãi, mọi chuyện khó khăn…. Do vậy lấy lại tự tin là yếu tố rất quan trọng giúp bạn kiểm soát được cảm xúc của bản thân.

Thầy Lê Thẩm Dương từng khẳng định rằng: “Một trong những nhân tố giết chết sự tự tin của mỗi người đó là xã hội”. Đúng vậy, xã hội mà chúng ta đang sống rất giỏi vùi dập sự tự tin vốn có của bất cứ ai trong chúng ta. Những lời dè bỉu, chê bai, khinh thường của bạn bè, hàng xóm, đồng nghiệp, người lạ thậm chí người thân dễ dàng “tước đoạt” đi sự tự tin quý giá của mỗi người.

Vì thế, việc bạn có được sự tự tin trong mọi tình huống giao tiếp chính là **cách kiểm soát cảm xúc bản thân**. Để có được tự tin, bạn cần phải rèn luyện những kỹ năng mang tính bắt buộc đối với bản thân sau:

* Thứ nhất, hãy tập cách không lảng tránh ánh mắt của người đối diện, hãy can đảm nhìn trực diện vào mắt người đối diện khi trò chuyện, đừng ngó lơ cũng đừng lảng tránh.
* Thứ hai, biến nỗi sợ hãi thành hành động, hãy vượt qua sự sợ hãi và đứng lên hành động, từ lần này qua lần khác chắc chắn rồi bạn sẽ thành công.
* Thứ ba, dấn thân, hãy can đảm thử sức mình ở mọi lĩnh vực, ở mọi môi trường và mọi tình huống, hãy tự tin khám phá bản thân mình thay vì lo sợ những điều mới lạ.
* Thứ tư, hãy chọn những mục tiêu có tính khả thi, đừng chọn những mục tiêu có tính viễn vông, điều này sẽ khiến bạn phải thường xuyên đối mặt với sự thất vọng.

Bill Gates có lẽ chính là một trong những ví dụ điển hình nhất cho sự tự tin. Chính sự tự tin vào năng lực của bản thân mà vị tỷ phú này đã dám bỏ ngang việc học hành ở trường Đại học danh tiếng Havard để theo đuổi ước mơ sáng chế phần mềm máy tính đầu tiên trên thế giới của mình. Rõ ràng tự tin chính là chiếc chìa khóa giúp chúng ta đứng dậy sau khi vấp ngã hay gặp thất bại trong cuộc sống.

**5. Kiểm soát cảm xúc tiêu cực**

Kiểm soát cảm xúc chính là việc chúng ta lựa chọn được những cảm xúc tích cực và kiểm soát cảm xúc tiêu cực. Cảm xúc tiêu cực chính là kẻ thù số một của việc **kiểm soát cảm xúc**. Đó là lý do lý giải vì sao để kiểm soát cảm xúc hiệu quả hơn, cần phải loại bỏ cảm xúc tiêu cực.

Để loại bỏ những cảm xúc tiêu cực, theo tiến sĩ Lê Thẩm Dương bạn cần phải:

* Loại bỏ văn hóa đổ lỗi.
* Tuyệt đối không bào chữa, hãy tự tin và can đảm nhận sai lầm.
* Không so đo thiệt hơn.
* Và cuối cùng, bạn có thể gia tăng cảm xúc tích cực bằng cách vứt ngay những lời phàn nàn, bỏ ngay những lời chỉ trích và gia tăng lời khen.Bạn càng khen người khác như nào thì chắc chắn cảm xúc của bạn cũng sẽ trở nên tích cực như thế.

**Kết luận**

Rèn luyện **kỹ năng kiểm soát cảm xúc** là một công việc khó. Hãy rèn luyện bản thân từng ngày một theo 5 bài học ở trên. Bởi bạn chỉ có thể thành công khi bạn học được cách kiểm soát cảm xúc. Hơn thế nữa, bạn sẽ nhận thấy rằng cuộc sống này luôn tồn tại những điều tích cực khi bạn kiểm soát được cảm xúc của chính mình, và chính những điều tích cực đó sẽ giúp bạn có được một cuộc sống hạnh phúc hơn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Sưu tầm tư liệu nói về việc kiểm soát cảm xúc

+ Ghi ra những việc mình đã gặp, đã làm liên quan đến cảm xúc trong những ngày ở tuần tới.

-----------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 24** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………..…..** |

**SINH HOẠT LỚP:**

**NHẬN BIẾT VÀ MÔ TẢ BẦU KHÔNG KHÍ TÂM LÍ CỦA LỚP HỌC TRONG TUẦN**

**CHIA SẺ VỀ CÁCH KIỂM SOÁT CẢM XÚC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

**-** Nhận biết và mô tả bầu không khí tâm lí của lớp học trong tuần.

- Học sinh chia sẻ về cách kiểm soát cảm xúc.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin chia sẻ về cách kiểm soát cảm xúc.

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Lập kế hoạch hoạt động.

*- Năng lực riêng:* Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường về lớp.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Bài phát biểu cảm xúc của mình.

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Nhận biết và mô tả bầu không khí tâm lí của lớp học trong tuần.**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS cá nhân mô tả bầu không kí tâm lí của lớp học trong tuần.

+ Hãy chia sẻ bầu không khí tâm lí của lớp học trong tuần.

+ Vì sao lại có bầu không khí tâm lí đó

+ Điều gì khiến em ấn tượng nhất/ hài lòng nhất trong tuần học vừa qua? Vì sao?

+ Những cảm nhận của em trong tuần học vừa qua.

+ Em có những mong muốn gì trong những tuần học mới.

+ Em có những kế hoạch gì để đạt được những mong muốn ấy.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng nội quy lớp học.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận

**Hoạt động 2:**  **Chia sẻ về cách kiểm soát cảm xúc**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

+ Kiểm soát cảm xúc là gì?

+ Vì sao phải kiềm soát cảm xúc?

+ Hậu quả của việc không kiểm soát cảm xúc.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng nội quy lớp học.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận

- Cố gắng đừng suy nghĩ nhiều về vấn đề gây ra cảm giác tức giận trong bạn.

- Cố gắng chấp nhận rằng cảm xúc tiêu cực xảy đôi khi không thể tránh khỏi và động viên bản thân để cảm thấy tốt hơn.

- Thư giãn bằng các hoạt động như đọc sách, đi bộ, thiền hoặc nói chuyện với bạn bè

**- HS tự đánh giá bản thân sau chủ đề.**

**- Kế hoạch đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.  - Các tình huống thực tế trong cuộc sống |  |

*Ngày tháng năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 9**  **Tiết: 26** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………...…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI THẦY CÔ.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Phát triển được mối quan hệ với thầy cô và hài lòng về mối quan hệ này

**2. Năng lực**

- Giao tiếp và hợp tác: Hình thành kĩ năng phối hợp với thầy cô; kĩ năng chia sẻ và bày tỏ quan điểm, phát triển mối quan hệ.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Hình thành kĩ năng lập kế hoạch hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Trách nhiệm với người khác và bản thân trong các mối quan hệ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà trường, ca dao, danh ngôn câu chuyện về mối quan hệ thầy trò

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động cùng thực hiện của thầy cô và học sinh thông tin về hợp tác với thày cô.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi), hệ thống âm thanh.

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với HS**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của nhà trường, của các thầy cô trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò trơi Tiếp sức.

**3. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo (môn dạy) trong trường.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo trong trường (môn giảng dạy)

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, vậy là tháng 11 lại về. Tháng 11 luôn đọng lại trong các em biết bao kỷ niệm đẹp về thầy những người lái đò thầm lặng.. Bên cạnh niềm tự hào, háo hức xen lẫn những hồi hộp, băn khoăn…, chắc hẳn trong mỗi chúng ta cũng đã có những suy nghĩ, cảm nhận, tự hào về nhà trường cũng như nắm được những nét nổi bật và truyền thống của nhà trường về tầy cô, bạn bè. Để nắm rõ hơn về những nét truyền thống, nổi bật của nhà trường, cũng như biết được những thầy cô đã, đang và sẽ dìu dắt chúng ta chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI THẦY CÔ

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (30 phút)**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách ứng xử với thầy cô ( 15 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS phân tích được cách ứng xử đúng mực và chưa đúng mực với thầy cô giáo.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV dẫn dắt: Đưa ra 4 tình huống trong sgk/27  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Phân tích các tình huống dưới đây và chỉ ra cách ứng xử đúng mực, chưa đúng mực của học sinh với thầy cô.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được. | **1. Tìm hiểu cách ứng xử với thầy cô**  - Trong mọi mối quan hệ, có những hành vi nên có và những hành vi không nên có. Nhận biết được các hành vi đó giúp ta có định hướng đúng trong giao tiếp với thầy cô. |

**Hoạt động 2: Phát triển mối quan hệ với thầy cô (15 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, giúp HS hiểu được các cách phát triển mối quan hệ hài hoà với thầy cô.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIAO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV: Yêu cầu học sinh  ? Hãy giải thích tại sao các việc làm dưới đây có thể giúp phát triển mối quan hệ với thầy cô.   |  |  | | --- | --- | | Các việc làm | Giải thích | | Chủ động bày tỏ ý kiến của bản thân với thầy cô. |  | | Ứng xử lễ phép |  | | Tích cực tham gia các hoạt động |  | | Hoàn thành bài tập, nhiệm vụ. |  | | Thể hiện sự biết ơn với thầy cô. |  |   Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  (Bảng 1)  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được. | **2. Phát triển mối quan hệ với thầy cô**  - Tích cực tương tác, giao tiếp với thầy cô giúp mối quan hệ với thầy cô trở nên gần gũi, tốt đẹp.  - Thực hiện những việc em có thể làm để tiếp tục phát triển và duy trì mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô. |

Bảng 1:

|  |  |
| --- | --- |
| Các việc làm | Giải thích |
| Chủ động bày tỏ ý kiến của bản thân với thầy cô. |  |
| Ứng xử lễ phép |  |
| Tích cực tham gia các hoạt động |  |
| Hoàn thành bài tập, nhiệm vụ. |  |
| Thể hiện sự biết ơn với thầy cô. |  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi:

- Chia sẻ một hoạt động mà em ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô và các bạn trong lớp học.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương thầy cô có kết quả nổi bật trong trường về sự nhiệt tình xôi nổi luôn phát huy tinh thần đoàn kết trong các hoạt động của nhà trường.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên thầy cô giáo.

+ Kết quả nổi bật của thầy cô về giảng dạy, các phong trào văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ thầy cô của mình.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1. GV giao nhiêm vụ cho HS:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được tên ca dao nói về tình thầy trò .............................................................. |  |  |  |
| 2 | Kể được tên tục ngữ nói về tình thầy trò .............................................................. |  |  |  |
| 3 | Kể được câu chuyện nói về tình thầy trò ................................................................ |  |  |  |

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng nội quy lớp học.

Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận

-------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 27** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…………………..** |

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Kiểm tra lại những kiến thức cơ bản đã học thông qua làm bài kiểm tra.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực phân tích, năng lực tổng hợp thông tin.

**b. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng kiến thức đã học vào làm bài kiểm tra.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức nghiêm túc, tích cực trong làm bài kiểm tra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Đề photo.

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa HĐTN - HN 7, giáo án.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra giữa kì**

**1. Chủ đề 1: Trường học của em**

*1. Hãy cùng các bạn trong nhóm xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thuyết trình trước lớp để giới thiệu về truyền thống đáng tự hào của trường em.*

*2. Thực hiện hoạt động thuyết trình theo kế hoạch đã xây dựng của nhóm*

**2. Chủ đề 2: Khám phá bản thân**

*1. Hãy cùng các bạn trong nhóm xây dựng một tiểu phẩm ngắn theo nội dung bốc thăm.*

*2. Thực hiện biểu diễn theo kịch bản đã xây dựng của nhóm.*

\* **Yêu cầu:**

- Về xây dựng kế hoạch: Kế hoạch hoạt động phải xác định đủ và rõ: mục tiêu hoạt động, nội dung hoạt động, thời gian, phương tiện cần thiết cho hoạt động, những khó khăn có thể gặp phải, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. (*Lưu ý: Thời gian biểu diễn từ 5-7 phút/ nhóm*)

- Về thực hiện tiểu phẩm:

+ Nội dung tiểu phẩm ngắn: Phải bám sát nội dung theo chủ đề mà nhóm đã bốc thăm: Mỗi nhóm phải có ít nhất 4-5 bạn thực hiện, mỗi bạn sẽ đóng vai theo phân công của nhóm trưởng.

+ Lời thoại phải rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với nhân vật được phân công.

+ Diễn xuất đúng với tính chất của nhân vật.

+ Có sử dụng thêm tranh ảnh/video minh họa, đạo cụ trong khi biểu diễn.

+ Có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong quá trình xây dựng kịch bản và thực hiện biểu diễn.

+ Thể hiện được sự linh hoạt, xử lí tình huống sân khấu.

+ Đảm bảo thời gian quy định.

**3. Nội dung tình huống:**

*Tình huống 1:* Trong giờ kiểm tra môn Địa Lý, cả lớp đang tập trung làm bài thì bạn Hồng thấy bạn Thanh đang xem tài liệu. Sự việc sẽ tiếp diễn như thế nào? Các em hãy tiếp tục xây dựng nội dung xử lí tình huống này theo cách mà các em cho là đúng.

*Tình huống 2:* Trong lớp có một bạn rất rụt rè và hầu như không tham gia các hoạt động chung của trường và lớp. Vừa dịp trường phát động hội thi “Hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật”, trong đó yêu cầu mỗi lớp xây dựng một tiểu phẩm. Làm thế nào để thuyết phục bạn ấy cùng tham gia. Các em hãy xây dựng kịch bản cho nội dung này.

*Tình huống 3:* Trong giờ học Lịch sử, bạn Hòa mở nắp cây bút mực vô tình vấy mực lên áo bạn Tân ngồi phía trước. Văn ngồi bên cạnh Tân mới hét lên: “Tân! con Hòa nó làm áo mày đầy mực rồi”. Lúc đó Tân mới nhìn áo của mình và trừng mắt nhìn Hòa. Sự việc tiếp theo như thế nào? Các em hãy cùng xây dựng cách xử lí mà em cho là đúng.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIÊU CHÍ VÀ HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

**KẾT QUẢ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN HĐTN - HN 7**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

**Gợi ý đáp án:**

*Tình huống 1:* Hồng có thể ra hiệu cho Thanh dừng lại hành động xem tài liệu. Sau giờ kiểm tra Hồng khuyên Thanh không nên thực hiện hành động đó*.*

*Tình huống 2:* Các bạn trong lớp cần nói chuyện nhiều hơn, rủ bạn cùng tham gia chơi các trò chơi vào giờ giải lao để bạn dần hoà nhập và lúc đó sẽ gợi ý bạn cùng tham gia diễn tiểu phẩm với lớp.

*Tình huống 3:*Hòa sẽ xin lỗi vì Hòa không cố ý vấy bẩn vào áo bạn Tân và sẽ cẩn thận hơn. Bạn Tân cũng không nên cáu gắt để không dẫn đến những hành động tiêu cực. Các bạn khác trong lớp cũng nên tham gia hoà giải cho Hòa và Tân.

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Chỉ báo** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Về xây dựng kế hoạch** | 1. Kế hoạch có đủ các mục tiêu quy định |  |  |
| 2. Các mục tiêu được xác định rõ ràng |  |  |
| **Về thực hiện biểu diễn tiểu phẩm ngắn** | 3. Nội dung tiểu phẩm: Phải giới thiệu được truyền thống đáng tự hào của nhà trường. |  |  |
| 4. Phần tiểu phẩm phải có sự tham gia của 4-5 thành viên trong nhóm. |  |  |
| 5. Lời thoại phải rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với nhân vật được phân công. |  |  |
| 6. Diễn xuất đúng với tính chất của nhân vật. |  |  |
| 7. Có sử dụng thêm tranh ảnh/video minh họa, đạo cụ trong khi biểu diễn tiểu phẩm. |  |  |
| 8. Có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong quá trình xây dựng kế hoạch và thực hiện biểu diễn tiểu phẩm. |  |  |
| 9. Thể hiện được sự linh hoạt, xử lí tình huống sân khấu. |  |  |
| 10. Đảm bảo thời gian quy định. |  |  |

**Đạt:** HS đạt được từ 6 chỉ báo trở lên

**Chưa đạt:** HS chỉ đạt từ 6 chỉ báo trở xuống

*Ngày tháng năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 10**  **Tiết: 29** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:………….….…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI THẦY CÔ (Tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Phát triển được mối quan hệ với thầy cô và hài lòng về mối quan hệ này

**2. Năng lực**

- Giao tiếp và hợp tác: Hình thành kĩ năng phối hợp với thầy cô; kĩ năng chia sẻ và bày tỏ quan điểm, phát triển mối quan hệ.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Hình thành kĩ năng lập kế hoạch hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Trách nhiệm với người khác và bản thân trong các mối quan hệ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà trường, ca dao, danh ngôn câu chuyện về mối quan hệ thầy trò

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động cùng thực hiện của thầy cô và học sinh thông tin về hợp tác với thày cô.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi), hệ thống âm thanh.

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với HS**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của nhà trường, của các thầy cô trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò trơi Tiếp sức.

**3. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, kể tình huống thể hiện sự hợp tác với thầy cô.

+ Đội nào viết được nhiều, kể được tình huống thể hiện sự hợp tác với thầy cô đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Rèn luyện cách phát triển mối quan hệ với thầy cô.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (31 phút)**

**Hoạt động 1: Rèn luyện cách phát triển mối quan hệ với thầy cô (16 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS rèn luyện các ứng xử với thầy cô trong các tình huống cụ thể.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV: Giao cho các nhóm các tình huống trong sgk/28, yêu cầu HS suy nghĩ phương án ứng xử và trình bày hoặc đóng vai theo tình huống.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện cá nhân  - HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.  - Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV phân tích, nhận xét các phương án và đưa ra đánh giá.  GV chốt kiến thức. (Bảng 2) | **3. Rèn luyện cách phát triển mối quan hệ với thầy cô**.  - Cần chú ý thực hành trong các tình huống thực tế để củng cố và phát triển kĩ năng ứng xử với thầy cô. |

Bảng 2

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống | Cách ứng xử phù hợp |
| 1. Thầy cô giáo nhiệm vụ học tập mà em thấy khó, chưa biết cách thực hiện. | HS trao đổi trực tiếp với thầy cô về nội dung học tập để hiểu rõ yêu cầu, mông muốn của thầy cô. Đồng thời có thể xin ý kiến thầy cô về cách tiến hành thực hiện (các bước tiến hành, làm bài tập nhóm hay cá nhân nguồn tài liệu tham khảo…) |
| 2. Thầy cô hiểu lầm và trách phạt em | HS nên gặp riêng thầy cô để trình bày sự việc. Thái độ cần bình tĩnh, tự tin, nói đúng sự thật, Không nên thể hiện phản ứng tiêu cực, chống đối sẽ làm tình huống trầm trọng hơn. |
| 3. Cô Mai là cô giáo em rất yêu quý và thân thiết. Cô còn rất trẻ nên em cảm thấy như cô như chị gái của mình, vì vậy đôi khi em lỡ nói trống không với cô. | HS cần nhận diện được hành vi ứng xử của mình khi giao tiếp với thầy cô là chưa phù hợp.  HS tự ý thức cần sửa cách xưng hô, lời nói sao cho lễ phép. Dù cô giáo rất thân thiện nhưng không thể cư xử thiếu lễ độ, cần có sự tôn trọng với cô giáo. |

**Hoạt động 2: Suy nghĩ tích cực về mối quan hệ với thầy cô (15 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS có suy nghĩ và cách nhìn tích cực về thầy cô.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV: Viết một là thư Điều em muốn nói để gửi vào hộp thư chung của lớp: Điều làm em thấy hài lòng trong mối quan hệ với thầy cô. Điều em mong muốn được cải thiện trong mối quan hệ với thầy cô.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện cá nhân  - HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.  - Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, đánh giá quá trình HS tham gia hoạt động, chuyển sang nội dung mới.  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc về thầy cô mà em yêu thích và ấn tượng nhất  + Chỉ ra những việc em thường thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô  + Thực hiện những việc em có thể làm để duy trì mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  - HS  + Chủ động bày tỏ các ý kiến của mình với thầy cô.  + ứng sử lễ phép  + Tích cực tham gia các hoạt động | **4. Suy nghĩ tích cực về mối quan hệ với thầy cô**  - Suy nghĩ tích cực về mối quan hệ với thầy cô làm mối quan hệ giữa thầy và trò được tốt hơn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi:

A Chia sẻ một hoạt động mà em ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô và các bạn trong lớp học.

B Thảo luận và thống nhất tiêu chí xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương thầy cô có kết quả nổi bật trong trường về sự nhiệt tình xôi nổi luôn phát huy tinh thần đoàn kết trong các hoạt động của nhà trường.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên thầy cô giáo.

+ Kết quả nổi bật của thầy cô về giảng dạy, các phong trào văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ thầy cô của mình.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu**: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được tên ca dao nói về tình thầy trò .............................................................. |  |  |  |
| 2 | Kể được tên tục ngữ nói về tình thầy trò .............................................................. |  |  |  |
| 3 | Kể được câu chuyện nói về tình thầy trò ................................................................ |  |  |  |
| 4 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác trong tình thầy trò ....................................... |  |  |  |
| 5 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác của bản thân em với thầy cô mà em tâm đắc nhất............................................................. |  |  |  |

-------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 30** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………...…..** |

**SINH HOẠT LỚP**

**TỔ CHỨC TRANH LUẬN VỚI CHỦ ĐỀ:**

**NÊN HAY KHÔNG NÊN BÀY TỎ Ý KIẾN VỚI THẦY CÔ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Bày tỏ được quan điểm nên hay không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin chia sẻ về quan điểm của mình

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Lập kế hoạch hoạt động.

*- Năng lực riêng:* Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì bày tỏ quan điểm của mình.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường về lớp.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Bài phát biểu của mình về bày tỏ quan điểm nên hay không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Tổ chức tranh luận với chủ đề: Nên hay không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm tranh luận với chủ đề: Nên hay không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.

+ Vì sao lại nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.

+ Vì sao lại không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.

+ Hãy chia sẻ quan điểm nên hay không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh thảo luận nhóm theo bàn (2 bạn làm thành 1 nhóm) suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút để đưa ra ý kiến của mình.

*Lưu ý khi thảo luận:*

- Tìm lí lẽ vững chắc, có căn cứ để bảo vệ quan điểm của mình

- Luôn giữ thái độ tôn trọng, hòa nhã, bình tĩnh

- Sử dụng ngôn ngữ văn minh, lịch sự không chỉ trích

- Luôn lắng nghe ý kiến tranh luận trước khi phản biện.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng nội quy lớp học.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận: HS nên bày tỏ ý kiến với thầy cô bởi lẽ khi đó vấn đề mới được giải quyết, tâm lí mới được giải tỏa, thầy - trò hiểu nhau hơn.

*Ngày tháng 11 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 11**  **Tiết: 32** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy tính cởi mở tinh thần hợp tác và ý nghĩa của việc hợp tác.

**2. Năng lực**

- Giao tiếp và hợp tác: Hình thành kĩ hợp tác với thầy cô trong các hoạt động.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Hình thành kĩ năng lập kế hoạch hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Trách nhiệm với người khác và bản thân trong các mối quan hệ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động cùng thực hiện của thầy cô và học sinh thông tin về hợp tác với thầy cô.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi), hệ thống âm thanh.

**2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về các ví dụ thể hiện sự hợp tác với thầy cô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò trơi Tiếp sức.

**3. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, kể các từ đồng nghĩa với từ hợp tác.

+ Đội nào viết được nhiều thì đội đó chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Hợp tác với thầy cô.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (31 phút)**

**Hoạt động 1: Hợp tác với thầy cô trong các hoạt động (11 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS rèn luyện cách hợp tác với thầy cô.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - GV gợi ý cho HS: Thảo luận về tình huống trên:  + Chỉ ra các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác hay không hợp tác với thầy cô.  + Nêu ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.  - HS thảo luận và đưa ra câu trả lời  Các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác với thầy cô:  + Nhóm 1: tích cực trao đổi với cô giáo để hoàn thành nhiệm vụ được giao.  + Nhóm 4: chủ động xin ý kiến cô giáo để đổi phương án khác vì không có máy tính.  +Nhóm 3: xin phép thầy dạy Tin học được sử dụng máy tính trong phòng Tin học để làm bài.  Các biểu hiện cho thấy các tổ không hợp tác với thầy cô: Nhóm 2 không có máy tính nên quyết định không thực hiện nhiệm vụ nữa.  Ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô:  + Giúp hoàn thành công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.  + Đem lại kết quả tốt cho nhiệm vụ được giao.  + Rèn luyện khả năng giao tiếp, trao đổi và hoạt động nhóm.  Câu hỏi 2. Chia sẻ về sự hợp tác với thầy cô của bản thân và các bạn.  HS trả lời  - Em luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ thầy cô giáo giao cho đúng hạn. Khi gặp vấn đề khó giải quyết, em sẽ tìm thầy cô giáo để xin ý kiến và thảo luận để tìm ra phương pháp tốt nhất. | **1. Hợp tác với các thầy cô trong các hoạt động.** |

**Hoạt động 2. Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập (10 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS rèn luyện cách chia sẻ với thầy cô.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **\* Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập.**  - GV: Đóng vai giáo viên và học sinh trao đổi với nhau.  - HS: Học sinh lần lượt đóng vai và trao đổi với nhau.  Câu hỏi 2. Chia sẻ điều em rút ra được từ cuộc trao đổi.  HS trả lời  Những điều em rút ra được từ cuộc trao đổi:  + Dù là giáo viên hay học sinh, chúng ta đều nên thẳng thắn thể hiện mong muốn của mình trong học tập để đạt được hiệu quả dạy và học cao hơn.  + Có sự giải thích lí do dẫn đến những mong muốn đó để thấu hiểu và hợp tác tốt hơn.  + Sự trao đổi liên tục giữa giáo viên và học sinh là rất quan trọng | **2. Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập.** |

**Hoạt động 3: Hoàn thành nhiệm vụ được thầy cô giao (10 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS rèn luyện khả năng hoàn thành công việc.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **\* Hoàn thành nhiệm vụ được thầy cô giao**  Câu hỏi: Tự đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được thầy cô giao trong thời gian vừa qua.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập | ? | ? | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | ? | ? | | 3 | ? | ? | ? | | 4 | ? | ? | ? |   - HS: Chia sẻ kết quả đánh giá của mình   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập |  | X | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | X |  | | 3 | Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm | X |  | | 4 | Làm tập san giới thiệu về một danh lam thắng cảnh |  | X |   Câu hỏi 2. Chia sẻ kết quả đánh giá của mình.  HS tự chia sẻ kết quả đánh giá. | **3. Hoàn thành nhiệm vụ được thầy cô giao.** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

- Chia sẻ một hoạt động mà em ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô và các bạn trong lớp học.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- Tìm hiểu và giới thiệu tình huống hợp tác của thầy cô và các bạn trong lớp học.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tình huống.*

*+ Những biểu hiện của hợp tác.*

*+ Em học được điều gì từ sự hợp tác đó*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hợp tác với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả

- GV nhận xét, đánh giá.

---------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 33** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…………………..** |

**SINH HOẠT LỚP**

**CÙNG THẦY CÔ LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC MỘT HOẠT ĐỘNG CHO LỚP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Lên được kế hoạch tổ chức một hoạt động cho lớp.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin chia sẻ về kế hoạch của mình.

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Lập kế hoạch hoạt động.

*- Năng lực riêng:* Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì bày tỏ quan điểm của mình.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường về lớp.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Kế hoạch thi đua giữa các tổ hướng tới chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Cùng thầy cô lập kế hoạch tổ chức một hoạt động cho lớp**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS lập kế hoạch thi đua giữa các tổ hướng tới chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh thảo luận nhóm theo bàn (2 bạn làm thành 1 nhóm) suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút để đưa ra ý kiến của mình.

*Lưu ý khi thảo luận:*

- Tìm lí lẽ vững chắc, có căn cứ để bảo vệ quan điểm của mình

- Luôn giữ thái độ tôn trọng, hòa nhã, bình tĩnh

- Sử dụng ngôn ngữ văn minh, lịch sự không chỉ trích

- Luôn lắng nghe ý kiến tranh luận trước khi phản biện.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- Giáo viên cùng xây dựng kế hoạch hoạt động

- Tên hoạt động: "Hoạt động thi đua giữa các tổ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam

- Cách thức thi đua: Đạt nhiều điểm tốt, việc làm tốt, không vi phạm nội qui của lớp, của trường

* Phạm vi: Trong lớp
* Thời gian thực hiện: Từ 1/11 đến 17/11 tổng kết phong trào.
* Người phụ trách là lớp trưởng của các lớp và cô giáo đứng lên tổng hợp.

Những thành viên trong lớp đạt nhiều điểm tốt, không vi phạm nội qui của lớp, trường sẽ được nhà trường tuyên dương và khích lệ vì tinh thần cố gắng trong học tập và rèn luyện.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận: Mỗi cá nhân là 1 bông hoa trong vườn hoa đua sắc thể hiện lòng kính trọng, biết ơn thầy cô giáo.

*Ngày tháng 11 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 12**  **Tiết: 35** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ (Tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những cách thức hợp tác với thầy cô, cùng hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh.

**2. Năng lực**

- Giao tiếp và hợp tác: Hình thành kĩ hợp tác với thầy cô trong các hoạt động.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Hình thành kĩ năng lập kế hoạch hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Trách nhiệm với người khác và bản thân trong các mối quan hệ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động cùng thực hiện của thầy cô và học sinh thông tin về hợp tác với thày cô.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi), hệ thống âm thanh.

**2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về các ví dụ thể hiện sự hợp tác với thầy cô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò trơi Tiếp sức.

**3. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lấy ví dụ về tình huống hợp tác.

+ Đội nào viết được nhiều thì đội đó chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Cách thức hợp tác với thầy cô.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (31 phút)**

**Hoạt động 1: Cách thức hợp tác với thầy cô (11 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết cách thức hợp tác với thầy cô.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **\* Cách thức hợp tác với thầy cô**  GV đưa ra câu hỏi và gợi ý: Lựa chọn và thực hành những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô.  HS trao đổi lắng nghe và trả lời  Trả lời  - Những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô:  - Chú ý lắng nghe: tập trung nghe rõ, đầy đủ yêu cầu của thầy cô và ghi chép lại.  - Chủ động trao đổi:  + Hỏi lại thầy cô để nắm bắt chính xác nhiệm vụ được giao.  + Nhờ thầy cô cho ý kiến để giải quyết khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  - Sẵn sàng chia sẻ mong muốn, nguyện vọng học tập của bản thân với thầy cô.  - Đảm bảo hoàn thành đầy đù, đúng hạn những nhiệm vụ được thầy cô giáo giao cho.  - Xin ý kiến của thầy cô để hoàn thiện phương án đưa ra, nhờ thầy cô hỗ trợ tài liệu, định hướng... để cùng giải quyết vấn đề.  Câu hỏi 2. Bổ sung các cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô.  Trả lời  Gợi ý một số cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô:  - Sẵn sàng nhận sai khi mắc lỗi và tích cực tiếp nhận ý kiến góp ý của thầy cô.  - Không ngại nhờ thầy cô chỉ dẫn khi bản thân có chỗ chưa hiểu hoặc không biết phải bắt đầu như thế nào. | **4. Cách thức hợp tác với thầy cô.** |

**Hoạt động 1: Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh (10 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết cách hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **\* Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh**  Gv đưa ra câu hỏi thảo luận và gợi ý  HS trao đổi thảo luận cùng tìm phương án giải quyết  Câu hỏi 1. Thảo luận và đề xuất phương án hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình huống sau:  Huy là một bạn học khá trong lớp. Gần đây, Huy hay mất tập trung nên kết quả học tập sa sút. Nhưng Huy không chia sẻ nguyên nhân với ai và dần trở nên khép kín, buồn bã.  Lời giải:  Giải quyết vấn đề:  - Thầy cô sẽ trao đổi với bố mẹ Huy xem gia đình cho chuyện gì ảnh hưởng đến tinh thần của bạn hay không.  - Các bạn trong lớp sẽ chủ động động viên Huy cùng tham gia các hoạt động chung.  - Những bạn được phân công sẽ hỗ trợ Huy học tập: học nhóm để bổ sung kiến thức, giảng lại bài cho bạn,...  Câu hỏi 2. Nhận diện một vấn đề nảy sinh trong lớp và cùng thầy cô giải quyết theo các bước gợi ý trên.  Lời giải:  Gợi ý：  - Vấn đề nảy sinh trong lớp: Hai bạn A và B tranh cãi gay gắt với trong giờ học, không ai chịu nhường ai, khiến tiết học của lớp bị ảnh hưởng.  - Cách giải quyết vấn đề:  + Giáo viên yêu cầu hai bạn dừng cuộc tranh luận lại để tiếp tục bài học.  + Sau khi hết giờ, thầy/cô gọi hai bạn đến để lắng nghe ý kiến của từng người, phân tích cho các bạn hiểu điểm đúng, điểm sai trong từng ý kiến.  + Các bạn trong lớp rủ A và B chơi chung để giải toả căng thẳng giữa hai bạn. | **5.****Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh** |

**Hoạt động 3. Luyện tập hợp tác với thầy cô. (10 phút)**

**1. Mục tiêu:** Thông qua tình huống luyện tập cho HS cách hợp tác với thầy cô.

**2. Nội dung:** GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **\* Luyện tập hợp tác với thầy cô**  Câu hỏi. Vận dụng các cách hợp tác với thầy cô và các bước giải quyết vấn đề nảy sinh để xử lí các tình huống sau:  -Tình huống 1: Trong lớp em có một nhóm bạn thường tụ tập, cười cợt, trêu các bạn khác.  - Tình huống 2: Giờ ra chơi, một số bạn lớp em chơi đá cầu ở sân trường và xảy ra xích mích với một nhóm bạn khác.  - Tình huống 3: Nhà trường chuẩn bị tổ chức hội trại.  Lời giải:  Xử lí tình huống:  - Tình huống 1:  + Thầy cô sẽ lần lượt nói chuyện với từng người trong nhóm bạn đó để tìm hiểu nguyên nhân các bạn tụ tập, đùa cợt, trêu các bạn khác.  + Sau đó, cán bộ lớp sẽ cùng các bạn đi xin lỗi những người từng bị trêu đùa.  - Tình huống 2:  + Thầy cô sẽ lần lượt nói chuyện với các bạn ở cả hai lớp để tìm hiểu nguyên nhân xảy ra xích mích.  + Sau khi phân định đúng sai, các bạn mắc lỗi sẽ xin lỗi thầy cô giáo, xin lỗi lẫn nhau và cam kết không tái phạm.  - Tình huống 3:  + Thầy cô giáo sẽ chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm trong lớp để chuẩn bị tổ chức hội trại.  + Các bạn trong nhóm sẽ tự phân công nhiệm vụ cho nhau, trao đổi lại với thầy cô nếu có thắc mắc và cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề *Phát huy tính hợp tác*  + Ý nghĩa của việc phát huy *tính hợp tác*:là một trong những nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh, khơi dậy tình thầy trò, tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc trong thế hệ trẻ.  + Cách thức phát huy *tính hợp tác*:  1 Hợp tác với các thầy cô trong các hoạt động  + Thi viết báo bảng với chủ đề “Người thầy”, tổ chức cuộc thi ảnh và video “Thầy cô người lái đò thầm lặng”, phong trào “Uống nước nhớ nguồn”.  2.Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập.  Đóng vai giáo viên và học sinh để trao đổi với nhau. Chia sẻ điều em rút ra từ cuộc trao đổi. chia sẻ về sự hợp tác với thầy cô của bản thân  - Cách thức hợp tác với thầy cô  + Lắng nghe  +Trao đổi  + Cùng giải quyết vấn đề  - Hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh  Tình huống : Huy là một hs khá gần đây Huy hay mất tập trung nên kết quả xa sút nhưng Huy không chia sẻ nguyên nhân với ai và dần trở nên khép kín, buồn bã.  Gv hướng dẫn hs nhận diện vấn đề nảy sinh trong lớp và cùng thầy cô giải quyết.  Như trong tình huống trên thì mạnh dạn báo cáo với thầy cô người phụ trách lớp. tìm hiểu nguyên nhân. Cùng thầy cô trao đổi với phụ huynh của Huy chủ động tiếp cận động viên và phân công nhóm hỗ trợ huy trong học tập . | **6.** **Luyện tập hợp tác với thầy cô.**  *+ Kết quả học tập và rèn luyện mà các em đạt được góp phần phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo phối hợp nhịp nhàng.*  *+ Hợp tác với thầy cô giúp bản thân mình được tốt hơn, có thái độ đúng mực trong ứng sử với thầy cô.*  + Hợp tác với thầy cô góp phần tạo ra môi trường tích cực, thân thiện cho sự phát triển mỗi học sinh.  + Xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa học sinh và thầy cô giúp cho việc dạy và học đạt kết quả cao. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

Em hãy nêu tình huống thực tế mà em đã hợp tác cùng thầy cô.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Lấy được ví dụ tình huống.*

*+ HS nêu cách giải quyết tình huống.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác trong tình thầy trò....................................... |  |  |  |
| 2 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác của bản thân em với thầy cô mà em tâm đắc nhất............................................................. |  |  |  |

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

Đọc trước nhiệm vụ tiếp theo:

- Tiếp nối truyền thống quê hương

+ Giới thiệu được các truyền thống tự hào của địa phương mình.

-----------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 36** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………...…..** |

**SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ VỀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ**

**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG TRI ÂN THẦY CÔ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Chia sẻ ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

Tổng kết hoạt động tri ân thầy cô.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin chia sẻ về ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Chia sẻ ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

Tổng kết hoạt động tri ân thầy cô.

*- Năng lực riêng:* Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì bày tỏ quan điểm của mình.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường về lớp.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Chia sẻ về ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS chia sẻ về ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh thảo luận nhóm theo bàn (2 bạn làm thành 1 nhóm) suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút để đưa ra ý kiến của mình.

*Lưu ý khi thảo luận:*

- Tìm lí lẽ vững chắc, có căn cứ để bảo vệ quan điểm của mình

- Luôn giữ thái độ tôn trọng, hòa nhã, bình tĩnh

- Sử dụng ngôn ngữ văn minh, lịch sự không chỉ trích

- Luôn lắng nghe ý kiến tranh luận trước khi phản biện.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

HS chia sẻ ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

- Góp phần giải đáp thắc mắc, khó khăn của em trong quá trình học kiến thức nào đó.

- Tạo không khí sôi nổi, tích cực cho lớp học

- Bộc lộ điểm mạnh và tư duy của mình với thầy cô giáo.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận:

**Hoạt động 2:** **Tổng kết hoạt động tri ân thầy cô**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS đánh giá cuối chủ đề.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh làm việc cá nhân suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút để đưa ra đánh giá chủ đề theo các tiêu chuẩn sau:

**1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu x vào ô phù hợp**



**2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng các dấu X vào ô tương ứng.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các nhiệm vụ** | **Kết quả thực hiện** | | |
| **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Cần cố gắng** |
| Em ứng xử lễ phép đúng mực với thầy cô |  |  |  |
| Em chủ động bày tỏ ý kiến của mình với thầy cô khi cần thiết. |  |  |  |
| Em luôn thực hiện các nhiệm vụ của thầy cô giao. |  |  |  |
| Em trao đổi, hợp tác với thầy cô để giải quyết những việc nảy sinh trong lớp. |  |  |  |
| Em không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính dân tộc, địa vị xã hội. |  |  |  |
| Em hợp tác với các bạn để giải quyết được những vấn đề nảy sinh. |  |  |  |

**3. Hãy nhận biết sự thay đổi ở bản thân em và ghi vào phiếu.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sự thay đổi** | **Sự thay đổi** | | |
| **Thay đổi nhiều** | **Hoàn thành** | **Cần cố gắng** |
| Hiểu rõ hơn về cách phát triển mối quan hệ với thầy cô. |  |  |  |
| Biết cách chia sẻ các mong muốn với thầy cô. |  |  |  |
| Biết cùng thầy cô giải quyết vấn đề. |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận:

*Ngày tháng năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 13**  **Tiết: 38** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………...** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân.

- Trách nhiệm: Ghi lại những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo mà em đã tham gia

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học tập tham gia nhiệt tình các hoạt động nhân đạo.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo ở lớp, trường mà mình đã tham gia.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có tám lòng nhân đạo

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà em biết và đã tham gia.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Các em thân mến, như vậy đây là các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà các con biết và đã từng tham gia. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa và mục đích của các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo hoạt động như thế nào chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –***Tham gia hoạt động** **thiện nguyện, nhân đạo**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1:  Giới thiệu hoạt động thiện nguyện, nhân đạo (13 phút)**

**1. Mục tiêu:**Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trong suốt một năm học lớp 6, các em cũng đã tham gia các hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo nào mà nhà trường đã tổ chức*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Thế nào là thiện nguyện nhân đạo*  ? *Hãy nêu những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo.*  ? *Chia sẻ những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo với bạn bè*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo.* *(Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)*  ***- Tìm hiểu thiện nguyện, nhân đạo:***  **Thiện nguyện, nhân đạo** là một hành động trợ giúp người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống mà tự họ không thể thay đổi được. Hoạt động thiện nguyện, nhân đạo có thể thông qua hình thức [quyên góp](https://vi.wikipedia.org/wiki/Quy%C3%AAn_g%C3%B3p), hiến tặng bằng tiền, vật phẩm,... đến các tổ chức từ thiện nhằm mục đích cứu trợ nhân đạo, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe,... Những hành động như trợ giúp tinh thần an ủi người gặp nạn, dành thời gian, công sức làm việc cho các tổ chức từ thiện cũng được xem là hành động thiện nguyện nhân đạo. Thiện nguyện nhân đạo nên được xuất phát từ tấm lòng, theo khả năng của người muốn làm từ thiện và không bị bắt buộc bởi bất kỳ một người hay tổ chức nào  + Tên hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  + Em đã làm những việc gì trong hoạt động này:  + Ý nghĩa và mục đích của các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo  + Vận động người thân và các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó  + Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **- Về giáo dục:**  + Đối với các thầy cô giáo: Phát động phong trào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nuớc nhớ nguồn.  + Đối với HS: Biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện: Mua tăm ủng hộ người mù, chương trình “ Xuân chia sẻ, Tết yêu thương” do hội đồng đội huyện Nam Trực phát động nhân dịp Tết Nguyên Đán, ủng hộ người khuyết tật tỉnh Nam Định về biểu diễn văn nghệ tại trường  + Hoạt động ngoại khóa: Có mời các đoàn tình nguyện, nhân đạo về trường để tuyên truyền và đàm thoại cùng các thầy cô giáo và học sinh  + Hoạt động văn nghệ xây dựng tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  **- Tấm gương thầy cô, học sinh:**  + Trong hoạt động dạy và học: tấm gương về thầy, cô tham gia các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo.  + Tấm gương thầy cô, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn cố gắng giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - GV yêu cầu HS Chia sẻ *những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình thiện nguyện và nhân đạo.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  + Tên hoạt động; “Cặp sách đến trường”  + Thời gian tổ chức hoạt động; 1 tháng phát động từ 1 tháng 12 đến 30 tháng 12  + Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động;  Phát động đến toàn thể các thầy cô giáo và các bạn học sinh trong toàn trường. Giao cho ban cán sự lớp bình chọn những bạn có hoàn cảnh khó khăn và gây quỹ ủng hộ của lớp mình chuyển về ban tổ chức  + Ý nghĩa của hoạt động.  Giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn có những chiếc cặp sách mới giống như các bạn cùng trang lứa đến trường.  **- Về giáo dục:**  + Giáo dục học sinh tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nuớc nhớ nguồn.  + Biết chia sẻ, yêu thương nhữ bạn học sinh và mọi người có hoàn cảnh tật nguyền, khó khăn  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện, tham gia các phong trào và chương trình ủng hộ trong trường, tham gia vào các phong trào gây quỹ từ thiện ở lớp và trường mình  + Hoạt động ngoại khóa: Vận động mọi người trong gia đình tham gia ủng hộ vật chất và tinh thần các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Hoạt động văn nghệ, tiểu phẩm có nội dung liên quan đến hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  GV cung cấp file trên máy tính có thể làm thành video để học sinh vừa nghe vừa quan sát  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc sau khi tìm các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - Để lan tỏa những tấm lòng nhân đạo:  + Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo.  + Thường xuyên rèn luyện, phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi. | **1.** **Giới thiệu hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  - Những xúc cảm của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo:  + Đóng góp 1 phần nhỏ bé của mình vào các hoạt động xã hội  + Giúp đỡ những con người có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống  + Mang lại những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, đồng thời làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên ý nghĩa hơn |

**Hoạt động 2: Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể về một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ*: Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia*  Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương.  Gợi ý:  - Tên hoạt động  - Thời gian tổ chức hoạt động  - Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động  - Ý nghĩa của hoạt động  **Trả lời:**  1. Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo:  - Tên hoạt động: Ủng hộ nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam.  - Thời gian tổ chức hoạt động: Buổi sinh hoạt dưới cờ thứ hai (tháng 12/2022)  - Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động: Ủng hộ hiện vật (tiền mặt), tối thiểu là một bữa ăn sáng.  - Ý nghĩa của hoạt động: giúp đỡ, động viên các nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam để họ vượt lên hoàn cảnh, cải thiện cuộc sống.  2. Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động thiện nguyên, nhân đạo  a. Phân tích kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo "Cuốn sách yêu thương" của lớp 7A:  - Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và đối tượng hướng tới.  - Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo.  - Thành phần tham gia.  - Phân công công việc.  - Dự kiến thời gian thực hiện.  b. Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia.  c. Thực hiện kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **Trả lời:**  a. Phân tích kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo "Cuốn sách yêu thương" của lớp 7A:  - Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Cuốn sách yêu thương.  - Đối tượng hướng tới: các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn.  - Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Trao sách - Trao yêu thương.  - Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo: gửi tặng sách cho các em nhỏ trong trại trẻ mồ côi.  - Thành phần tham gia: học sinh lớp 7A.  - Phân công công việc: Mỗi bạn cần làm:  - Lựa chọn một hoặc nhiều quyển sách hay và ý nghĩa.  - Viết lời nhắn yêu thương, đính vào trang đầu tiên của quyển sách.  - Tập hợp sách và đóng gói, lên kế hoạch gửi tặng sách đến các em nhỏ trong trại trẻ mồ côi.  - Dự kiến thời gian thực hiện: 1 tháng.  b. Gợi ý kế hoạch cho hoạt động thiện nguyện: Áo ấm trao tay.  Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Áo ấm trao tay.  Đối tượng hướng tới: các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số.  Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Một manh áo sưởi ấm một trái tim.  Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo: gửi tặng áo ấm cho các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số ở tỉnh Lào Cai.  Thành phần tham gia: học sinh lớp 7A.  Phân công công việc: Mỗi bạn cần làm:  Lựa chọn quần áo theo tiêu chí: còn mới, không rách, bẩn, đủ để giữ ấm và được giặt sạch sẽ.  Viết lời nhắn yêu thương và giao cho lớp trưởng tổng hợp.  Tập hợp quân áo, đóng gói và lên kế hoạch gửi tặng đến các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số.  Dự kiến thời gian thực hiện: 1 tháng.  c. HS tự thực hiện. | **2. Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi*. Chia sẻ kế hoạch tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch tham gia một hoạt đông thiện nguyện nhân đạo.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

* *Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo mà lớp, nhà trường và các cấp phát động.*
* *Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về thiện nguyện nhân đạo.*

*+ Về vã tranh, tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo,….*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo nhà trường hoặc địa phương em tổ chức.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo nhà trường hoặc địa phương em tổ chức.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh tham gia.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo..*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

**-----------------------------------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 39** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:……………..…..** |

**SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ NHỮNG CÂU CHUYỆN Ý NGHĨA VỀ HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO Ở ĐỊA PHƯƠNG VÀ BÀY TỎ CẢM XÚC VỀ NHỮNG CÂU CHUYỆN ĐÓ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương.

Bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương.

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

*- Năng lực riêng:* Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; tự tin bày tỏ cảm xúc của mình.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào những phẩm chất tốt đẹp của quê hương đất nước.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1:** **Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện nhân đạo ở địa phương.**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS chia sẻ về ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

Học sinh thảo luận nhóm theo bàn (2 bạn làm thành 1 nhóm) suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút để đưa ra những hoạt động thiện nguyện nhân đạo ở địa phương.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

HS chia sẻ hoạt động thiện nguyện nhân đạo ở địa phương.

**-**  Địa phương em đã tổ chức nhiều hoạt động tình nguyện, nhân đạo: Mở quán cơm tình nguyện, cây ATM gạo, ngôi nhà tình nghĩa, rửa xe gây quỹ ủng hộ người nghèo, Tổ chức các buổi bảo vệ môi trường,…

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận:

**Hoạt động 2:**  **Bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện thiện nguyện, nhân đạo.**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS bày tỏ cảm xúc sau khi được nghe những câu chuyện thiện nguyện, nhân đạo

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập

HS nêu cảm xúc của mình, mỗi HS đều có cảm xúc riêng khác nhau nhưng đều thấy:

- Vui mừng, hạnh phúc, thấy mình có ích cho xã hội…

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận:

**Khi làm một việc tốt e cảm thấy có một cái gì đó đang sống dậy trong mình. Lúc này, e cảm thấy lòng vừa vui vừa hạnh phúc. Một niềm vui mà một, hai câu không thể tả nổi. Làm việc tốt là một hành vi tử tế, làm cho ta thấy tự tin, thấy lạc quan và thấy rằng mình thực sự hữu dụng. Cũng thông qua những việc làm tốt em có thể học các kỹ năng mới hoặc khám phá những tài năng tiềm ẩn của mình. Vậy sau này em sẽ giúp đỡ thật nhiều người để mình trở lên có ích cho xã hội và làm cho mọi người không lãng quên mình.**

*Ngày tháng năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 14**  **Tiết: 41** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:………….….…..** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO (Tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với công việc được giao.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học tập tham gia nhiệt tình các hoạt động nhân đạo.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

**2. Đối với học sinh**

- Tìm hiểu, chuẩn bị cách thức thuyết phục người thân tham gia hoạt động thiện nguyện.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết về các hình thức vận động người thân tham gia hoạt động thiện nguyện.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Các em thân mến, như vậy đây là các hình thức vận động người thân tham gia hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà các em đã biết. Để vận động người thân tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo 1 cách hiệu quả. Chúng ta học bài hôm nay.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1:  Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo (12 phút)**

**1. Mục tiêu:**Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **3. Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  a. Thảo luận cách thức vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  b. Chia sẻ kết quả thảo luận.  c. Thực hiện vận động người thân, các bạn cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **Trả lời:**  Cách thức vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo:  - Xác định đối tượng vận động: bố mẹ, anh chị em, người thân, bạn bè,...  - Xây dựng nội dung vận động: cùng tham gia các hoạt động quyên góp, chia sẻ, động viên các hoàn cảnh khó khăn,...  - Lựa chọn hình thức vận động:  - Vận động trực tiếp: trò chuyện, chia sẻ, toạ đàm  - Vận động gián tiếp: tuyên truyền qua thư, tranh cổ động, bài viết, video,...  c. HS tự thực hiện. | **3. Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  *.* |

**Hoạt động 1: Chia sẻ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo em đã tham gia. (11 phút)**

**1. Mục tiêu:**Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **4. Chia sẻ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo em đã tham gia**  a. Thảo luận chia sẻ hoạt động thiện nguyện nhân đạo mà em đã tham gia .  b. Chia sẻ kết quả thảo luận.  **Trả lời:**  Gợi ý:  Em đã tham gia hoạt động thiện nguyện "Vì miền Trung ruột thịt" vào đầu tháng này để ủng hộ sách vở, quần áo, đồ dùng học tập,... cho đồng bào miền Trung đang hứng chịu thiên tai. Nghe cô giáo phổ biến, các thành viên trong lớp của em đều hưởng ứng rất nhiệt tình. Hôm sau, em và các bạn đều mang đầy đủ những món đồ mà mình đã chuẩn bị đến nộp. Cô giáo đã giao cho bạn lớp trưởng và lớp phó kiểm tra lại, thống kê các món đồ thu được. Lớp em đã đóng góp được mười bộ sách giáo khoa, hai mươi bộ quần áo vẫn còn rất mới và hơn một triệu đồng tiền mặt. Cuối buổi chiều, các bạn nam phụ trách mang những món quà của lớp đem nộp cho cô tổng phụ trách.  GV tổng kết. | **4. Chia sẻ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo em đã tham gia**  *.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi*. Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch tham gia một hoạt đông thiện nguyện nhân đạo.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

* *Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo mà lớp, nhà trường và các cấp phát động.*
* *Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về thiện nguyện nhân đạo.*

*+ Về vã tranh, tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo,….*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh tham gia tích cực các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở trường mình.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo..*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

------------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 42** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

**SINH HOẠT LỚP**

**KỂ LẠI MỘT KỈ NIỆM KHI THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực chung:*

+ Thích ứng với cuộc sống: Tự tin kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

+ Tổ chức và thiết kế hoạt động: Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

*- Năng lực riêng:* Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; tự tin kể lại kỉ niệm của mình.

**3. Phẩm chất:**

+ Yêu nước: Yêu quý và tự hào những phẩm chất tốt đẹp của quê hương đất nước.

+ Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Máy tính.

- Các câu hỏi.

- Nội quy lớp học.

**2. Đối với HS:**

- Giấy, bút bi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Phần 1: Sinh hoạt lớp**

Ổn định lớp tổ chức.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Hoạt động 1: Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho HS kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập.

Học sinh làm việc cá nhân nghĩ lại để đưa ra những kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo ở địa phương.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên mời một số HS lên chia sẻ trước lớp.

HS chia sẻ kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo ở địa phương.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận: Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo mang lại những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, đồng thời làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên ý nghĩa hơn.

*Ngày tháng năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 15**  **Tiết: 44** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Hiểu được những hoat động trong cộng đồng.

- Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng

- Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

**2. Năng lực:**

***\* Năng lực chung***

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cách thiết lập, duy trì và phát triển các mối quan hệ với các thành viên của cộng đồng (họ hàng, bạn bè, làng xóm)

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động với mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên tham gia hoạt động

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới, đề xuất giả pháp cải tiến hay thay thế các giải pháp không còn phù hợp.

***\* Năng lực riêng***

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng. Cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

- Chăm chỉ: Luôn cố gắng đạt kết quả tốt trong lao động ở trường, lớp, cộng đồng có ý thức vận dụng kiến thức kĩ năng học được ở nhà trường, trong sách báo và từ

các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trách nhiệm: Quan tâm đến các công việc của cộng đồng; tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể hoạt động phục vụ cộng đồng. Không đồng tình với những hành vi không phù hợp với nếp sống văn hóa và quy định ở nơi công cộng

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo ở lớp, trường hoặc địa phương mà mình đã tham gia.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (3 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**

**3. Sản phẩm học tập:**

**4. Tổ chức thực hiện**

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Các em thân mến, như vậy đây là các hoạt động cộng đồng mà các con biết và đã từng tham gia. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa và mục đích của các hoạt động cộng đồng như thế nào chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Những hoạt động trong cộng đồng (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu và miêu tả được các hoạt động cộng đồng ở địa phương.

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn hs làm việc cá nhân, giúp chia sẻ về một hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia. Chia sẻ cảm nhận của bản thân khi tham gia hoạt động.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  ***\* Chia sẻ các hoạt động trong cộng đồng mà em biết.***  Gợi ý:  + Vệ sinh khu vực nơi em ở  + Sinh hoạt hè ở địa phương  + Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương  \* ***Chia sẻ về một hoạt động cộng đồng mà em tham gia.***  **Phương pháp giải:**  + Em đã tham gia vào hoạt động cộng đồng nào?  + Hoạt động đó có mục đích chủ yếu là gì?  + Ý nghĩa hoạt động đó như thế nào?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  \* Mỗi chúng ta đều là thành viên của cộng đồng nơi mình sinh sống. Thực hiện tốt những quy đinh, nguyên tắc chung của cộng đồng và có hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng là biểu hiện của những người văn minh | **1. Những hoạt động trong cộng đồng.**  **\* Các hoạt động trong cộng đồng mà em biết:**  + Ủng hộ sách vở và quần áo cho học sinh vùng cao, học sinh vùng lũ.  + Ủng hộ quỹ phòng chống COVID-19  + Trồng cây gây rừng  ***\* Chia sẻ về một hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia.***  + Em đã tham gia hoạt động trồng cây, gây rừng  + Hoạt động có mục đích chủ yếu là phủ xanh đất trống, đồi trọc, góp phần giảm nhẹ thiệt hại cho người dân khi mùa lũ tới, tránh xói mòn…  + Trồng cây, gây rừng ngoài ý nghĩa to lớn về bảo vệ thiên nhiên, cảnh quan môi trường còn đem lại những lợi ích lớn trong phát triển kinh tế bền vững. Đồng thời hoạt động này còn góp phần tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ và tái tạo rừng. |

**Hoạt động 2. Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng (12 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động:

**-** HS nhận diện được những biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong công đồng.

**2. Nội dung:**GV yêu cầu học sinh chia sẻ về hai tình huống trong sgk trang 38 hai nhóm thảo luận tình huống 1, hai nhóm thảo luận tình huống 2

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

****

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ yêu cầu học sinh chia sẻ về hai tình huống trong sgk trang 38 chia hai nhóm thảo luận tình huống 1, hai nhóm thảo luận tình huống 2  + Biểu hiện nào cho thấy các nhân vật có hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp (hoặc chưa phù hợp)  + Em học được điều gì về hành vi giao tiếp, ứng xử khi tham gia các hoạt động cộng đồng?  + Chia sẻ một hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  \* Người có hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa khi tham gia hoạt động cộng đồng sẽ gây thiện cảm cho những người xung quanh thông qua những hành động đẹp từ đó có được lòng tin và niềm yêu thương của mọi người. | **2. Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng.**  \* Hành vi trong tình huống 1 là hành vi giao tiếp, ứng xử chưa phù hợp vì bạn Hùng thể hiện thái độ thờ ơ, thiếu ý thức tự giác, ỷ lại khi tham gia hoạt động chung của cộng đồng.  Hành vi trong tình huống 2 là hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp vì bạn nam rất có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản công cộng.  \*Những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động cộng đồng:  + Tôn trọng nội quy  + Tích cực tham gia những hoạt động cộng đồng  + Giúp đỡ người gặp khó khăn. |

**Hoạt động 3: Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng. (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động

**-** HS thể hiện được các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn hs tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của bạn An trong sgk trang 39.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của bạn An trong sgk trang 39.  Soạn HĐTN 7 Chủ đề 4: Tiếp nối truyền thống quê hương - Cánh diều  ***\* Chia sẻ cách em thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia một hoạt động trong cộng đồng.***  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0622/anh-3_3.png  \* Thể hiện, rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá trong cuộc sống hằng ngày.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  \* Cần thể hiện hành vi ứng xử có văn hóa không chỉ khi tham gia các họat động trong cộng đồng mà cần phải rèn luyện thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi, không cần ai nhắc nhở | **3. Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng.**  **\* Lời giải chi tiết:**  Cách thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà bạn An đã thực hiện:  + Chuẩn bị trang phục chỉnh tề, nói năng lịch sự, lễ phép.  + Đọc kĩ những quy định của ban tổ chức và chủ động hướng dẫn khách tham quan thực hiện theo.  + Giải thích và giới thiệu cho du khách những hiểu biết của mình về ý nghĩa của các hoạt động có trong lễ hội.  + Luôn luôn tươi cười, niềm nở. **\* Lời giải chi tiết:**  Cách em thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia một hoạt động trong cộng đồng:  + Trang phục: gọn gàng, lịch sự, phù hợp với quy định, gọn gàng, sạch sẽ  + Hành động: chu đáo, quan tâm, cẩn thận  + Lời nói: lịch sự, lễ phép, không nói tục, chửi bậy  + Thái độ: hòa nhã, niềm nở, vui vẻ, cởi mở  + Tác phong, cử chỉ: nhanh nhẹn, linh hoạt, chủ động |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động cộng đồng

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: chia sẻ một hoạt động có văn hóa của bản thân em với mọi người khi tham gia hoạt động trong cộng đồng.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức

Giao tiếp ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng vừa thể hiện những phầm chất tốt đẹp của cá nhân, vừa góp phần xây dựng xã hội văn minh.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (4 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần) để trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có hành vi ứng xử có văn hóa mà em quan sát được ở trường mình.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt động cộng đồng …

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo: Tự hào truyền thống quê hương

--------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 45** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

**SINH HOẠT LỚP:**

**TRAO ĐỔI VỀ Ý NGHIA CỦA HÀNH VI GIAO TIÊP, ỨNG XỬ CÓ VĂN HÓA KHI THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG CỘNG ĐỒNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Trao đổi về ý nghĩa của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

***\* Năng lực chung:***

-Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tìm kiếm thông tin

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp, trong các hoạt động cùng bạn bè; thảo luận nhóm để tìm kiếm thông tin.

***\* Năng lực đặc thù:*** HS được phát triển các năng lực:

- Năng lực thẩm mĩ: Học sinh trang trí bảng lớp, bố trí lớp học, bảng phù hợp với hình thức hoạt động

- Năng lực tin học: Ứng dụng tin học để tìm tư liệu, tài liệu, hình ảnh và video để trình chiếu.

- Năng lực ngôn ngữ: Học sinh thực hiện dẫn chương trình sinh hoạt lớp, Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động nguyện, nhân đạo ở địa phương.

- Năng lực tính toán: Lựa chọn nội dung phù hợp với thời gian từng hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động. Tự tin, ý thức được trách nhiệm của bản thân.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

- Video, hình ảnhvề những câu chuyện ý nghĩa về một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

**2. Đối với HS**

- Đọc trước bài mới

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

- Tổ chức hát tập thể.

- Học sinh xác định được nội dung của tiết hoạt động

**3. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**1. Mục tiêu:** giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**2. Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**3. Sản phẩm:** nội dung chuẩn bị cua GV và HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện**

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh đạt điểm cao trong học tập và thi đua, nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**1. Mục tiêu:**

- Trao đổi về ý nghĩa của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**2. Nội dung:** Hs chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**3. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức cho HS chia sẻ các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

+ Điều gì sẽ xảy ra khi mỗi người đều không thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

+ Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa có ý nghĩa như thế nào đối với các hoạt động trong cộng đồng

+ Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa có ý nghĩa như thế nào đối với bản thân mỗi chúng ta ?

- Hs lắng nghe chia sẻ và bày tỏ cảm xúc về các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

Gv: Mở rộng chiếu video đã sưu tầm cho học sinh xem

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Hành vi giao tiếp có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng vừa thể hiện những phẩm chất tốt đẹp của cá nhân, vừa ghóp phần xây dựng một xã hội văn minh.

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm

và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG**

**1.Mục tiêu:** rèn luyện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.

**2.Nội dung:** HS thực hiện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày. trường, lớp, địa phương

**3.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**4.Tổ chức thực hiện:**

HS chia sẻ hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày (trường, lớp, địa phương)

*Ngày tháng 12 năm 2022*

**Ký duyệt của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần: 16**  **Tiết: 47** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

**CHỦ ĐỀ 4: TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**TIẾT CHỦ ĐỀ: TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Giới thiệu về truyền thống địa phương.

- Giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương

- Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khii tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

**2. Năng lực:**

- Năng lự tự chủ và tự học: biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân hướng tới các giá trị xã hội.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề ; đề xuất được giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: Tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của quê hương.

- Chăm chỉ: thích đọc sách báo, tìm tư liệu intenet để mở rộng hiểu biết về đất nước, địa phương.

- Trách nhiệm: Quan tâm đến các công việc của cộng đồng; tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể hoạt động phục vụ cộng đồng. Có ý thức khi tham gia các sinh hoạt cộng đồng , lễ hội tại địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống đáng tự hào ở địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về các hoạt động truyền thống tự hào ở quê hương em hoặc địa phương mình.

**III. Tiến trình dạy học.**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu/Khởi động**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm học tập:**

**d. Tổ chức thực hiện**

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Các em thân mến, như vậy đây là các hoạt động cộng đồng mà các con biết và đã từng tham gia. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa và mục đích của các hoạt động cộng đồng như thế nào chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay*

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

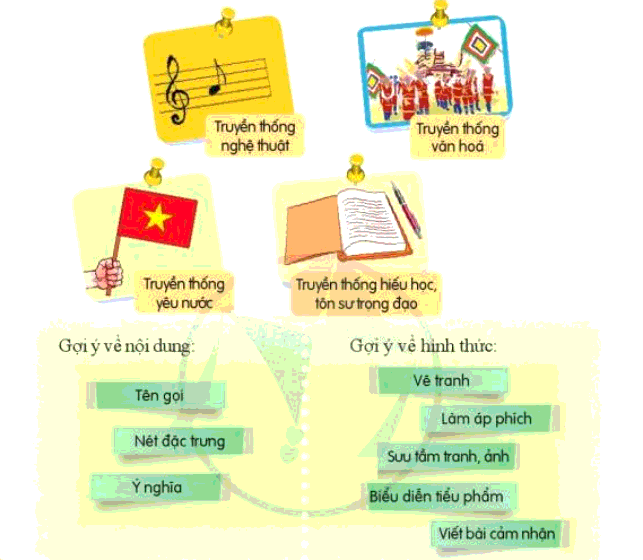
**Hoạt động 1: Giới thiệu về truyền thống địa phương.**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biểu biết về các truyền thống tốt đẹp của địa phương; hs yêu quý và trân trọng những giá trị truyền thống quê hương mình.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn hs làm việc nhóm, giúp chia sẻ về các truyền thống tốt đẹp của địa phương

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**



|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ nhóm  GV: Chia hs lớp thành 4 nhóm các nhóm bốc thăm về một truyền thống đáng tự hào ở địa phương mình theo các chủ đề gợi ý.  + Nhóm 1: Tìm hiểu về truyền thống nghệ thuật ở địa phương  + Nhóm 2: Tìm hiểu về truyền thống văn hóa ở địa phương  + Nhóm 3: Tìm hiểu về truyền thống yêu nước ở địa phương  + Nhóm 4: Tìm hiểu về truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo ở địa phương  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi về chủ đề đã bốc thăm..  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới  GV: Mỗi địa phương đều có những truyền thống tốt đẹp, đáng tự hào. Những truyền thống tốt đẹp đó ghóp phần làm phong phú và tạo nên bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam. | **1. Giới thiệu về truyền thống địa phương**.  **Hs**:  - Vẽ tranh  - Thiết kế poster, áp phích  - Tiểu phẩm.  - Bài viết/ bài phỏng vấn ngắn.  Người Việt ta luôn tự hào là "Đất nước ngàn năm văn hiến" với sự giao thoa của nhiều nền văn hoá. Dưới hàng nghìn năm Bắc thuộc cùng ách thống trị của thực dân Pháp, nền văn hoá của ta đã tiếp thu những giá trị văn hóa mới nhưng vẫn giữ lại được nét tinh hoa của dân tộc, để từ đó sáng tạo nên những loại hình nghệ thuật vô cùng đặc sắc, mang lại giá trị to lớn cho nền văn hoá Việt. Dân ca quan họ Bắc Ninh chính là một trong những loại hình nghệ thuật ấy, nó có sức lan tỏa mạnh mẽ lay động người nghe bằng những câu hát giao duyên dịu dàng mà đằm thắm ân tình xứ Bắc.Cho tới nay, hằng năm cứ từ ngày mùng 4 tháng giêng âm lịch, các làng quan họ Bắc Ninh bắt đầu rộn ràng tiếng hát của các liền anh liền chị để chuẩn bị cho ngày hội quan họ. Những câu ca quan họ mộc mạc, nhưng rất trọng nghĩa tình giống như con người của vùng quê Kinh Bắc. Ngày 10 và 11 tháng giêng âm lịch, ở Bắc Ninh thường tổ chức những cuộc thi hát quan họ.Dù trải qua nhiều thăng trầm, ngày nay quan họ vẫn tồn tại và được nâng niu, giữ gìn. Trong tương lai, chắc hẳn quan họ tiếp tục đồng hành cùng con người, tạo nét riêng, nét đẹp văn hoá của xứ Kinh Bắc và cả dân tộc Việt Nam. |

**Hoạt động 2: Giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương.**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động: HS biết cách giữ gìn, phát huy truyền thống tự hào ở địa phương.

**b. Nội dung:**GV yêu cầu học sinh chia sẻ về cách giữ gìn, phát huy truyền thống tự hào ở địa phương.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ chia hs thành 4 nhóm.  Thảo luận về cách giữ gìn, phát huy truyền thống địa phương của các bạn hs lớp 7B.  Thảo luận về cách em và các bạn giữ gìn, phát huy truyền thống tự hào ở địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu một đoạn vi deo hát quan họ Bắc Ninh  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  Hiểu biết về những truyền thống tự hào của địa phương chính là biểu hiện rõ ràng nhất của tình yêu và lòng tự hào đối với quê hương mình. Khi chúng ta có ý thức giữ gìn phát huy những truyền thống tốt đẹp đó thì những giá trị văn hóa và bản sắc của quê hương sẽ mãi được trường tồn | **2. Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng.**  \* Hành vi trong tình huống 1 là hành vi giao tiếp, ứng xử chưa phù hợp vì bạn Hùng thể hiện thái độ thờ ơ, thiếu ý thức tự giác, ỷ lại khi tham gia hoạt động chung của cộng đồng.  Hành vi trong tình huống 2 là hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp vì bạn nam rất có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản công cộng.  \*Những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động cộng đồng:  + Tôn trọng nội quy  + Tích cực tham gia những hoạt động cộng đồng  + Giúp đỡ người gặp khó khăn. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: chia sẻ một hoạt động về truyền thống đáng tự hào của địa phương, quê hương mình.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Hát một làn điêu quan họ đã tập luyện trước

+ Tên làn điệu quan họ.

+ Biểu diễn các làn điệu quan họ

- GV nhận xét, đánh giá.

**------------------------------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết: 51** | **Ngày soạn:……….………..**  **Ngày dạy:…….…………....** |

Sinh hoạt lớp: Kiểm tra, đánh giá cuối học kì I

I. **Mục tiêu.**

**1. Về kiến thức:**

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm trong Học kì I.

- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề.

**2. Về năng lực:** vận dụng được kiến thức để giải quyết các câu hỏi và bài tập cụ thể.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực: tích cực, tự giác, nghiêm túc làm bài.

- Yêu nước: yêu trường lớp, quê hương, tự hào về những truyền thống tốt đẹp của trường, lớp; có ý thức giữ gìn, phát huy những truyền thống đó.

**II. Nội dung.**

**Đề bài:** Giới thiệu vài nét nổi bật, tự hào của trường em (Tên trường, cảnh quan, các hoạt động mà trường tổ chức...). Nêu những việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường?

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| - Học sinh nêu được 1 số thông tin về trường: Tên trường THCS Thanh Quang, tổ chức nhà trường gồm 3 điểm trường ( điểm trung tâm, điểm 1, điểm 2); khuôn viên trường luôn sạch đẹp, thường xuyên được chăm sóc, tu bổ, vệ sinh…; thành tích nổi bật: hàng năm có nhiều HS giỏi cấp huyện, giáo viên giỏi... Các ngày lễ lớn, nhà trường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ…; thường xuyên tổ chức các hoạt động quyên góp, thiện nguyện như mua tăm tre ủng hộ người khuyết tật, Đông ấm vùng cao, Xuân chia sẻ- Tết an lành....  - Nêu được ít nhất 4 việc trong các gợi ý sau:  + Chăm chỉ học tập.  + Chấp hành tốt các nội quy của nhà trường, lớp.  + Luôn giữ gìn, vệ sinh sạch sẽ.  + Tích cực tham gia các hoạt động của trường, lớp như văn hóa, văn nghệ, thể thao, thiện nguyện...  + Tuyên truyền để các bạn khác cùng thực hiện ...  + Thực hiện tốt năm điều Bác Hồ dạy....  + Quảng bá hình ảnh và truyền thống tốt đẹp của nhà trường. | 6,0  4,0 |
| ***Hs đạt 6,0 điểm trở lên được xếp loại Đạt; dưới 6,0 điểm xếp loại Chưa đạt.*** | |

Ngày…..tháng…..năm 2022

Kí duyệt

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 17**  **Tiết 50** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**CHỦ ĐỀ 5: VẺ ĐẸP ĐẤT NƯỚC**

**TIẾT CHỦ ĐỀ: ẤN TƯỢNG VỀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.

- Giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên

**2. Năng lực:**

- Năng lự tự chủ và tự học: Tích cực học hỏi tìm hiểu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất và thiết kế được sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của mình đối với những cảnh quan thiên nhiên từng đến thăm

- Tổ chức và thiết kế hoạt động:tham gia các hoạt động nhóm để cùng hoàn thành nhiệm vụ thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên .

- Giao tiếp và hợp tác: thể hiện kĩ năng giao tiếp và hợp tác với các thành viên nhóm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thiết kế, giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: thể hiện tình cảm với quê hương đất nước thông qua việc tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên các vùng miền.

- Trách nhiệm: có ý thức hoàn thành phần việc được giao trong nhóm khi thiết kế giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về cảnh quan thiên nhiên ba miền Bắc-Trung-Nam của đất nước, địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh.**

- Nhớ lại cảnh quan thiên nhiên em từng được đến thăm

- Sưu tầm một câu chuyện ( truyền thuyết, giai thoại hoặc chuyện có thật trong lịch sử,....) gắn liền với một cảnh quan thiên nhiên đất nước.

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về những di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước, địa phương.

**III. Tiến trình dạy học.**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu/Khởi động**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm học tập:**

**d. Tổ chức thực hiện**

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Chiếu cho học sinh xem vi deo về vịnh hạ long*

*GV từ vi deo đó đẫn dắt vào hoạt động bài học*

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 1: Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS lập kế hoạch và thiết kế được sản phẩm thể hiện sự hiểu biết cảm xúc về những cảnh quan thiên nhiên mà mình từng đến thăm

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn hs làm việc nhóm, giúp chia sẻ cảm xúc về những cảnh quan thiên nhiên mà mình từng đến thăm**.**

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| GV giới thiệu khái quát về các hoạt động chính của buổi học  + Các em biết những cảnh quan thiên nhiên nào của đất nước?  + Trong những cảnh quan nơi đó em đã từng đến thăm nơi nào?  + Ấn tượng sâu sắc nhất của em về cảnh quan đó là gì?  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ nhóm  Soạn HĐTN 7 Chủ đề 5: Vẻ đẹp đất nước - Cánh diều  **Câu 1:** Lập kế hoạch thiết kế sản phẩm giới thiệu về một cảnh quan thiên nhiên.  **Câu 2:** Thiết kế sản phẩm theo ý tưởng mình đã chọn.  **Câu 3:**Viết bài thuyết minh cho sản phẩm, chia sẻ hiểu biết và cảm xúc về cảnh quan thiên nhiên được giới thiệu để trưng bày trong triển lãm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi theo hướng dẫn trong sgk trang 45  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu hình ảnh về cảnh quan tự nhiên mà hs đã báo trước  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới | **1: Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.**  Hs:  **10 ‘kỳ quan thiên nhiên’ đẹp nhất Việt Nam**   * Vườn quốc gia Ba Bể Ba Bể có **những** dãy núi đá vôi dựng đứng, nhiều thung lũng lớn và rừng cây xanh rì bao bọc là điểm đến lý tưởng cho du khách mê phiêu lưu, khám phá. … * Thác Bản Giốc. … * Vịnh Hạ Long. … * Vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng. . * Hang Sơn Đoòng. … * Thuỷ Sơn. … * Mũi Né … * Phú Quốc.   **Câu 1:**Gợi ý kế hoạch thiết kế sản phẩm giới thiệu về một cảnh quan thiên nhiên:  - Cảnh quan thiên nhiên muốn giới thiệu: Vịnh Hạ Long.  - Hình thức thể hiện sản phẩm:  Thuyết trình về vẻ đẹp và đặc điểm thiên nhiên, con người ở vịnh Hạ Long.  Kết hợp tranh, ảnh, video minh hoạ.  Phân công nhiệm vụ:  Hai bạn Vi, My: lên dàn ý cho bài thuyết trình và tổng hợp ý kiến đóng góp của các bạn khác để bài viết được sinh động.  Bạn .....: tìm tranh, ảnh liên quan đến vịnh Hạ Long.  Bạn .......: tìm, cắt ghép video giới thiệu về thiên nhiên, con người ở vịnh Hạ Long.  **Câu 2:**  HS tự thực hiện.  **Câu 3:**Gợi ý thuyết minh về sản phẩm: vịnh Hạ Long.  Hiện nay, Việt Nam được biết đến không chỉ là một nước đầy tiềm năng về kinh tế phát triển mà còn là một địa điểm du lịch nổi tiếng với cảnh đẹp hùng vĩ lay động lòng người. Được UNESCO công nhận là một trong bảy kì quan thiên nhiên thế giới mới, vẻ đẹp của vịnh Hạ Long đã và thu hút một lượng lớn khách du lịch trong và ngoài nước. Vịnh Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, là một địa điểm thiên nhiên tuyệt đẹp với diện tích khoảng hơn 1500 km2 và hơn 1600 các đảo lớn nhỏ. Đây là một di sản vô cùng độc đáo bởi nó đánh dấu những mốc lịch sử quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Việt Nam. Đến vơi Hạ Long, bạn sẽ không thể bỏ lỡ đảo Bồ Hòn căn nhà của các loài động thực vật, đỉnh núi Yên Tử, hang Sửng Sốt và hòn Trống Mái. Ngoài ra, Hạ Long có khí hậu ẩm ướt, nhiệt đới phù hợp cho khách du lịch đến thăm bất cứ lúc nào. Đến với Hạ Long, bên cạnh việc hòa mình vào thiên nhiên đầy thơ mộng, du khách còn có cơ hội thưởng thức những đồ biển ngon với giá cả hợp lí và sự phục vụ tốt nhất cũng như có thể thư giãn với các trò chơi dưới nước như bơi lội, lặn, lướt ván… Người dân nơi đây cũng rất thân thiện và hiếu khách. Một Hạ Long huyền bí, mơ mộng và thanh lịch như vậy đã trở thành niềm tự hào của người dân Việt Nam. Mỗi người cần phải có ý thức, trách nhiệm bảo tồn và giữ gìn di sản văn hoá quý giá này. |

**Hoạt động 2: Giới thiêu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động: HS tổ chức được buổi triển lãm về cảnh quan thiên nhiên mình đã thiết kế

**b. Nội dung:**GV yêu cầu học sinh chia sẻ về cảnh quan thiên nhiên mình đã thiết kế

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ chia hs thành 4 nhóm.  Thảo luận theo nội dung 2 câu hỏi trên  a. Tổ chức triển lãm các sản phẩm đã thiết kế về cảnh quan thiên nhiên.  b. Chia sẻ hiểu biết và cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên thể hiện qua sản phẩm tham gia triển lãm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu một đoạn vi deo phố cổ Hội An  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới | **2. Giới thiêu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.**  **Trả lời:**  a. HS đề nghị với thầy cô giáo để tổ chức triển lãm.  b. Gợi ý:  - Cảnh quan thiên nhiên được thể hiện qua sản phẩm trong triển lãm: phố cổ Hội An.  - Hiểu biết của em:  **+** Phố cổ Hội An nằm ở hạ lưu sông Thu Bồn, tỉnh Quảng Nam, là địa điểm du lịch nổi tiếng và thu hút rất nhiều lượt khách du lịch mỗi năm.  **+**Tới Hội An, ta sẽ được đưa vào không gian văn hóa truyền thống của dân tộc với các làng nghề xưa như làng gốm Thanh Hà, làng mộc Kim Bồng, làng đúc đồng Phước Kiều.  **+** Nơi đây mang nét kiến trúc độc đáo cổ kính, tiêu biểu là Hội Quán Phúc Kiến, Chùa Cầu, miếu Quan Công (Chùa Ông) và nhà thờ tộc Trần.  + Ngoài những giá trị văn hoá qua kiến trúc đa dạng, Hội An còn lưu giữ một nền tảng văn hoá phi vật thể khá đồ sộ: phong tục tập quán, sinh hoạt tín ngưỡng, nghệ thuật dân gian, lễ hội văn hoá,…  - Cảm xúc của em:  + Hào hứng, mong được một lần đặt chân đến phố cổ Hội An.  + Tự hào vì cảnh đẹp quê hương được bạn bè quốc tế biết đến rộng rãi. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: chia sẻ hiểu biết và cảm xúc của em về một cảnh quan thiên nhiên mà em em đã được đến thăm hoặc em yêu thích

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: chia sẻ hiểu biết và cảm xúc của em về một cảnh quan thiên nhiên mà em em đã được đến thăm hoặc em yêu thích

+ Tên, địa điểm?

+ Em đã từng được đến thăm những cảnh quan nào?

+ Cảm xúc của em khi nới tới cảnh quan thiên nhiên đó?

- GV nhận xét, đánh giá.

--------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 48** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**CHỦ ĐỀ 4: TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**SINH HOẠT LỚP**

**Thuyết trình ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương**

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Thuyết trình ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

-Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tìm kiếm thông tin

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp, trong các hoạt động cùng bạn bè; thảo luận nhóm để tìm kiếm thông tin.

**\* Năng lực đặc thù:** HS được phát triển các năng lực:

- Năng lực thẩm mĩ: Học sinh trang trí bảng lớp, bố trí lớp học, bảng phù hợp với hình thức hoạt động

- Năng lực tin học: Ứng dụng tin học để tìm tư liệu, tài liệu, hình ảnh và video để trình chiếu.

- Năng lực ngôn ngữ: Học sinh thực hiện dẫn chương trình sinh hoạt lớp, Chia sẻ ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

- Năng lực tính toán: Lựa chọn nội dung phù hợp với thời gian từng hoạt động.

**3. Về phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động. Tự tin, ý thức được trách nhiệm của bản thân.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

- Video, hình ảnh về ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

**III. Tiến trình dạy học**

**1 Hoạt động 1 Khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

- Tổ chức hát tập thể.

- Học sinh xác định được nội dung của tiết hoạt động

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**2 Hoạt động 2 : Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh đạt điểm cao trong học tập và thi đua, nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Thuyết trình ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

**b. Nội dung:** Hs chia sẻ những ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức cho HS chia sẻ các ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

Là một học sinh, để bảo vệ, giữ gìn những dtruyền thống tự hào của địa phương cần làm những việc sau

+ đi tham quan, tìm hiểu các truyền thống

+ không vứt rác bừa bãi

+ tham gia các lễ hội truyền thống...

- Hs lắng nghe chia sẻ các ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

Gv: Mở rộng chiếu video đã sưu tầm cho học sinh xem

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

\* GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Truyền thống tốt đẹp của địa phương là những giá trị được hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- Thế hệ trẻ cần có hiểu biết, trận trọng giữ gìn, phát huy những truyền thống tốt đẹp của địa phương.

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm

và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**3 Hoạt động 3 Luyện tập – Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Xác định được cách thức giữ gìn, phát huy những truyền thống tự hào ở địa phương.

**b. Nội dung:** HS thực hiện cách thức giữ gìn, phát huy những truyền thống tự hào ở địa phương.

**c.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d.Tổ chức thực hiện:**

HS chia sẻ cách thức giữ gìn, phát huy những truyền thống tự hào ở địa phương.

**N**gày ……tháng…..năm……

Kí duyệt

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 18**  **Tiết 53** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**CHỦ ĐỀ 5: VẺ ĐẸP ĐẤT NƯỚC**

**TIẾT CHỦ ĐỀ: ẤN TƯỢNG VỀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Mỗi cảnh quan một câu chuyện.

**2. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực học hỏi tìm hiểu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất và thiết kế được sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của mình đối với những cảnh quan thiên nhiên từng đến thăm

- Tổ chức và thiết kế hoạt động:tham gia các hoạt động nhóm để cùng hoàn thành nhiệm vụ giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên .

- Giao tiếp và hợp tác: thể hiện kĩ năng giao tiếp và hợp tác với các thành viên nhóm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên và tìm hiểu mỗi cảnh quan một câu chuyện.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: thể hiện tình cảm với quê hương đất nước thông qua việc tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên các vùng miền.

- Chăm chỉ: tích cực tìm hiểu về các cảnh quan thiên nhiên treend dất nước cũng như ở địa phương.

- Trách nhiệm: có ý thức hoàn thành phần việc được giao trong nhóm khi giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên và tìm hiểu mỗi cảnh quan một câu chuyện.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về cảnh quan thiên nhiên ba miền Bắc-Trung-Nam của đất nước, địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ)

**2. Đối với học sinh.**

- Nhớ lại cảnh quan thiên nhiên em từng được đến thăm

- Sưu tầm một câu chuyện ( truyền thuyết, giai thoại hoặc chuyện có thật trong lịch sử,....) gắn liền với một cảnh quan thiên nhiên đất nước.

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về những di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước, địa phương.

**III. Tiến trình dạy học.**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu/Khởi động**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm học tập:**

**d. Tổ chức thực hiện**

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Chiếu cho học sinh xem video về vịnh hạ long*

*GV từ video đó đẫn dắt vào hoạt động bài học*

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 3: Mỗi cảnh quan một câu chuyện.**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động: HS chia sẻ được những câu chuyện gắn liền với cảnh quan thiên nhiên của quê hương mà các em đã chuẩn bị.

**b. Nội dung:**GV yêu cầu học sinh chia sẻ những câu chuyện gắn liền với cảnh quan thiên nhiên của quê hương mà các em đã chuẩn bị

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ chia hs làm việc cá nhân  a. Chia sẻ một câu chuyện có ý nghĩa mà em biết về một cảnh quan thiên nhiên.  - Gợi ý:  + Truyền thuyết trong dân gian về sự hình thành, ra đời của cảnh quan đó.  + Câu chuyện về một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử gắn liền với cảnh quan,…  b. Nêu cảm nhận của em về những câu chuyện được các bạn chia sẻ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu một đoạn vi deo có liên quan tới bài học | **3. Mỗi cảnh quan một câu chuyện.**  **Trả lời:**  ***d. Gợi ý: Truyền thuyết về vịnh Hạ Long***  Ngày xưa, khi nước Việt ta mới được thành lập đã bị giặc ngoại xâm đánh chiếm. Thấy thế Ngọc Hoàng đã cử Rồng Mẹ cùng đàn Rồng Con của mình xuống hạ giới để giúp đỡ người Việt đánh giặc. Khi các thuyền giặc ồ ạt tiến từ biển vào bờ cũng là lúc đàn Rồng hạ phàm. Ngay lập tức, đàn Rồng phun lửa thiêu cháy thuyền giặc và một phần nhả Châu Ngọc đã tạo thành một vức tường đá vô cùng vững chắc sừng sững giữa đất trời khiến thuyền giặc đâm vào vỡ tan tành. Sau khi đánh tan giặc ngoại xâm giúp người Việt, đàn Rồng mới có dịp chiêm ngưỡng khung cảnh nơi đây. Thấy mặt đất thanh bình, cây cối xanh tươi và những con người thì cần cù, chịu khó nên Rồng Mẹ đã quyết định cùng Rồng Con ở lại nơi vừa mới diễn ra trận đấu để có thể bảo vệ con dân Đại Việt muôn đời. Và ngày nay, nơi Rồng Mẹ đáp xuống chính là Vịnh Hạ Long còn nơi đàn Rồng Con hạ giới là vịnh Bái Tử Long. Nơi đuôi đàn Rồng quẫy nước trắng xoá là Bạch Long Vĩ (tức bán đảo Trà Cổ ngày nay) với bãi cát mịn và dài hơn chục kilômét.  b. Cảm nhận của em về những câu chuyện được các bạn chia sẻ: hay, thú vị, có ý nghĩa. |



**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: chia sẻ hiểu biết và cảm xúc của em khi tìm hiểu câu chuyện về một cảnh quan thiên nhiên mà em em đã được đến thăm hoặc em yêu thích.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: chia sẻ hiểu biết và cảm xúc của em về một cảnh quan thiên nhiên mà em em đã được đến thăm hoặc em yêu thích

+ Tên, địa điểm?

+ Cảnh quan đó có những câu chuyện hay truyền thuyết nào khiến em ấn tượng?

+ Cảm xúc của em khi nói tới cảnh quan thiên nhiên đó?

- GV nhận xét, đánh giá.

**-----------------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 54** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**SINH HOẠT LỚP**

**Giới thiệu các tác phẩm văn học, nghệ thuật**

**về cảnh quan thiên nhiên của quê hương**

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

- Giới thiệu được một vài cảnh quan, các tác phẩm tới người xung quanh.

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

-Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tìm kiếm thông tin

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp, trong các hoạt động cùng bạn bè; thảo luận nhóm để tìm kiếm thông tin.

**\* Năng lực đặc thù:** HS được phát triển các năng lực:

- Năng lực thẩm mĩ: Học sinh trang trí bảng lớp, bố trí lớp học, bảng phù hợp với hình thức hoạt động

- Năng lực tin học: Ứng dụng tin học để tìm tư liệu, tài liệu, hình ảnh và video để trình chiếu.

- Năng lực ngôn ngữ: Học sinh thực hiện dẫn chương trình sinh hoạt lớp, Chia sẻ ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

- Năng lực tính toán: Lựa chọn nội dung phù hợp với thời gian từng hoạt động.

**3. Về phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động. Tự tin, ý thức được trách nhiệm của bản thân.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

- Video, hình ảnh về các cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của đất nước

**III. Tiến trình dạy học**

**1 Hoạt động 1 Khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

- Tổ chức hát tập thể.

- Học sinh xác định được nội dung của tiết hoạt động

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**2 Hoạt động 2 : Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh đạt điểm cao trong học tập và thi đua, nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Giới thiệu được một vài cảnh quan, các tác phẩm tới người xung quanh

**b. Nội dung:** Hs chia sẻ những hiểu biết của bản thân về cảnh quan, các tác phẩm tới người xung quanh

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức cho HS thuyết trình về sản phẩm mà các nhóm đã sưu tầm về cảnh quan, các tác phẩm tới người xung quanh

Hs nhóm báo cáo kết quả qua thuyết mình, video, papoi...

Gv: Mở rộng chiếu video đã sưu tầm cho học sinh xem

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

\* GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

-Mỗi vùng miền trên đất nước ta đều có nhiều cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, thanh bình, gợi cho con người những cảm xúc tích cực, hãy cùng giữ gìn, bảo vệ những cảnh quan đó chi chúng ta và các thế hệ mai sau.

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm

và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**3 Hoạt động 3: Luyện tập – Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** kể tên được một số cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của địa phương nơi mình cư trú.

**b. Nội dung:** HS thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến thăm quan.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS chia sẻ được một số cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của địa phương nơi mình cư trú.

- HS thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến thăm quan

Ngày…….tháng…..năm ………

Kí duyệt

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 19**  **Tiết 56** | Ngày soạn:…/…/…...  Ngày dạy:…/…/…..... |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có ý thức gìn giữ, bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh..

- Biết được những việc làm cụ thể để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích, danh lam thắng cảnh cụ thể ở địa phương nơi học sinh sinh sống.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những di tích, danh lam thắng cảnh cũng như nêu được các việc đã làm nhằm bảo vệ chúng.

- Trách nhiệm: HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ những di tích, danh lam thắng cảnh.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số di tích, danh lam thắng cảnh.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một số di tích, danh lam thắng cảnh, đặc biệt là những di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương gần nơi sinh sống.

- Tìm hiểu về các biện pháp nhằm bảo vệ và xây dựng các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh mà em biết..*

*+ Đội nào viết được nhiều và đúng tên các di tích và danh lam thắng cảnh thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Như vậy các em đã biết đến rất nhiều các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, nhưng làm sao để các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh còn mãi với thời gian cũng như phát huy được vẻ đẹp và ý nghĩa của chúng, chúng ta cùng tìm hiểu nội dung *–****Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về di tích, danh lam thắng cảnh (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được một số di tích, danh lam thắng cảnh nói chung và các di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương nói riêng.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Đất nước ta với chiều dài lịch sử 4000 năm dựng nước và giữ nước, vì vậy có rất nhiều di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Kể tên các di tích, danh lam thắng cảnh mà em biết ở tỉnh Hải Dương.*  ? *Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh.*  ? *Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  *(Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về một số di tích, danh lam thắng cảnh nổi bật của tỉnh Hải Dương: Côn Sơn Kiếp Bạc, Văn miếu Mao Điền, Đền thờ Chu Văn An, đảo cò Chi Lăng.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  ***- Một số di tích, danh lam thắng cảnh ở Hải Dương:***  Hải Dương là một trong những vùng đất địa linh nhân kiệt, vùng văn hoá và văn hiến tâm linh chính của cả nước. Theo dòng lịch sử đã để lại cho Hải Dương 1.098 di tích lịch sử, trong đó có 133 di tích được xếp hạng cấp quốc gia và nhiều di tích được xếp hạng đặc biệt cấp quốc gia.   1. Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc. ... 2. Khu di tích An Phụ- Kính Chủ-Nhẫm Dương. ... 3. Văn miếu Mao Điền.... 4. Cụm di tích đền Xưa - chùa Giám - đền Bia. ... 5. Đền thờ Chu Văn An. ... 6. Chùa Thanh Mai. ... 7. Đền Cao (An Lạc, Chí Linh) ... 8. Đền thờ Khúc Thừa Dụ 9. **Đảo Cò Chi Lăng Nam**   **- *Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh*:**  + Di tích lịch sử - văn hóa là [công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị [lịch sử](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD), [văn hóa](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C4%83n_h%C3%B3a), [khoa học](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khoa_h%E1%BB%8Dc).   * [Công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm gắn với [sự kiện lịch sử](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=S%E1%BB%B1_ki%E1%BB%87n_l%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD&action=edit&redlink=1) tiêu biểu trong quá trình dựng nước và giữ nước. * [Công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm gắn với thân thế và sự nghiệp của [anh hùng dân tộc](https://vi.wikipedia.org/wiki/Anh_h%C3%B9ng_d%C3%A2n_t%E1%BB%99c_Vi%E1%BB%87t_Nam), [danh nhân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Danh_nh%C3%A2n) của đất nước. * [Công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu của các thời kỳ [cách mạng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%A1ch_m%E1%BA%A1ng), kháng chiến.   + Di tích thắng cảnh ([danh lam thắng cảnh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Danh_lam_th%E1%BA%AFng_c%E1%BA%A3nh)) là cảnh quan [thiên nhiên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%C3%AAn_nhi%C3%AAn) hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị [lịch sử](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD), thẩm mỹ, [khoa học](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khoa_h%E1%BB%8Dc).   * Cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị thẩm mỹ tiêu biểu. * Khu vực thiên nhiên có giá trị khoa học về [địa chất](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_ch%E1%BA%A5t), [địa mạo](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_m%E1%BA%A1o), [địa lý](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_l%C3%BD), [đa dạng sinh học](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90a_d%E1%BA%A1ng_sinh_h%E1%BB%8Dc), [hệ sinh thái](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%87_sinh_th%C3%A1i) đặc thù hoặc khu vực [thiên nhiên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%C3%AAn_nhi%C3%AAn) chứa đựng những [dấu tích](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=D%E1%BA%A5u_t%C3%ADch&action=edit&redlink=1) vật chất về các giai đoạn phát triển của [Trái Đất](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%C3%A1i_%C4%90%E1%BA%A5t).   **- *Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này*:**  + Tìm hiểu một số thông tin về đất nước, con người, lối sống và những tập quán, văn hóa nơi mình cần đến (có trong các sách hướng dẫn, tạp chí chuyên ngành [du lịch](https://travel.com.vn/)). Bạn cũng nên tìm hiểu và học thêm một số câu giao tiếp cần thiết như chỗ ở, nơi cung cấp món ăn Việt Nam, đường đến lãnh sự quán Việt Nam, câu cảm ơn và xin lỗi…  + Sẵn sàng cúi xuống nhặt rác, và khuyến khích mọi người giữ gìn vệ sinh chung tại khu di tích.  + Tôn trọng những nội qui nơi tham quan như: không hút thuốc, không chụp ảnh quay phim ở những nơi đã có bảng khuyến cáo và tuyệt đối không được chụp ảnh, quay phim trong các khu mật thất dù có bảng khuyến cáo hay là không. + Phát huy ý thức bảo vệ môi trường cảnh quan, di tích.  - Để lan tỏa sự yêu thích các di tích, danh lam thắng cảnh cần:Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và những nét đặc trưng cơ bản của các di tích, danh lam thắng cảnh đó..  - Giới thiệu về những di tích, danh lam thắng cảnh:  + Trưng bày sản phẩm: Mô hình một số đình chùa, tranh vẽ về các khu di tích, danh lam thắng cảnh,…  + Thuyết trình: bài thuyết trình về lịch sử hình thành của một vài di tích lịc sử. | **1.Tìm hiểu các di tích, danh lam thắng cảnh.**  - Các di tích, danh lam thắng cảnh.  *-* Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh.  - Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này.  - Cảm xúc: Yêu thích, thích thú khi được tìm hiểu về những di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương. |

**Hoạt động 2: Hành vi nên và không nên khi tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh. (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa nêu được những hành vi nên và không nên khi thăm quan các di tích, danh lam thắng cảnh.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề***Hành vi nên và không nên khi tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh**  GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về các di tích, danh lam thắng cảnh.*  - *Tăng thêm niềm yêu thích với các di tích, danh lam thắng cảnh*  - *Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân về những việc nên làm và không nên làm khi đến thăm quan các khu di tích, danh lam thắng cảnh,.*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Với học sinh:  + Tích cực tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  + Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh.  - Với chính quyền địa phương:  + Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cấp bộ Đoàn, gia đình và xã hội đặc biệt là phát huy tối đa vai trò công tác Đoàn, Đội.  + Đưa công nghệ thông tin và internet vào phục vụ các hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn..  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2.Hành vi nên và không nên khi tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh.**   |  |  | | --- | --- | | Những việc nên làm | Những việc không nên làm | | - Không vứt rác bừa bãi | - Hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại di sản văn hóa | | - Không thực hiện hành vi chống phá với di tích, danh lam thắng cảnh | - Tự ý đào bới, tìm kiếm di vật, bảo vật trong các di tích | | - Tuyên truyền giá trị tốt đẹp của cảnh quan | - Mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật – văn hóa, danh lam thắng cảnh và di vật. | | - Tìm hiểu lịch sử, giá trị của các cảnh quan | - Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa để mê tín dị đoan và thực hiện hành vi trái pháp luật khác. | |

**3. Hoạt động 3 Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày kế hoạch thăm quan một di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh trong năm học này.*

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch thăm quan một di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh trong năm học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

* *Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.*
* *Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh cũng như các biện pháp nhằm phát hy và bảo vệ những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương.*

*+ Về các hoạt động xã hội: tích cực tìm hiểu và tham gia các hoạt động nhằm quảng bá cũng như bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương nói riêng.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**4. Hoạt động :4 Vận dụng.**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu về một di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mà em có ấn tượng nhất ở địa phương.*

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu về một di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mà em có ấn tượng nhất ở địa phương.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.*

*+ Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh có gì nổi bật mà em cảm thấy ấn tượng.*

*+ Em đã có những biện pháp gì nhằm phát huy và bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đó.*

- GV nhận xét, đánh giá.

----------------------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết 57 | Ngày soạn:  Ngày dạy: |

**SINH HOẠT LỚP**

**Chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của địa phương**

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

- Chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của địa phương

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

-Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tìm kiếm thông tin

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp, trong các hoạt động cùng bạn bè; thảo luận nhóm để tìm kiếm thông tin.

**\* Năng lực đặc thù:** HS được phát triển các năng lực:

- Năng lực thẩm mĩ: Học sinh trang trí bảng lớp, bố trí lớp học, bảng phù hợp với hình thức hoạt động

- Năng lực tin học: Ứng dụng tin học để tìm tư liệu, tài liệu, hình ảnh và video để trình chiếu.

- Năng lực ngôn ngữ: Học sinh thực hiện dẫn chương trình sinh hoạt lớp, Chia sẻ ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương

- Năng lực tính toán: Lựa chọn nội dung phù hợp với thời gian từng hoạt động.

**3. Về phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động. Tự tin, ý thức được trách nhiệm của bản thân.

- Nhân ái: đoàn kết, giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập.

- Chăm chỉ: tích cực tìm hiểu, sưu tầm các thông tin liên quan đến nội dung bài học.

- Trung thực, tự giác nhận lỗi và sửa lỗi để hoàn thiện bản thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

- Video, hình ảnh về các cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của đất nước

**III. Tiến trình dạy học**

**1 Hoạt động 1 Khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

- Tổ chức hát tập thể.

- Học sinh xác định được nội dung của tiết hoạt động

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**2 Hoạt động 2 : Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh đạt điểm cao trong học tập và thi đua, nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của địa phương

**b. Nội dung:** Hs chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của địa phương

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức Hs chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của địa phương.

Hs cá nhân chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của bản thân.

**\* Để bảo vệ, giữ gìn những di tích lịch sử, di sản văn hoá và danh lam thắng cảnh các em cần làm những việc sau:**

+ Giữ gìn sạch sẽ các di sản văn hóa, địa phương.

+ Đi tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, di sản văn hóa

+ Không vứt rác bừa bãi

+ Tố giác kẻ gian ăn cắp các cổ vật di vật

+ Tham gia các lễ hội truyền thống.

Gv: Mở rộng chiếu video đã sưu tầm cho học sinh xem

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

\* GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

-Mỗi vùng miền trên đất nước ta đều có nhiều cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, thanh bình, gợi cho con người những cảm xúc tích cực, hãy cùng giữ gìn, bảo vệ những cảnh quan đó cho chúng ta và các thế hệ mai sau.

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Cố gắng vươn lên thứ hạng thi đua cao hơn trong trường.

+ Khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong tuần và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**3 Hoạt động 3 Luyện tập – Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** kể tên được một số cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của địa phương nơi mình cư trú và góp phần về hoạt động bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh của bản thân.

**b. Nội dung:** HS thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến thăm quan.

**c.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d.Tổ chức thực hiện:**

- HS chia sẻ được một số cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của địa phương nơi mình cư trú.

- HS thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến thăm quan

Ngày…….tháng……năm 2023

Kí duyệt

|  |  |
| --- | --- |
| Tuần 20  Tiết 59 | Ngày soạn:  Ngày dạy: |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH (t2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có ý thức gìn giữ, bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh..

- Biết được những việc làm cụ thể để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích, danh lam thắng cảnh cụ thể ở địa phương nơi học sinh sinh sống.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những danh lam thắng cảnh cũng như nêu được các biện pháp nhằm bảo vệ di tích và danh lam thắng cảnh.

- Trách nhiệm: HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ những di tích, danh lam thắng cảnh.

- Chăm chỉ: HS tích cực tìm hiểu chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số di tích, danh lam thắng cảnh.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một số di tích, danh lam thắng cảnh, đặc biệt là những di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương gần nơi sinh sống.

- Tìm hiểu về các biện pháp nhằm bảo vệ và xây dựng các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1.Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**c. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh ở Hải Dương.*

*+ Đội nào viết được nhiều và đúng tên các di tích và danh lam thắng cảnh thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Như vậy các em đã biết đến rất nhiều các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh, vậy làm sao để các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh còn mãi với thời gian cũng như phát huy được vẻ đẹp của các danh loam thắng cảnh, ý nghĩa của các di tích lich sử. Các em cùng tìm hiểu nội dung *–****Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.***

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới.**

**Hoạt động 3: Cùng tham gia bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh. (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những biện pháp cũng như cách làm cụ thể để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức phiên họp bàn tròn với chủ đề Chung tay bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương.  Phiên họp bàn tròn:  + Thành viên cuộc họp ngồi xung quanh một chiếc bàn, không phân biệt vị trí, chức danh, tuổi tác…  + Tạo điều kiện cho sự trao đổi ý kiến bình đẳng, cởi mở giữa những người tham gia. Mọi quan điểm đều được tôn trọng và xem xét.  - GV gợi ý cho HS:  Gợi ý đóng vai các thành phần tham gia phiên họp:  + Nhà trường;  + Gia đình;  + Các đoàn thể ở địa phương (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên,...);  + Cơ quan văn hóa phụ trách về di tích (Phòng Văn hóa – Thông tin của huyện);  + Các nhóm tình nguyện trong cộng đồng.  Gợi ý cách tổ chức phiên họp:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phân công người đóng vai các thành phần tham gia, người chủ trì, thư kí phiên họp | Các thành viên trình bày, trao đổi về những việc mình có thể làm để bảo vệ, giữ gìn di tích, danh làm thắng cảnh ở địa phương | Người chủ trì điều khiển quá trình thảo luận, tổng kết nội dung, đưa ra thông điệp của phiên họp |   - Cùng cam kết thực hiện các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh mà em đến tham quan.  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - *Ý nghĩa của việc bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương.*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về cách thức để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh..*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi thảo luận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề *Phát huy truyền thống nhà trường:*  + Ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường:là một trong những nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh, khơi dậy tình trường lớp, yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc trong thế hệ trẻ.  + Cách thức để tuyên truyền ý thức bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh:  - Với Ban giám hiệu nhà trường:  + Xây dựng, bổ sung kho dữ liệu về các khu di tích, danh lam thắng cảnh.  + Tổ chức nhiều hơn những hoạt động trải nghiệm thăm quan các di tích, danh lam thắng cảnh..  + Tích cực vận động học sinh chia sẻ và có ý thức bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  - Với Ban đại diện cha mẹ học sinh:  + Nhiệt tình ủng hộ các kế hoạch, phong trào của nhà trường.  + Động viên HS tham gia nhiệt tình vào các phong trào lao động, tham gia các hoạt động cụ thể nhằm bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  - Với Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh:  + Tổ chức chuyên mục sinh hoạt đầu tuần giới thiệu về một số di tích, danh lam thắng cảnh, tuyên truyền những biện pháp nhằm bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  + Thi viết báo bảng với chủ đề “Em yêu các di tích, danh lam thắng cảnh”, tổ chức cuộc thi vẽ tranh, ảnh và video “Danh lam tháng cảnh trong trái tim tôi”.  + Duy trì và đẩy mạnh thông qua các hoạt động như: nhận chăm sóc khu di tích lịch sử, đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.  - Với học sinh:  - Với học sinh:  + Tích cực tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  + Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh.  - Với chính quyền địa phương:  + Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cấp bộ Đoàn, gia đình và xã hội đặc biệt là phát huy tối đa vai trò công tác Đoàn, Đội.  + Đưa công nghệ thông tin và internet vào phục vụ các hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn. | **3. Cùng tham gia bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.**  - Học sinh tổ chức phiên họp bàn tròn theo hướng dẫn.  - Phiên họp được tổ chức theo cách quy trình   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phân công người đóng vai các thành phần tham gia, người chủ trì, thư kí phiên họp | Các thành viên trình bày, trao đổi về những việc mình có thể làm để bảo vệ, giữ gìn di tích, danh làm thắng cảnh ở địa phương | Người chủ trì điều khiển quá trình thảo luận, tổng kết nội dung, đưa ra thông điệp của phiên họp | | - Học sinh phân công thành phần tham dự | - Chuẩn bị các tài liệu để trình bày | - Đề xuất người chủ trì điều khiển cuộc họp |   - Thực hiện cam kết thực hiện hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh mà em đến tham quan: Tôn trọng nội quy, nâng cao ý thức bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.  Là một học sinh, để bảo vệ, giữ gìn những di tích lịch sử, di sản văn hoá và danh lam thắng cảnh các em cần làm những việc sau:  + Giữ gìn sạch sẽ các di sản văn hóa, địa phương.  + Đi tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, di sản văn hóa  + Không vứt rác bừa bãi  + Tố giác kẻ gian ăn cắp các cổ vật di vật  + Tham gia các lễ hội truyền thống. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày kế hoạch thăm quan một di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh trong năm học này.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch thăm quan một di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh trong năm học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

* *Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.*
* *Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh cũng như các biện pháp nhằm phát hy và bảo vệ những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương.*

*+ Về các hoạt động xã hội: tích cực tìm hiểu và tham gia các hoạt động nhằm quảng bá cũng như bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương nói riêng.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu về một di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mà em có ấn tượng nhất ở địa phương.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu về một di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mà em có ấn tượng nhất ở địa phương.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.*

*+ Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh có gì nổi bật mà em cảm thấy ấn tượng.*

*+ Em đã có những biện pháp gì nhằm phát huy và bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đó.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Tìm hiểu về các biện pháp để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

----------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết 60 | Ngày soạn:  Ngày dạy: |

**SINH HOẠT LỚP:**

**ĐỀ XUẤT SÁNG KIẾN BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**:

 - HS biết tên nước Việt Nam, nhận biết cờ và quốc ca Việt Nam.

 - HS biết một số địa danh của Việt Nam, một số ngày lễ hội quan trọng, biết Việt Nam có nhiều dân tộc, biết một vài truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam.

**2. Về năng lực**:

 - Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ.

 - Khả năng sử dụng ngôn ngữ mô tả về cảnh đẹp của đất nước Việt Nam.

**3. Về phẩm chất**:

 - HS tích cực hứng thú tham gia hoạt động.

 - Giáo dục trẻ biết tự hào về đất nước Việt Nam, biết giữ gìn, bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp khi đi thăm quan các di tích lịch sử của đất nước.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

- Video, hình ảnh về các cảnh quan thiên nhiên, di tích danh lam thắng cảnh của đất nước

**III. Tiến trình dạy học**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

 - GV mở nhạc bài “Em yêu Thủ đô”.

 - Trò chuyện về nội dung bài hát:

+ Các em vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát nói về địa danh nào?

+  Hà Nội là Thủ đô của nước nào?

+ Ở Hà Nội có những địa danh lịch sử nào?

\*Giáo dục: Trẻ biết trân trọng giữ gìn các di tích, công trình công cộng bằng cách biết giữu gìn vệ sinh môi trường.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh đạt điểm cao trong học tập và thi đua, nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Đề xuất sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh**

**1. Cung cấp tư liệu cho hs:**

**\* Hình Ảnh “Lăng Bác Hồ “**

- GV mở slide có hình ảnh Lăng bác Hồ.

+ Đây là bức tranh gì? (Lăng bác Hồ)

+ Lăng Bác Hồ nằm ở đâu?  (nằm ở Thủ đô Hà Nội)

+ Lăng Bác Hồ là nơi để làm gì?

Khi Bác Hồ còn sống thì Lăng Bác Hồ là nơi Bác sinh sống và làm việc. Khi bác Hồ qua đời thì hiện nay, là nơi cất giữ thi thể của Bác và là nơi cơ quan trung ương của Thủ tướng chính phủ làm việc.

**\* Hình ảnh “Bến Nhà Rồng”**

- GV mở slide có hình ảnh về “**Bến Nhà Rồng**” cho HS xem và hỏi HS:

+ Đây là đâu?

+ Bến Nhà Rồng nằm ở đâu?

 Bến Nhà Rồng là nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Hiện nay, Bến Nhà rồng là nơi trưng bày những hiện vật đời hoạt động của Bác Hồ, gọi là nhà Bảo tàng Hồ Chí Minh là nơi đón khách du lịch đến thăm quan.

- Gv đặt câu hỏi: Thông qua những video và hình ảnh vừa quan sát, các em hãy nhận xét về ý nghĩa của những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đối với đời sống vật chất và tinh thần của con người?

- Hs nêu ý kiến: giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, còn có ý nghĩa tinh thần vô cùng lớn trong lòng người Việt.

? Để giữ gìn, duy trì được ý nghĩa to lớn đó, theo em, chúng ta cần làm gì? Hãy đề xuất 1 số biện pháp mà em cho là thiết thực và hiệu quả?

(Gv yêu cầu hs thảo luận nhóm, sau đó trình bày kết quả. Các nhóm khác cũng nhận xét, bổ sung)

Gợi ý:

+ Giảm giá gói du lịch để kích cầu du lịch, giúp người dân có điều kiện đi tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, di sản văn hóa…

+ Tích cực tổ chức các chương trình, hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, du lịch trên các phương tiện truyền thông để quảng bá rộng rãi vẻ đẹp của đất nước. Từ đó, nâng cao hiểu biết, lòng tự hào dân tộc, góp sức vào việc giữ gìn, bảo vệ các di sản của quốc gia.

+ Tích cực tổ chức, tuyên truyền để người dân tham gia các lễ hội truyền thống.

+ Tuyên truyền, nêu gương người tốt việc tốt trong hoạt động giữ gìn, bảo vệ các di sản văn hóa để người dân có ý thức trong việc bảo vệ các địa điểm này.

+ Phê phán quyết liệt những người không có ý thức bảo vệ các di sản văn hóa dân tộc, lên án những hành vi làm tổn hại đến di sản, di tích lịch sử…

+ Nhà nước cũng cần đưa ra những chính sách và quy định chặt chẽ về việc giữ gìn và bảo vệ những di sản văn hóa của đất nước. Chủ sở hữu của di sản văn hóa phải có trách nhiệm bảo vệ giá trị của di sản, và được nhà nước bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp và nếu có sai phạm thì cần xử lí theo pháp luật.

**2.Trò chơi:**

\* **Trò chơi 1: “Xếp đúng đặc điểm của địa danh”**

- GV nói tên địa danh nào hoặc nói đặc điểm về địa danh đó thì HS chọn hoặc xếp ra trước mặt.

**\* Trò chơi 2**: **Về đúng Miền**

- GV giới thiệu luật chơi và cách chơi.

- Cách chơi: chia HS làm 3 nhóm. Phát cho mỗi HS một tranh lô tô, HS vừa đi vừa hát một bài. Khi có hiệu lệnh “chạy về đúng miền”, thì HS chạy về đúng tranh mà HS cầm trên tay. Bạn nào chạy về không đúng tranh thì bị nhảy lò cò.

\* Củng cố:

**Hoạt động 3: Kết thúc hoạt động**

**-**Nhận xét - tuyên dương.

- Cho vận động theo nhạc bài hát “Trái đất này là của chúng mình”.

Duyệt chuyên môn ngày…..tháng…..năm 2023

Tổ chuyên môn

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 21**  **Tiết 62** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**CHỦ ĐỀ 6: TẬP LÀM CHỦ GIA ĐÌNH**

**TIẾT CHỦ ĐỀ: THAM GIA LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.

- Biết được những công việc cụ thể hằng ngày của gia đình các em và ý nghĩa của việc làm đó với bản thân.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS tự giác tham gia lao động những công việc trong gia đình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số công việc làm trong gia đình.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp ( 1 phút).**

**2. Kiểm tra bài cũ:** KT sự chuẩn bị bài của HS (4 phút).

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**c. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi *.*(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *( giới thiệu bài)*

*Các em thân mến, ở nhà các em vẫn thường giúp đỡ bố mẹ việc nhà nhưng chưa biết cách làm chủ gia đình như thế nào. Để nắm rõ hơn về nội dung này, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Tham gia lao động trong gia đình.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tham gia lao động trong gia đình (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được những công việc em thường làm, lao động ở gia đình, tự hào về gia đình; giới thiệu được những công việc em đà làm được ở gia đình thông qua sản phẩm; chia sẻ được cảm xúc khi tham gia lao động ở gia đình và các sản phẩm làm được.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập (8 phút)**  - GV dẫn dắt: *Trong suốt thời gian sinh sống ở gia đình từ khi còn nhỏ và tới bây giờ các em đã tham gia lao động, giúp đỡ bố mẹ rất nhiều công việc...*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Hãy nêu những việc em đã làm được của bản thân ở gia đình.*  ? *Chia sẻ điều em tự hào về gia đình.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Nêu những công việc đã làm đượccho bản thân em, cho gia đình em.Thông qua các gợi ý. (Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  *- Chia sẻ cách em sắp xếp và quản lý những đồ dùng cá nhân.*  *- Thảo luận cách quản lý đồ dùng cá nhân có hiệu quả****.(*** *- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.)*  *+ Gợi ý: Cách sắp xếp, quản lý đồ dùng cá nhân của em đã hợp lý chưa? Vì sao?*  *+ Điều em cần thay đổi để quản lý đồ dùng cá nhân tốt hơn.*  *- Trao đổi về ý nghĩa của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.*  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **\* Về giáo dục:**  - Hs hình thành ý thức trong công việc, yêu thích lao động, biết giúp đỡ bố mẹ khi được phận công công việc.  **\* Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện, dọn vệ sinh trường lớp, vệ sinh ở địa bàn dân cư nơi cư trú, chăm sóc khu nghĩa trang liệt sĩ xã,...  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu 1 số hình ảnh do HS sắp xếp, quản lý đồ dùng của cá nhân.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Quản lý đồ dùng cá nhân.** |

**Hoạt động 2: Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống gia đình và ý nghĩa của việc phát huy truyền thống gia đình.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**b. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Tập làm chủ gia đình.*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về Tập làm chủ gia đình.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, niềm vuikhi được giao công việc trong gia đình.*  - *Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để phát huy bản thân khi làm chủ gia đình.*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ những thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình.  - *Ý nghĩa của việc tập làm chủ gia đình thông qua việc làm cụ thể..*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về cách thức làm chủ gia đình.*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề *Tự làm chủ gia đình*  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân trong những việc làm cụ thể ở gia đình, nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh,  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.**  - Quét dọn nhà cửa hằng ngày  - Rửa bát, đĩa sau khi ăn  - Cất đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng  - Sắp xếp đồ dùng học tập ngay ngắn, đẹp mắt.  - Sắp xếp tủ quần áo gọn gàng... |

**Hoạt động 3: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết cách xây dựng kế hoạch rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, chia sẻ với Gv, các bạn..

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Tập làm chủ gia đình.*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, niềm vuikhi được giao công việc trong gia đình.*  - *Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để phát huy bản thân khirèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình..*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ kết quả thực hiện rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình.  - *Ý nghĩa của rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình.*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau vềrèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình..*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân trong những việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình.  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **3. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Những việc rèn luyện** | **Thời gian thực hiện** | **Nguyên tắc thực hiện** | | 1. Gấp quần áo  2. Rửa bát, đĩa sau khi ăn  3. ... | ... phút  ... phút | - Hoàn thành công việc đúng thời gian  - Thực hiện công việc mỗi ngày,.. | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (2 phút)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình em trong năm học này.*

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình trong năm học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, tinh thần lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

+ Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện sự ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở lớp, ở trường của các bạn.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của nhóm trong tuần vừa qua.

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

----------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 63** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**TIẾT SINH HOẠT LỚP:**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ THỬ THÁCH LÀM ĐẸP NGÔI NHÀ EM YÊU**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**:

- Hiểu về ý nghĩa của việc làm đẹp ngôi nhà của em.

- HS chia sẻ được cách thức làm việc nhà hiệu quả.

**2. Về năng lực**:

 - Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ.

 - Khả năng sử dụng ngôn ngữ để tự tin đứng trước đám đông.

**3. Về phẩm chất**:

 - HS tích cực hứng thú tham gia hoạt động, làm đẹp cho ngôi nhà của mình.

 - Giáo dục trẻ biết yêu lao động, biết giữ gìn, bảo vệ và làm đẹp cho ngôi nhà mình, trường lớp mình.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

**III. Tiến trình dạy học**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp.

**b. Tổ chức thực hiện:**

 - GV mở nhạc bài “Ngôi nhà thân yêu”, hs nghe và nêu cảm nhận về nội dung bài hát. Từ đó Gv dẫn dắt vào tiết học.

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh tiêu biểu và hs có nhiều tiến bộ; nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**Chia sẻ thử thách làm đẹp với ngôi nhà thân yêu**

**a. Mục tiêu:**

- Hiểu về ý nghĩa của việc làm đẹp ngôi nhà của em.

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện thử thách làm đẹp cho ngôi nhà thân yêu.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS chia sẻ kết quả thực hiện thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu.

HS chia sẻ cách cách thức làm việc nhà hiệu quả

**c. Sản phẩm:** Bài trình bày của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

GV giao nhiệm vụ cho HS:

- Chia sẻ kết quả thực hiện thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu.

+ Những việc em đã làm khi thực hiện thử thách

+ Những khó khăn/ trở ngại mà em gặp phải

+ Cách thức vượt qua những khó khăn, trở ngại đó của bản thân em.

+ Cảm nhận của em sau khi thực hiện thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu.

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV hướng dẫn HS: Chia sẻ kết quả thực hiện thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu

- HS thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: *Tham gia các hoạt động lao động phù hợp tại gia đình là thể hiện tình yêu và nghĩa vụ đối với gia đình của mình.*

Gv hướng dẫn hs chuẩn bị bài cho tiết sau.

Ngày…….tháng……năm 2023

Kí duyệt của tổ chuyên môn

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 22**  **Tiết 65** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: THAM GIA LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH (tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.

- Biết được những công việc cụ thể hằng ngày của gia đình các em và ý nghĩa của việc làm đó với bản thân.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình mình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số công việc làm trong gia đình.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp ( 1 phút).**

**2. Kiểm tra bài cũ ( 4 phút):** KT sự chuẩn bị bài của HS.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**c. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi *.*(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: ***( giới thiệu bài)***

*Các em thân mến, ở nhà các em vẫn thường giúp đỡ bố mẹ việc nhà nhưng chưa biết cách làm chủ gia đình như thế nào. Để nắm rõ hơn về nội dung này, chúng ta cùng nhau tiếp tục đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Tham gia lao động trong gia đình.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 4: Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình (15 phút)**

**a. Mục tiêu:** Nêu được những hoạt động lao động trong gia đình

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, chia sẻ với Gv, các bạn..

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về các hoạt động lao động trong gia đình.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, niềm vuikhi được giao công việc trong gia đình.*  - *Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để phát huy bản thân khi được tham gia các hoạt động trong gia đình.*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ với các bạn:  - *Ý nghĩa của việc tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về tìm hiểu các hoạt lao động trong gia đình.*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Nêu được những việc đã làm được trong gia đình.  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân .  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **4. Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình.**  - Gợi ý:  + Những hoạt động lao động ở gia đình em  + Những người tham gia các hoạt động lao động  + Những hoạt động lao động em đã từng tham gia. |

**Hoạt động 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình (15 phút)**

**a. Mục tiêu:** Xây dựng và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, chia sẻ với Gv, các bạn..

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu:  - *Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, niềm vuikhi được giao công việc chung trong gia đình.*  + Những nội dung chính:  *- Chia sẻ với các bạn:*  - *Ý nghĩa của việc xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau vềxây dựng, thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình*   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ ý tưởng, cách thức tổ chức kế hoạch.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân .  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình.**  **Thông điệp:**  - Thói quen gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ ở gia đình không chỉ giúp chúng ta có sức khỏe tốt hơn mà còn góp phần tạo nên trạng thái tinh thần tích cực cho mọi người.  - Tham gia các hoạt động trong lao động phù hợp tại gia đình là thể hiện tình yêu và nghĩa vụ đối với gia đình của mình. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (2 phút)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.*Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình em trong năm học này.*

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình trong năm học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, tinh thần lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo: các cách thức làm việc nhà hiệu quả.

----------------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 66** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**TIẾT SINH HOẠT LỚP:**

**CHIA SẺ CÁCH THỨC LÀM VIỆC NHÀ HIỆU QUẢ**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**:

- Hiểu về ý nghĩa của việc làm đẹp ngôi nhà của em.

- HS chia sẻ được cách thức làm việc nhà hiệu quả.

**2. Về năng lực**:

 - Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ.

 - Khả năng sử dụng ngôn ngữ để tự tin đứng trước đám đông.

**3. Về phẩm chất**:

 - HS tích cực hứng thú tham gia hoạt động, làm đẹp cho ngôi nhà của mình.

 - Giáo dục trẻ biết yêu lao động, biết giữ gìn, bảo vệ và làm đẹp cho ngôi nhà mình, trường lớp mình.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

**III. Tiến trình dạy học**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp.

**b. Tổ chức thực hiện:**

 - GV mở nhạc bài “Ngôi nhà thân yêu”, hs nghe và nêu cảm nhận về nội dung bài hát. Từ đó Gv dẫn dắt vào tiết học.

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh tiêu biểu và hs có nhiều tiến bộ; nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

- Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp khắc phục những nhược điểm còn mắc phải.

**\* Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Rèn luyện:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**Chia sẻ cách thức làm việc nhà hiệu quả**

**a. Mục tiêu:**

- Hiểu về ý nghĩa của việc làm đẹp ngôi nhà của em.

- HS chia sẻ được cách thức làm việc nhà hiệu quả.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân về cách thức làm việc nhà hiệu quả.

HS chia sẻ cách cách thức làm việc nhà hiệu quả

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

GV giao nhiệm vụ cho HS:

- Chia sẻ cách thức làm việc nhà hiệu quả:

+ Những cách thức làm việc nhà hiệu quả mà em đã biết ( hoặc đã tìm hiểu) là gì?

+ Ý nghĩa của cách thức làm việc nhà hiệu quả?

+ Em biết được các cách thức đó qua nguồn thông tin nào ( hỏi người lớn, tự trải nghiệm khi tham gia hoạt động, tìm hiểu qua sách báo, mạng Internet..)?

+ Em đã áp dụng cách thức nào và hiệu quả của những cách thức đó ra sao?

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV hướng dẫn HS: Chia sẻ cách thức làm việc nhà hiệu quả

- HS thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: *Tham gia các hoạt động lao động phù hợp tại gia đình là thể hiện tình yêu và nghĩa vụ đối với gia đình. Trong quá trình lao động, các em cần lựa chọn những phương thức làm việc sao cho hiệu quả để đạt hiệu suất cao, tiết kiệm thời gian.*

Gv hướng dẫn hs chuẩn bị nội dung tiết học sau.

----------------------------------------------

Ngày……..tháng……năm 2023

Kí duyệt của tổ chuyên môn

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 23**  **Tiết 68** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: ỨNG XỬ VỚI CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết lắng nghe, biết thể hiện tình cảm, ứng xử với thành viên trong gia đình.

- Biết chia sẻ công việc, giúp đỡ nhau để tạo nên một gia đình hạnh phúc, hòa thuận, vui vẻ...và ý nghĩa của hành động đó của bản thân để lan tỏa đến nhiều người.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc học tập và lao động.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, thể hiện được hành vi ứng xử với người khác,mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức tinh thần trách nhiệm với các thành viên trong gia đình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong học tập và lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số tình huống trong gia đình khi bố mẹ, anh chị em...khi bị ốm, bận công việc,...

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, hành động, ứng xử, thái độ hành vi của em về việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô, bạn bè.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

? Em hãy kể tên một số công việc mà bản thân đã tham gia lao động trong gia đình? Cảm nghĩ của em về việc làm đó?.

- KT sự chuẩn bị bài của HS.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5-7 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi bắt đầu bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**c. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi *.*(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: ***( giới thiệu bài)***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Cách chăm sóc người thân bị mệt, ốm (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được cách ứng xử tình huống trong gia đình và người thân, biết yêu quý người thân và chia sẻ công việc; giới thiệu được những công việc em đà làm được ở gia đình thông qua sản phẩm; chia sẻ được cảm xúc, cách ứng xử với người lớn, người thân, bạn bè khi tham gia lao động ở gia đình và các sản phẩm làm được.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta không tránh khỏi những lúc ốm đau, bệnh tật do lao động vất vả, do thời tiết môi trường, do tuổi tác...*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Em có suy nghĩ và cảm nhận như thế nào khi người thân bị mệt, ốm?*  *- Người bị mệt, ốm có biểu hiện như thế nào?*  ? *Thái độ ứng xử của em ra sao?.em cần làm gì để giúp đỡ người mệt, ốm?*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  *- Thảo luận cách chăm sóc của em đối với người thân bị mệt, ốm.****(*** *HS thảo luận và trả lời câu hỏi.)*  *- HS đưa ra quan điểm của bản thân, những việc làm cụ thể, cách ứng xử với người thân khi bị mệt, ốm thông qua thảo luận nhóm*  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **\* Về giáo dục:**  - Hs hình thành ý thức, biết biểu hiện cảm xúc, biết điều chỉnh hành vi, thái độ trong ứng xử, yêu quý người thân, biết giúp đỡ bố mẹ, người thân khi bị mệt, ốm đau...  **\* Về hoạt động xã hội:**  **+** Lan tỏa những việc làm có ích cho XH, biết giúp đỡ người khác, biết hỏi thăm, động viên bạn bè, thể hiện được cảm xúc khi bị mệt ốm,  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  - GV có thể chiếu 1 số hình ảnh sưu tầm cho HS xem về tình huống người bị mệt, ốm.  - GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Cách chăm sóc người thân bị mệt, ốm.**  Thể hiện thông qua ứng xử như: lời nói, cử chỉ, nét mặt, hành động ( hỏi han, vỗ về, động viên, chăm sóc...) |

**Hoạt động 2: Rèn luyện kỹ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm. (15 phút)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để chia sẻ với giáo viên và bạn bè..

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận nội dung tình huống 1và 2 trong sgk-trang53.*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về Tập làm chủ gia đình.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, ý thức tính tự giác khi trong gia đình có người thân bị mệt, ốm. Cần phải ứng xử ra sao, làm gì...*  - *Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để phát huy bản thân khi làm chủ gia đình .*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ những kỹ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm.  - *Ý nghĩa của việc tập làm chủ gia đình thông qua việc làm cụ thể khi người thân bị mệt, ốm đau...*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về cách thức làm chủ gia đình khi có người thân bị mệt, ốm cho thầy cô giáo và bạn bè biết.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời tình huống 1,2  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân trong những việc làm cụ thể ở gia đình, cách ứng xử, thể hiện việc làm với người thân khi bị ốm đau, nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh,  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Rèn luyện kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.**  Cách ứng xử và thể hiện trách nhiệm của bản thân khi người thân bị ốm đau. (quan tâm, chăm sóc,…) |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày những kỹ năng của em khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.*

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày những kỹ năng của em khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5-6 phút)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh ngoan hiền, chịu khó, học tốt trong, lớp, trường.*

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh ngoan hiền, chịu khó, học tốt trong, lớp, trường.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, lao động.*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo: cách thể hiện tình cảm yêu thương của các thành viên trong gia đình em; kể những câu chuyện thể hiện sự lắng nghe tích cực hoặc không tích cực của các thành viên trong gia đình.

-----------------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết 69 | Ngày soạn:  Ngày dạy: |

**TIẾT SINH HOẠT LỚP:**

**THẢO LUẬN VỀ CÁCH THỂ HIỆN TÌNH CẢM YÊU THƯƠNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH DÀNH CHO NHAU.**

**KỂ NHỮNG CÂU CHUYỆN THỂ HIỆN SỰ LẮNG NGHE TÍCH CỰC (HOẶC KHÔNG TÍCH CỰC) CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**:

- Biết cách thể hiện tình cảm yêu thương với các thành viên trong gia đình.

- Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.

**2. Về năng lực**:

 - Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ.

 - Khả năng sử dụng ngôn ngữ để tự tin đứng trước đám đông.

**3. Về phẩm chất**:

 - Chăm chỉ: HS tích cực hứng thú tham gia hoạt động học tập.

 - Nhân ái: Biết lắng nghe ý kiến của các thành viên trong gia đình; tự tin bày tỏ tình cảm yêu thương với các thành viên trong gia đình. Đoàn kết giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập.

- Trách nhiệm: có ý thức trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ chung của nhóm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

**III. Tiến trình dạy học**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp.

**b. Tổ chức thực hiện:**

 - GV mở nhạc bài “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”, hs nghe và nêu cảm nhận về nội dung bài hát. Từ đó Gv dẫn dắt vào tiết học.

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh tiêu biểu và hs có nhiều tiến bộ; nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

- Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp khắc phục những nhược điểm còn mắc phải.

**\* Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Rèn luyện:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**Thảo luận về cách thể hiện tình cảm thương yêu của các thành viên trong gia đình dành cho nhau. Kể những câu chuyện thể hiện sự lắng nghe tích cực (hoặc không tích cực) của các thành viên trong gia đình.**

**a. Mục tiêu:**

- Biết cách thể hiện tình cảm yêu thương với các thành viên trong gia đình.

- Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS trao đổi, chia sẻ

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

GV giao nhiệm vụ cho HS:

- **Thảo luận về cách thể hiện tình cảm thương yêu của các thành viên trong gia đình dành cho nhau.**

+ Gia đình em có những thành viên nào?

+ Tính cách mỗi thành viên và cách thể hiện tình cảm của mỗi thành viên với mọi người trong gia đình ra sao?

+ Em có cảm nhận gì về cách thể hiện tình cảm đó của các thành viên, em có nguyện vọng thay đổi gì?

+ Bản thân em đã thể hiện tình cảm của mình với các thành viên còn lại như thế nào?

**- Kể những câu chuyện thể hiện sự lắng nghe tích cực (hoặc không tích cực) của các thành viên trong gia đình.**

+ Một số hs kể câu chuyện, chia sẻ cảm nhận, suy nghĩ của bản thân về tình huống.

+ Hs thảo luận, đóng vai: Nếu là em, em sẽ ửng xử thế nào trong tình huống đó?

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV hướng dẫn HS: chia sẻ về nội dung chủ đề

- HS thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: *Tham gia các hoạt động lao động phù hợp tại gia đình là thể hiện tình yêu và nghĩa vụ đối với gia đình của mình. Trong quá trình lao động, các em cần lựa chọn những phương thức làm việc sao cho hiệu quả để đạt hiệu suất cao, tiết kiệm thời gian.*

Gv hướng dẫn hs chuẩn bị nội dung tiết học sau.

----------------------------------------------

Ngày ….. tháng……năm 2023

Kí duyệt của tổ chuyên môn

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 24**  **Tiết 71** | **Ngày soạn:**  **Ngày dạy:** |

**TIẾT CHỦ ĐỀ: CHI TIÊU HỢP LÝ VÀ TIẾT KIỆM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách chi tiêu hợp lý và tiết kiệm tiền bạc cho gia đình

- Biết lập kế hoạch chi têu cho một sự kiện trong gia đình

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, thể hiện được hành vi ứng xử với người khác,mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức tinh thần trách nhiệm với các thành viên trong gia đình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong học tập và lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan bài học.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, hành động, ứng xử, thái độ hành vi của em về việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô, bạn bè.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

- KT sự chuẩn bị bài của HS.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi bắt đầu bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi*.* (Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: ***( giới thiệu bài)***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Kiểm soát chi tiêu (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết quý trọng tiền bạc của người thân trong gia đình, biết sử dụng tiền bạc có ý nghĩa, đúng mục đích, thiết thực.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  - *Nếu có một khoản tiền tiết kiệm, em dự kiến chi tiêu như thế nào?*  *- Em hãy sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi và giải thích lí do?*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  *- Thảo luận nhóm với câu hỏi trên.*  ***(*** *- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.)*  *- HS đưa ra quan điểm của bản thân trong thảo luận nhóm.*  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **\* Về giáo dục:**  - Hs có ý thức, biết chân trọng tiền bạc của bố mẹ, biết cách chi tiêu vào việc có ý nghĩa cho bản thân.  **\* Về hoạt động xã hội:**  **+** Biết tham gia vào các hoạt động lành mạnh, văn minh. Không bị cảm rỗ, lôi kéo, xúi giục tác động bởi yếu tố bên ngoài, bạn bè.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  - GV có thể chiếu 1 số hình ảnh sưu tầm tình huống cho HS xem để các em cảm nhận, suy nghĩ về việc làm hay, ý nghĩa, không phụ thuộc tiền bạc của người thân.  - GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Kiểm soát chi tiêu.**  - **Gợi ý: (sgk –tr 56)**  + *Tổ chức sinh nhật, cho cho sở thích của bản thân, mua đồ dùng học tập, các khoản chi khác...* |

**Hoạt động 2: Học cách tiết kiệm tiền. (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách tiết kiệm tiền trong cuộc sống với nhiều mục đích khác nhau và biết thực hiện được thông qua việc làm cụ thể.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận với bạn bè nội dung tình huống trong sgk mục 2-trang56.*  *+Nhận xét cách tiết kiệm tiền của bạn Khánh trong tình huống trên.*  *+ Nêu cách tiết kiệm tiền của em.*  *+ Thảo luận với bạn về cách tiết kiệm tiền hợp lý và thực hiện.*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về Tập làm chủ gia đình.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, ý thức, biết quý trọng và tiết kiệm tiền cho bố mẹ*  - *Tích cực đưa ra những hành động, việc làm cụ thể về cách chi tiêu tiền trong gia đình vào việc có ý nghĩa, thiết thực.*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa biết ở trong tình huống trên.  - *Ý nghĩa của việc tập làm chủ gia đình thông qua những hành động cụ thể,việc làm cụ thể khi tiếp xúc với tiền bạc.*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo quan điểm, suy nghĩ của bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  *+ Theo em bạn Khánh đưa ra quan điểm của mình và chia sẻ với các bạn như vậy có hợp lý chưa, có giống quan điểm của em không? E hãy trình bày suy nghĩ của mình về tình huống trên?*  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề *Chi tiêu hợp lý và tiết kiệm*  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân trong những việc làm cụ thể biết tiết kiệm tiền ở gia đình, nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh,  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Học cách tiết kiệm tiền.**  - Khánh chia sẻ với bạn cách tiết kiệm tiền của mình:  *+ liệt kê các khoản cần chi: Đồ dùng học tập, quà sinh nhật,...*  *+ Cân nhắc trước khi chi tiêu: Việc quan trọng, cấp thiết mới chi*  *+ Để dành từ 1000 đồng đến 5000 đồng mỗi tuần ( có thể hơn, tùy lượng tiền) cho vào hộp tiết kiệm.* |

**Hoạt động 3: Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình. (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện cụ thể ở gia đình.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  *+ Nêu những sự kiện cần chi tiêu trong gia đình em và lập kế hoạch chi tiêu cho các sự kiện.*  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - *Nâng cao hiểu biết về cách chi tiêu và tiết kiệm tiền bạc.*  - *Tăng thêm phần trách nhiệm, ý thức, biết quý trọng và tiết kiệm tiền cho bố mẹ.*  - *Tích cực đưa ra những kế hoạch, việc làm cụ thể về cách chi tiêu tiền trong gia đình vào việc có ý nghĩa, thiết thực vào các sự kiện.*  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa biết ở trong tình huống của bạn Lan trên.  - *Ý nghĩa của việc tập làm chủ gia đình thông qua những việc làm cụ thể khi tiếp xúc với tiền bạc khi chi tiêu vào việc gì đó trong gia đình.*  - *Chia sẻ ý kiến cá nhân theo quan điểm, suy nghĩ của bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề *Chi tiêu hợp lý và tiết kiệm*  + Ý nghĩa của việc phát huy vai trò bản thân trong những việc chi tiêu, biết tiết kiệm tiền ở gia đình, nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh,  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **3.Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình.**  - **Thông điệp:**  *+ Chi tiêu hợp lý thể hiện sự quý trọng tiền bạc.*  *+ Lập kế hoạch chi tiêu cho các sự kiện trong gia đình giúp chúng ta sử dụng tiền một cách tiết kiệm và hiệu quả.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.*Em hãy chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa đóng vai để áp dụng cho bản thân.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa đóng vai để áp dụng cho bản thân.*

*+ Về học tập:*

* *Tích cực tham gia các hoạt động lao động, văn nghệ - TDTT của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.*
* *Phát huy tinh thần tự học tập, học từ thầy cô bạn bè để rèn luyện bản thân ngày càng hoàn thiện hơn.*
* - GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (3 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh biết lập kế hoạch chi tiêu, biết tiết kiệm tiền cho tập thể lớp.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh biết lập kế hoạch chi tiêu, biết tiết kiệm tiền cho tập thể lớp.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên bạn học sinh.*

*+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, việc làm trên.*

*+ Em học được điều gì từ bạn.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình em.